

NHƯỞNG TỔNG

**NGUYỄN
THÁI-HỌC**

(1902 — 1930)

IN LẦN THỨ HAI
CÓ BỔ CHỈNH

TÂN VIỆT

CÁC BẠN,

Dù sao thì ba chữ Nguyễn Thái-Học tôi nay cũng đã là một tên trên lịch-sử.

Không phải trên lịch-sử của dân-tộc Việt-Nam bị xiềng-xích !

Mà là trên lịch-sử của cả nhân-loại, hiện nay còn quần-quại đau-thương !

Đó không phải là ý riêng tôi, một bạn cùng thế với Anh.

Nhưng là ý chung của hết thảy những kẻ hữu-tâm ở thế-giới này, chẳng hạn như những nhà văn Nhật-Bản, khi họ viết cuốn «**An-Nam Lê-Minh kỷ**» hay «**Nam phương dân-tộc vận-dộng-sử**»...

Trong các cuốn sách ấy, người ta đã vì công-lý, vì nhân-dạo mà nói nhiều về Nguyễn Thái-Học.

Vậy mà quốc-dân ta, các đồng-bào của Anh, đối với thân-thể Anh, nhiều người mong được biết quan-tou mà không thể được !

Bao nhiêu là đại-trọng !

Bao nhiêu là tử-nhục !

Cho nên trong lúc này, là lúc có thể được, tôi cần phải viết ngay cho Anh một cuốn tiểu-sử.

Tôi tự-nhận đó là một nghĩa-vụ.

Nghĩa-vụ đối với Quốc-gia, vì thân-thể Anh chính là một tấm gương phản-đầu, hy-sinh, cần phải nêu ra để khích-lệ tất cả mọi người trong nước. Nghĩa-vụ đối với pân-hóa, vì thân-thể Anh chính là một kết-tinh-phần của hai giáo-lý Phật và Khổng, nó đã cho phương Đông ta nảy ra một ánh-sáng riêng.

Sau hết, nghĩa-vụ đối với khoa lịch-sử-học, vì tôi với Anh chẳng những là người đồng-thời, còn là bạn đồng-chí. Có lẽ trong các cây bút ở đây không có ai hiểu-biết về Anh hơn tôi nữa.

Hỡi vâng, tôi đã cố lực-lời sách, báo, cùng tri-nhờ, để viết nên cuốn sách nhỏ này.

Tôi rất mừng-rỡ đã cho xuất-bản kịp trước ngày 17 tháng sáu...

Ngày mà Tỉnh-dảng-bộ Yên-báy đã xé xong mộ Anh và lập cho Anh cùng các đồng-chí hy-sinh vì Đảng một đài kỷ-niệm.

Ngày mà các đồng-bào đã công-khai làm lễ truy-diệu Anh ở khắp mọi nơi.

Anh Học !

Hãy đem linh-thần bất-l tử mà tinh-dạo cho Quốc-dân trên con đường tranh-dấu lấy một địa-vị ở dưới ánh mặt trời !

Các anh em !

Hãy giúp thêm tôi về tài-liệu để những lần xuất-bản sau, cuốn tiểu-sử này có thể thêm đầy-dủ.

Ngày 28 tháng 6 năm dậu Đức-Lập

Nhượng Tống

CHƯƠNG I

DỜI HỌC-SINH

DƯỚI chế-dộ thực-dân, người Pháp chẳng bao giờ muốn mở-mang việc học ở xứ này. Họ tìm lối cách dễ glam-hiến dân ta trong vòng ngu-đối. Trong các cách ấy thì có một cách tàn-lệ nhất là hạn tuổi học. Quá hạn ấy thì không được vào các trường công nữa ! Muốn trốn thoát cái lưới dè-tiền ấy, các người làm cha, mẹ thường rứt tuổi con trong giấy chứng-nhận ngày sinh.

Cũng vì lẽ đó mà theo giấy tờ của nhà trường thì Nguyễn Thái-Học sinh ngày mùng 1 tháng 12 năm 1904. Kỳ thực thì anh tuổi Quý-miệu (1902). Ngày sinh tháng đẻ hiện còn chưa hỏi được rõ.

Quê anh là làng Thổ-Tang, (đang Lương-Diền, phủ Vĩnh-Trừng, tỉnh Vĩnh-Yên. Ông thân sinh là Nguyễn Văn-Hách, một nhà điền-nông (1). Bà là Nguyễn Thị-

(1) Trong cuốn này. Tên xuất-bản thế này. nói Ông có làm chánh-tổng. được các bá-hộ là làm.

Quyển, thường làm nghề buôn vải. Tư-cơ ông, bà, có mấy nếp nhà tranh và ngót ba mẫu ruộng. Hiện nay ông đã mất, nhưng bà còn mạnh. Hôm mới đây chúng tôi lên thăm thì bà còn đi chợ bán vải chưa về. Nói tóm lại, thì đó là một nhà thanh-bần, lúc nào cũng sống trong sự siêng-năng và kiệm-phúc.

Ông, bà sinh họ được nhiều con. Trong số đó thì có bốn trai và anh Học là trưởng. Trong bốn trai kỳ thì Đăng và Nước rẽ mất một nửa ; anh Khoa, em Anh cũng là một liệt-sĩ thực-hành sự hy-sinh bằng tinh-mệnh! Hai em nữa là Lâm và Mỹ, hiện nay làm ruộng ở quê nhà.

Anh người tên-thước, cao độ một công-xe-chi sáu mươi phân. Trán hói ; tóc thưa ; đôi mắt thông-minh, một nhin đủ khiến ta đem lòng tin-mến. Da ngăm đen, thuộc dòng huyết-thú. Mồm đầy ; hàm răng vổ ; miệng lúc nào cũng tươi. Chân vổ, lộ ra người quả-quyết thực-hành. Đặt lưng nằm là ngủ được ngay, dù rõ trong tâm lúc nào cũng bình-tĩnh. Ngủ bao giờ cũng nằm sấp, và hay bấu chân quắp lại trên mông. Cách ăn-vận không hề chú-ý đến bao giờ. Một áo ngoài, một đôi giày, hồng mới thay bộ khác. Có tiền, chúng bạn tiền không tiếc. Hết tiền, xin các người thân với về một rất tự-nhiên. Ăn trầu, hút thuốc láo, nhưng không nghiện món nào cả. Nói thường ngọng vẫn L. Cúi lá, cây lim, không bao giờ nơi dưng. Tư-dức tốt ; học-hành chăm-chỉ ; nhưng ở nhà trưởng chỉ là một học-sinh vào học trung-học.

Ban đầu anh học chữ Hán. Sau ra học chữ Pháp ở

NGUYỄN THÁI HỌC

trường tỉnh Vinh-Yên. Tốt-nghiệp rồi, ra học trường sư-phạm ở Hà-Thành. Sau lại vào học trường Cao-dẳng Thương-mại. Trong đời học-sinh, người bạn thân nhất của anh là đồng-chi Hồ-văn-Mịch. (Anh này cũng là một trong những người sáng-lập ra Việt-Nam Quốc-Dân đảng. Năm 1929, bị bắt và bị đày, mất ở Côn-lôn. Ở đây anh em có dựng trên mộ một cái bia bằng xi-măng, khắc mấy chữ « Hồ-văn-Mịch, 1930 », để làm kỷ-niệm).

Cứ lời anh Mich nói với tôi thì anh Học là người ngoài tuy nông-nỗ nhưng trong lòng thường diêm-tĩnh; đời người thì chân-thành nhưng hậu việc rất nhiều trí-mưu.

CHƯƠNG II

TƯ-TƯỞNG CÁCH-MẠNG

CỒ lâu tôi hỏi anh Học :
Tư-tưởng cách-mệnh của *mày* này ra từ
hồi nào ?

Anh đáp :

... Từ năm độ lên mười tuổi l Hồi ấy tao còn học chữ Nho ở nhà quê. Xong buổi học lại đi chăn trâu, và nhien hôm chẵn sang đến đồng làng bên cạnh. Làng ấy (?) là quê ông Dội-Cấn. Ông Cấn chết đi, còn để lại mẹ già. Bà cụ thương con quá, hơn như kẻ *dở người*. Hễ gặp *chúng tao* là bà cụ lại ôm choàng lấy, vừa khóc vừa nói: «Các cậu! Các cậu! Làm thế nào háo được thù cho con tôi!» Tao còn bé, mỗi khi gặp bà cụ là lòng lại bồi-bồi rồi nghĩ, chỉ có dịp dờ chế độ thực dân mới trả hộ được thù cho con bà cụ l Ấy, tư-tưởng cách-mệnh này ra ở trong óc tao từ đấy l

Thì ra một bà cụ *dở người* mà đã đúc được hai đứa con *anh hùng sắt* ; àn l Một đũa con ruột-thịt.

NGUYỄN THÁI HỌC

là nhà chỉ-huy việc đánh Thái-Nguyên | Một đứa con tinh-thần là người tạo nên cuộc khởi-nghĩa Yên-Báy. Trước sau hơn mười năm, hai đứa con bà đã làm vẻ-vang cho cả một dân-tộc | Nghĩ đến bà, lòng ta cảm-khái bao nhiêu !

Tuy vậy, năm mười tuổi, anh mới được bà gieo vào óc cái hạt giống tự-do đó mà thôi. Hạt giống ấy, còn phải vùi dưới rừng-rậm trên mười năm nữa, bằng những mùa nóng, lạnh nóng của đồng-bào, bằng những gió đập, mưa dầm chung-quanh Tổ-quốc, nó mới đến lúc khai-hoa kết-quả...

Ấy là năm 1920...

CHƯƠNG III

1928

TRONG hồi Âu-chiến trước, nhà cầm-quyền Pháp dùng làm ru-ngủ tinh-thần dân-tộc của ta bằng câu chuyện «Pháp-Việt đê-huê». Nhưng... như một câu nói chun của tôi hồi bấy giờ, «tay phải giờ ra nói đê-huê, để tay trái luôn xướng lẫn trong, móc-túi!»

Ở Héc-Việt, họ mở ra báo *Nam-Phong*; lại lập ra hội *Khui Trí Tiến Đức*, để làm hai cơ-quan cho chính-sách ngu-dân ấy!

Dân ta tròng kẻ! Hơn mười năm, bọn thực-dân được cao gọi ngũ yêu trên xương máu của đồng-bào ta!

Giặc ngũ ấy, ngou-linh mãi đến năm 1925, chúng mới giết mình... Giết mình vì tiếng bom của Liệt-sĩ Phạm Hồng-Thái ném Toan-quyền Méc-Lanh khi qua Sa-Diện.

Các bạn thứ cho tôi, ở đây không phải chờ kẻ đầu-đuôi câu chuyện ấy. Chỉ biết rằng, vì việc đó mà

chúng phải cố lòng hết cho được nhà chí-sĩ Phan Bội-Châu ở ngoài-quốc về. Rồi chúng phải Toàn-quyền Va-ren sang. Va-ren là một lãnh-tu của đảng xã-hội Dệ-nhệ Quốc-tế nước Pháp. Ông tự-xưng là tin-dễ trung-thành của Các-Mặc với Đờ-rét ! Rồi cái bài kêu *dề-luê* đã hồ tịt-lít kia lại được bọn chiếm nước và bán nước phùng-mang thổi lên cực-kỳ nào-nhiệt !

Tin vào chủ-nghĩa xã-hội, tin vào các đảng Quốc-tế, nhà lãnh-tu còn trẻ người non dạ của chúng ta mắc lỡm ! Năm 1926 anh Học khi ấy còn học trong trường Cao-dẳng, xin vào yết-kiến và đưa một chương-trình yêu-cầu cải-cách lên Va-ren. Khi vào tiếp-kiến, quan Toàn-quyền sớm rầu làm ra trò niêm-nở áo-cần ! Nhưng khốn, Anh được tại mặt-thẩm sớm tại khảm mành và dọa-out ! Anh chưa thất-vọng, còn gửi cho Va-ren một bức thư diễn-trần nữa ! Lần này thì bức thư không được trả lời... Và sau một hồi vờ-vét cho nòng túi, sau khi ký thêm cho dân Bảo-hộ mấy đạo nghị-dịnh thất-cổ, nào là cấm bán những vị cần dùng cho thuốc Bắc, nào là rút cho thêm hẹp quyền ngôn-luận, ông Va-ren liền cuốn gói về Tây !

Va-ren cắt ! Bất-kỳ-ê sang ! Anh còn chưa nản chí hoàn-toàn ! Rồi tháng sáu năm sau (1927), anh còn xin phép Thống-sứ ra một lập-lập-chỉ nửa tháng, lấy tên *Nam-Thanh*. Mục-dịch lập-chỉ là nâng cao trình-độ, trí, đức, thể-dục cho nhân-dân, khuyến-khích họ bỏ lối thịch danh hủ, thịch làm quan, mà chú-trọng về nông, công, thương-nghiệp.

Một cơ-quan dạy khôn nhau như thế, lại chủ-trương do một tay có chí-khí, có nhiệt-lâm, đời nào họ cho phép !

NGUYỄN THÁI HỌC

Thích làm quan, thích ông họ, bà kia, chính là chỉ gây xích, gây hờn, dễ chúng xô vào mũi, khoát vào cõ những dân trí-thức xứ này, đừng sai họ làm ngựa, làm trâu, nếu không phải làm trâu, làm chó ! Còn, nếu đồng-bào ta lại biết hiệp-lực nhau mà mở-mong thực-nghiệp, thì tại tư-bản Pháp còn hông gì chiếm-lĩnh được kinh-lẽ ? lương-doan được lợi-quyền ? Tuy-nhiên, cái tâm-ý ấy khi nào chúng chịu nói ra ! Chúng không cho anh tử báo, lấy cớ rằng anh dữ gần-trá trong sự dễ chỗ ở. Trong giấy, anh đề là 56 phố Hàng Quạt. Nhưng thực thì anh ở chung với tại Nam-dũng thư-xã, một túi có tư-trởng hời-xích chế-dộ thực-dân.

Nhưng đâu có phải thế ! Hồi ấy anh ở Hàng Quạt thật ! Chẳng gọi anh hay đi lại với tôi tôi, thế thôi !

CHƯƠNG IV

NAM-DŨNG THƯ-XÃ

THƯ-XÃ ở số 6 đường 96, bờ hồ Trúc-Hạch, gần đối-diện với chùa Châu-Long. Nó là một nhà xuất-bản do tài và lực anh Phạm Tuấn-Lâm (Đại-công), Phạm Tuấn-Tài (Mộng-Tiền) lập nên, vào cuối năm 1926. Nguyên hồi ấy, phong trào chống-trị đương bùng-bốc. Tuy vậy, trình-độ trí-thức của dân chúng còn thấp-kém. Đại-d đa số người dân không có một chút gì là công-dân giáo-dục. Chúng tôi lập ra thư-xã là mong làm việc ấy. Nghĩa là dạy cho người ta biết thương-dòng-bào, biết yêu Tổ-quốc, biết thế nào là quyền-lợi và nghĩa-vụ của một người công-dân. Sau nữa, giúp cho ai nấy có đôi chút hường-thức về các khoa chống-trị, như kinh-lễ-học, xã-hội-học, các hiến-pháp, các chủ-ghĩa. Tất cả công việc ấy sẽ làm bằng cách xuất-bản và phát-hành các sách. Sách chúng tôi bán rất rẻ, chỉ mỗi cuốn một, hai hào mà thôi. Sách hồi ấy còn được xuất-bản tự-do,

không phải kiểm-đuyệt trước như các báo. Những bài bị xóa ở các báo, có thể đem in thành sách. Cố-nhiên là có thể bị cấm. Nhưng, với cái gọi là lỗi « chậm trễ hành-chức » của nhà cầm-quyền Pháp, khi họ ra được cái nghị-định cấm thì sách mình đã bán hết rồi !

Thế nhưng « đạo cao năm thước, thì ma cho một trượng ! » Thấy sách chúng tôi vẫn cấm mà vẫn ra, họu một-thăm liền bắt-buộc các chủ nhà in, báo nhiều sách xuất-hồn phải đưa chúng xem trước ! Vì thế, có cuốn sách sớm vừa ở nhà in lấy ra thì chần-dã có nghị-định cấm, và có người đi thu sách, tịch-biên sách ! Rồi, hơn nửa sau Toàn-quyền ra nghị-định bắt-buộc các sách cũng phải đưa kiểm-đuyệt trước như các báo ! Thế là ô-hồ, di đời cái quyền ngôn-luận của dân ta !

Anh Học khi dạy học trong trường Cao - đẳng Thương-mại. Với các anh em Cao-đẳng, họu « Nam-dòng thư-tử » chúng tôi thường liên-lạc để làm các việc tuyên-truyền, họp với mục-đích của chúng tôi. Ví-đụ như truy-diệu em Phan Tây-Hồ, truy-diệu em Lương Văn-Can, mở các lớp dạy cho anh em lao-động học biết chữ Quốc-ngữ (1). Vì thế chúng tôi quen với anh Học, và sự đi lại mỗi ngày một thêm thân. Đến cuối năm 1927, thì Anh cùng anh Mạnh lên ở hẳn với chúng tôi. Chúng tôi đã trở nên nhưng người họu « đồng xu cuối cùng ». Nghĩa là « còn cùng ăn, hết cùng nhịn ! »

(1) Các lớp dạy này mở tại các trường tư trong các dũ-hội như Hội-ophi, Hội-phòng, Nam-định, Học-sinh được phụ-cấp bát, giầy. Sau bị nhà cầm-quyền Pháp cấm-chỉ.

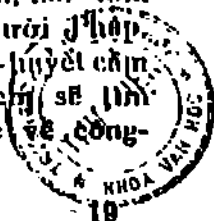
CHƯƠNG V

HÒA-BÌNH CÁCH-MỆNH

T HÃY nhóm thực-dân không thể nào hợp-tác được rồi, chúng tôi, vào khoảng giữa năm 1927, đã quyết đi vào con đường cách-mệnh !

Nhưng tôi, một kẻ thư-sinh, muốn cách-mệnh một cách hợp-pháp !

Nguyên ở đây, việc lập các quỹ trí-súc, và các hợp-tác-xã không cần phải xin phép. Chỉ cần đem điều-lệ trình các người trong-cục. Tôi liền bảo anh Học, một người thuộc thương-luật thảo điều-lệ các hội ấy và đem đi cõ-động ở khắp mọi nơi. Những hội ấy sẽ lập lên ở giữa các hội-bếp, các công-chức, các binh-lính, các thợ-thuyền, nói tóm lại, ở giữa những người công-tác với người Nhật. Những hội ấy sẽ do những người có tâm-huyết căm-dẫn, và trọng khi trò-chuyện với anh em sẽ làm cách làm phổ-thông những thương-thức



NGUYỄN THÁI HỌC

dân giáo-dục. Cái chương-trình ấy, tôi gọi là *chương-trình sáu năm*. Tôi mong các hội-viên hườn-bản và liết-kiệm, đề danh liền trong sáu năm... Và sau sáu năm, sẽ đủ tiền nuôi mình và gia-dình trong sáu tháng... Rồi, nhận một dịp tiện lợi, chúng tôi sẽ yêu-cầu người Pháp cho tự-trị... Dĩ-nhiên là họ không cho ! Khi ấy, tất cả anh em sẽ đồng-bĩ-công trong sáu tháng để làm hau-thuần cho chúng tôi. Sáu tháng hất-hợp-tác ! Sáu tháng nghỉ việc của tất cả các viên-chức, các sở công, sở tư ! Tỉnh-bình chũu-trị và kinh-tế ở xứ này rối-loạn đến mực nao ! Khi ấy sẽ cõ-dộng cả sự "bất tuân thượng lệnh" ở giữa anh em binh-lính ! Người Pháp tất phải nhượng-bộ và ít nhất là cho ta được tự-trị !

Chúng tôi cõ-dộng. Anh em hưởng-ứng. Những hội đấu tiền đã thành-lập ở nhà giày-thép Hà-nội, nhà máy sợi Nam-dịnh.

Thế nhưng có một hôm, cả ba anh Tài, Học, Mịch cũng xúm lại, bảo cho tôi biết : chương-trình của tôi chỉ hoàn-toàn thuộc về không-tư-ởng mà thôi !

CHƯƠNG VI

PHẢI SÁT VÀ PHẢI MÀU

MẦY nghe mồm cái lão già Cam-dịn, chực hòa-bình cách-niệm ! Nhưng thử hỏi cái lão-già ấy đã làm được việc gì cho Ấn-Độ chưa ?

Đó là lời anh Học bảo tôi. Rồi Tài và Mịch phụ-họa thêm vào. Tôi đã bàn-cãi với họ luôn hai đêm. Sau cùng, tôi nghĩ, mình còn nhỏ tuổi hơn cả, mà anh em lại đồng-thành bác cái lý-thuyết của mình, như vậy, có lẽ mình là đừn lạc-lãng trong không-trường thật !

« Mày là đừn chỉ sống ở trong mộng và trong sách, đã biết đời là cái quái gì ! Phải theo chúng ta ! Nghĩ-vụ một đứn em nhỏ là phải thế ! »

Anh Tài vỗ vai tôi, quyết-dịnh tôi một lần nữa.

Chúng tôi liền định lập một đảng bí-mật, theo hủu chủ-trương thiết-huyết cách-mạng. Anh Học đi rủ anh, em quen biết ở Hủ-nộ, được hơn mười người, liền tổ-chức nên đệ-nhất chi-bộ.

Cái tên « đệ-nhất chi-bộ » là về sau anh em lập cho, vì đó là chi-bộ thành-lập sớm nhất. Chứ hiện bấy giờ thì Đảng còn chưa có tên, chưa có chương-trình, điều-lệ, chưa có gì hết ! Những môn ấy, chúng tôi mong, sẽ định-duyệt do theo ý-kiến chung của các đồng-chí, không những ở Hà-nội, mà là ở khắp cả các nơi. Thế rồi anh Học đem ý-dịnh của chúng tôi tuyên-truyền ở hồ khắp địa-hạt Bắc-Việt. Dĩ nhiên cũng được các bạn hân-lâm tón-thành liền đồng-ý...

Kỳ-thực thì hồi ấy là hội phong-trào cách-mệnh ở Á-Đông trong đồng-bộ. Là một dân-tộc chen vào giữa Ấn-độ, Trung-Hoa, chúng ta không thể nhắm mắt, bưng tai về sự thực-tình chung của các nước bạn. Gìn-chi-đĩ, sau khi Va-ron nặng túi ra về, nhóm thực-dân ở đây cũng có cần đến cái bộ áo đạo-dức, dùng mãi nó đã cũ-nát rồi ! Chúng áp-chế ra mặt ! Chúng đê-hèn ra mặt ! Mọi chất-sách của chúng thì hánh, « như nước thêm sâu, như lửa thêm nóng ! » Như đồng-mưu với toàn-rình bên ngoài, chúng đã xô dấn ta vào con đường độc-đạo là con đường cách-mệnh ! Cho nên ngoài đảng *Tân-Việt Cách-mệnh* ở Trung-Việt, ngoài hội *Thanh-niên Cách-mệnh đồng-chí* gây nên ở Quảng-Châu và trùn-lam về đốí Bắc, khắp các tỉnh, những nhóm anh em không tên, không tuổi như nhóm chúng tôi lớp bên nhau nhữn. Ví-du như nhóm anh Hoàng-văn-Tùng ở Thanh-Hóa, nhóm anh Nguyễn Thế-Nghiệp ở Bắc-Ninh, nhóm anh Nguyễn Khắc-Nhu ở Bắc-giang. Các nhóm ấy khác nào như những giọt nước : gặp nhau là hợp nhau ngay !

NGUYỄN THÁI HỌC

Ngày lễ Sinh-nhiệt Chúa Gia-tô năm 1927, chúng tôi liền họp một kỳ hội-nghe ở nhà một đồng-chi tại làng Thê-giơ trong Thủ-thành Hà-nội. Nhưng vì hơi có động, nên nửa chừng anh em phải giải-tân, và về họp lại ở Nam-Dòng thư-xã. Trong kỳ hội-dồng ấy, có đủ mặt các đại-biểu của các đồng-chi các tỉnh. *Việt-Nam Quốc-Dân đảng* dĩ dân-sinh cùng ngày với ông Giáo-chủ đạo Thiên-Chúa. Và cũng như ông Giáo-chủ ấy, người lãnh-tu của chúng tôi cũng đem tất cả mà hy-sinh cho chủ-nghĩa của mình !

CHƯƠNG VII

VIỆT-NAM QUỐC-DÂN ĐẢNG

TRONG kỳ «Toàn kỳ Đại-biên hội-nghị» ấy, mỗi đại-biên đều đem tỏ-bầy một bản dự-thảo riêng của nhóm mình về chương-trình, điều-lệ của Đảng. Chúng tôi đã phải làm việc suốt hai đêm ròng-rã. Kết-quả, những ý-kiến riêng đã hun-dúc lại thành một kỷ-cương chung. Trước kia, Đảng mới chỉ là một ý-dịnh mơ-hồ. Đến bấy giờ, mới có đủ một hình-thức, một tinh-thần rõ-rệt.

Đảng lấy tên là «*Việt-Nam Quốc-Dân đảng*» theo đề-nghị của anh em Hà-nội. Người vào đảng phải làm lễ phát-thệ, theo đề-nghị của anh em Thanh-Hóa...

Mục-dịch là lên-lạc tất cả các anh em đồng-chí, không phân biệt giai-cấp, tôn-giáo, dùng võ-lực để lấy lại quyền Độc-lập cho nước Việt-Nam.

Cách tổ-chức thì mỗi chi-bộ gồm nhiều nhất là mười chín người. Vì theo pháp-luật hiện-hành, sự hội-hợp quá mười chín người phải xin phép trước.

Mỗi chi-bộ chia làm bốn ban : Tài-chính, tuyên-truyền, trính-thám và lễ-chức. Rồi bầu lấy một người chi-bộ-trưởng và một người đại-biểu lên tỉnh-bộ.

Người trong tỉnh-bộ gồm có các đại-biểu của chi-bộ. Công chia bốn ban, Công bầu bộ-trưởng. Và cũng một người thay mặt cho anh em để dự vào đảng-bộ cấp trên.

Cấp trên là kỹ-bộ, nguyên-tắc lễ-chức cũng như ở dưới. Rồi mỗi kỹ-bộ sẽ cử lên một số đại-biểu để họp thành Tổng-bộ. Tổng-bộ, cơ-quan tối-cao của Đảng, so với các đảng-bộ dưới, có thêm ra bốn ban : Ban chính-vụ, ban ngoại-giao, ban giám-sát và ban âm-sát.

Suốt trong thời-kỳ anh Học còn, vì sự tuyên-truyền chưa lan được khắp Trung, Nam, nên Tổng-bộ chỉ là Kỹ-bộ miền Bắc làm quyền công-việc. Đã một hồi, tại Saigon và mấy tỉnh đường trong, có lập được ít nhiều chi-bộ. Nhưng kỹ-bộ miền Nam chưa hề có cử người về Tổng-bộ. Hai nơi chỉ là công nhua liên-lạc mà thôi.

Tổ-chức thì thế, còn chương-trình hoạt-động thì chia làm ba thời-kỳ.

Thời-kỳ thứ nhất là phối-thuật, làm trong vòng bí-mật.

Thời-kỳ thứ hai là dự-bị, làm trong vòng bí-mật.

Thời-kỳ thứ ba là phá-hoại, tức là đánh-dỡ đối-phương.

Nét ra thì cách tổ-chức của Đảng lúc ban-dầu hoàn-toàn theo lối dân-chủ đại-nghi. Nó rất giống với cách tổ-chức của đảng *Tân-Việt Cách-Mệnh*. Kỹ

NGUYỄN THÁI HỌC

Thực thi cả điều-lệ lẫn chương-trình, phần nhiều là chăm-chức theo đề- nghị của anh Hoàng Văn-Tung (1), đại-biểu Thanh-Hóa. Anh Tung vốn là bạn thân của anh Tôn Quang-Phiệt, người bên Tân-Việt... Hoaje-giả đề- nghị của anh đã dựa theo đường-cương bên Tân-Việt, cũng chưa biết chứng 1

Cho cả đến lễ phát-thệ, anh em « đường ngoài » lúc trước cũng chưa hề nghĩ đến bao giờ.

« Trước giáng-sơn Tở-quốc, trước mặt anh em « đồng-chí, tên tôi là *mí*, bao nhiêu tuổi, thẻ xin hy-sinh cho Đảng, xin giữ bí-mật của Đảng, xin phục-tống mạng-lệnh của Đảng, không được tự-do ly « Đảng. Nên suy trí xin chịu tử-hình ! »

Lời thề ấy, đã làm tim tôi bao nhiêu lâu hồi-hộp, mỗi khi đi chứng-liên sự thành-lập một chi-bộ gồm có các đồng-chí sáu, bảy chục tuổi, dẫu học phớt hay một chi-bộ như-hình, thường là các họ-sĩ-quan; trên vai dòng *ngũ vàng lấp-lánh* !

Đời vì là một đảng bí-mật, nên chúng tôi hết sức tránh việc giấy-lét. Đảng-viên không có danh-sách. Các ký họp cũng không có lập biên-bản. Chương-trình nghị-sự, xong buổi họp rồi liền đốt đi. Có ai ngờ kín-dẻo như vậy, mà ngay từ khi Đảng chưa thành-hình, lý Mật-thám đã mong-manh biết. Kể từ-cáo dật tiên, than ôi, lại là một trong những thanh-niên trí-thức : Nguyễn Quốc-Tuyết lên-sinh !

(1) Anh Tùng bị bắt năm 1929, mất trong Hỏa-lò.

CHƯƠNG VIII

NGUYỄN QUỐC-TỬY

NHÌ? trên đã nói, hồi ấy, các sinh-viên Cao-dẳng thường cũng chúng lời làm chung nhau mọi việc vào-dộng có màu chính-trị. Trong các anh ấy, có một bọn lấy cu Nghê Ngô Đức-Kế làm tinh-tu. Trong đám đồ-dệ của cu, có ba anh lộ ra vẻ sôi-sảng nhất : Trần Tiên-Vỹ, Nguyễn Quốc-Tửy và Nguyễn Văn-Phùng. Trừ Phùng ra, người ta nói bọn kia thường mượn màu ái-quốc để mưu-dồ cả lời lẫn danh. Tuy lúc nào cũng hồ-hồ là đi với anh em lao-dộng, nhưng họ đã sống một cuộc đời thật trường-giã ! Đi tất ô-tô ! Ngủ tất nhà ả-dào hay phòng khách-sau ! Và ăn thường là ở cao-lầu khách hay hàng cơm tây ! Ấy là mỗi khi họ đi công-cứu một tỉnh nào ! Tiền dàu mà họ ăn-xài lớn vậy ? Vì họ không phải con nhà giàu. Họ đã lam-dụng lòng tin, lòng tốt của mọi người. Họ đã ăn chơi bằng những

tiền họ đi quyền. Lúc thì quyền giúp anh em trường
Bưởi hẳn khôn ! Lúc thì quyền giúp anh em trường
Bách-Nghệ đuih-công ! Lúc lại quyền giúp anh
Phạm Tất-Đạo ở tù vì tội viết và xuất-bản cuốn
«*Chiêu Hồi Nước*». Nhưng người ta không ngờ đến
rằng trong đó lại có kẻ họ nhưh quá thấp đến địa-
vị *tránh, chú !*

Tôi còn nhớ trong hồi xảy ra vụ *Hắc-Nịch*, Nguyễn-
văn Phúng thình-thình bị bắt. Sau khi được tha,
Phúng lên thăm chúng tôi ở Nam-Dòng thư-xã. Khi
ra về, Phúng buồn-rầu mà nói :

— Các anh phải coi chừng ! Mặt-thăm ở ngay bên
mình chúng ta đó ! Không vào *trong ấy*, không ai
có thể lường-tượng được mức dè-liệu của giống
người !

Tôi hỏi :

-- Ai vậy ?

Phúng đáp :

— Nói ra không tiện ! Nhưng anh cứ yên lòng,
về không phải ở trong đám các anh.

Lời Phúng nói làm tôi nặng mặt mỗi ngày. Cho
mãi đến năm 1929, một hôm ở trong Hồn-lò, người
ta đã gọi lên cho đỡ coi hồ-sơ của mình để mà viết
hỏi tự hèn-hạ, tôi mới biết rõ ý-nghĩa của câu
Phúng nói.

Trong hồ-sơ, tôi thấy kèm có hai tờ khui của Tây
trong năm 1927. Mới đầu năm với cuối năm, mà Tây
đổi khác như hai người.

Đầu năm ấy, nhân-dân đất Bắc định đón cụ Phan

NGUYỄN THÁI HỌC

Hội-Châu ra chơi. Tầy cũng mấy anh em nữa, đưa ô-lô vào mời cụ. Ru đến Vĩnh, mặt-thần nước cụ quỳ về và giữ Tầy lại hỏi.

Đoi-khái Tầy đáp :

« Ông Cử Côn dựng lên « Đông-kinh nghĩa-thục » thật, nhưng hay giờ ông ấy già rồi, vờn nhát-nhát, vờn gàu-giờ ! Ông Hoàng Tăng-Bi thì có gì ! Khi xưa vào nghĩa-thục cũng là lời-cứu theo phong-trào Côn hay giờ thì chỉ muốn yêu thân ! Lại làm thuê cho tao Nguyễn-văn Vĩnh, là người đối với Quốc-dân mất hết tin-nhiệm ! Riêng cụ Ngô Đức-Kế là tay cách-mệnh sáng-suốt, lúc nào cũng cương-quyết, vững-hiền, không dễ lấy tiền mà mua-chuộc được ! Vì vậy chúng tôi nằng lui tới nhà cụ, để nghe lời chỉ-bảo. Còn các tay chí-sĩ khác ở các miền nhà quê, thường vẫn giúp tiền chúng tôi. Các thanh-niên đi lại với chúng tôi, đều bị liệt tên vào sổ đen. Thế nhưng hào có chuyện gì ! Ngoài sự lập võ Tầu, võ Nam ra, toàn là chuyện phiếm cả !... Tôi không thân với Cờ-kẻ-mãng-ty, vì tôi cho hẳn là kẻ muốn lợi-dụng lòng ái-quốc của chúng tôi để kiếm-chức ! Còn bọn Nam-đồng thư-và, cũng chẳng hơn gì !... »

Hùng-hiền thay ! Trong khi đối-đáp ấy, Tầy thực đã « mắt xanh chẳng để ai vào », thực đã « nức không nhấc thê ! ».

Thế mà đến hồi tháng 9, khi bị trục-xuất khỏi Bắc-Việt, vì có hay *dụng tay* vào các việc chính-trị, — đúng tay trước để mắt tay sau ! — Tầy đã thân-ný với H. mặt-thần :

NGUYỄN THÁI HỌC

— Xin ông cho tôi ở lại ! Tôi sẽ xin báo ông biết những tin quan-trọng lắm kia !

R. cười khẩy, đáp bằng một giọng mỉa-mai :

— Quan-trọng à ? Về qua Vinh anh sẽ khai với quan chánh mật-thám Vinh. Nghĩ còn nhớ anh đấy !

Ấy thế mà khi qua Vinh, Túy cũng khai nữa ! Trong các điều quan-trọng mà Túy khai, tôi nhớ có câu này : « . . . Hôm trước đây, người bạn đồng-song của tôi là Nguyễn Thái-Học, có đến rủ tôi vào một hội-kho mà mục-đích là dùng võ-lực đánh-đổ chế-độ thực-dân. Trong hội-kho ấy có cả Nhượng-Tống và Phạm Tuấn-Tài. . . »

Về Phụng, chắc Túy cũng không tha ! Cho nên Phụng mới phân-ân với chúng tôi.

Dưới tờ khai của Túy, sở Mật-thám có chừa mấy câu : « Tên Túy này là một tay cáo mọt chuyên-môn ! Mỗi lần bị dơi ra sở Mật-thám là một dịp hẳn lâu-nộp lẫn công. Hôm trước bị bắt về việc *Hải-Phong*, Túy đã cho chúng ta nhằn lìn. Và hứa mỗi khi biết được chuyện gì dữ sẽ có thư trùh sau. Thư ấy sẽ không ký tên, và đánh một chữ « thập » làm dấu ».

Cho hay những hạng dè-bạ ở đời, dù được việc cho người ta; mà người ta vẫn coi thường, coi rẻ ! Cái ấy, tôi gọi là « thiên-lý tại nhân-tâm ».

CHƯƠNG IX

VIỆC HẢI-PHÔNG

TÔI vừa nói đến việc Hải-phông.

Vào khoảng tháng tám năm 1927, ở Hải-phông không hiểu tại vì sao, xảy ra *Việt-Hoa xung-đột*. Người ta kéo bè đánh người Tàu ở ngoài phố, rồi đến sâu vào phá-phách các cửa hàng.

Có người cho đó là thủ-đoạn của nhóm thực-dân Pháp. Họ bỏ tiền ra thuê bọn du-côn gây sự lôi-thôi. Nếu người mình giải cứu-dân Tàu ở bên này, thì chính-phủ Tàu hoài hui đầu mà giúp-dỡ cho bọn cách-mệnh Việt-Nam ở bên ấy ! Biết cái mưu cay-dộc ấy; anh em *Việt-Nam thanh-niên cách-mạng đàng-chí* mà Tổng-hộ đặt ở Quảng-Châu, liền vội truyền-dồn vào đêm 22 tháng Tám. Trong truyền-dồn nói rõ các tình-tệ, cuối cùng khuyên người mình, người Tàu, cùng giống du-vãng, không nên mắc mưu mà làm những việc vô-ý-thức như thế ! Trái lại, nên đồng-tâm hiệp-lực mà tẩy-uế chế-độ thực-dân là mã nhạ chung !

NGUYỄN THÁI HỌC

Truyền-đơn ấy rải ra, người Hải-phòng bị bắt lung-lung. Ng. M. B., một viên-sĩ kim-y-sĩ, liền cầu với sớ Mật-thám là có lẽ do Phạm Thuần-Tài chỉ....

Nguyên chúng tôi khi ấy thấy việc *Việt-Hoa xung-đột* cũng sốt ruột. Sự nó lan lên đến Hà-nội, liền phải tìm phương đối-phó. Một mặt, nhờ các anh em du-côn lằng-vằng anh các phố Khách, nhất là các hiệu ăn. Nếu kẻ nào đến tìm cách sinh-sự với người Khách, anh em sẽ thẳng tay trừng-trị ngay. Một mặt, đèn báo các ông Hàng-trưởng thông-trí cho các người Tàu : «Nếu gặp người Việt-Nam nào sinh-sự thì đừng đối-dáp lại một cách nóng-nảy quá Tự-nhiên sẽ có đồng-bào chúng tôi đến can-thiệp và hòa-giải». Nhưng còn muốn điều-ten cho thật rõ nguyên-nhân, chúng tôi liền cất anh Học và Tài xuống Cảng xem-xét tận chỗ. Nhân thể đi tuyên-truyền hai hạt Hải-phòng, Hải-dương. Các anh đi hôm 24, về hôm 26. Đến 28 thì mật-thám đến khám Nam-dòng Thư-xã và bắt anh Tài đem đi. Đó là kết-quả về lời trình của B. B. chỉ quen có Tài, nên không tin gì về Học. Nếu không, Học cũng bị bắt rồi, còn chi ! Nhưng khi giải đến Cảng hỏi, thì họ biết là truyền-đơn chẳng rải tự tay Tài. Việc đã xảy ra từ ngày 22, nghĩa là hai ngày trước khi Tài có mặt ở đấy. Và lại khi khám Thư-xã cũng không bắt được tang-vật gì khả-nghi cả. Họ liền thả Tài về. Tuy vậy, từ đấy anh cũng bị chú-ý nhiều hơn trước. Họ cho việc để anh dạy học ở trường Đỗ-Hữ-Vy, một trường tập-sự của các viên giáo-tập, là khi bề lợi-hại ! Họ rắp tâm đòi anh đi xa hẳn đất Thăng-long.

CHƯƠNG X

VIỆC BẮC-NINH

NGỎAI việc Hải-phòng, hồi ấy còn có một việc nữa là việc Bắc-ninh.

Muốn cho hết cái khí bất-hình của cả một dân-tộc đã chứa-chất lại bao năm, một số anh em thảo-dã anh-hùng ở Bắc-ninh, mưu-thuật làm một việc khởi-nghĩa. Dùng đầu việc ấy là ông Quân Trục, và giúp sức vào có cả các dư-dũng của Hoàng Hoa-Thám khi xưa. Anh em chế bom. Anh em rèn dũa gươm, đao. Anh em định lấy hai điểm : Bắc-ninh và Đập-cần. Nghe chúng tôi ở Hà-nội có ít nhiều đồng-chí, anh em liền phái người sang nhờ chúng tôi giúp sức.

Gặp nhau ở trên gác Nam-Đường, tôi bảo người sứ-giả :

-- Dù cho lấy được hai nơi ấy nữa, chỉ trong ba hôm, chúng ta sẽ bị đè bẹp : Giữ Hà-nội quá !
Sứ-giả đáp :

-- Phần thua thì cầm chắc, nhưng ít ra nó cũng có ảnh-hưởng được bằng việc Thái-Nguyên.

Tôi nói :

Dần ta còn yếu lắm ! Yếu vì thiếu tổ-chức. Hiện nay các đồng-chí xu gần đương bắt đầu tổ-chức. Đó là một hy-vọng. Nếu việc các ông làm mà hỏng, nhóm thực-dân tất bị độc-thủ với các nhóm bí-mật. Một khi tan-rũn, các nhóm ấy gây-dựng bao giờ cho lại ? Thời chưa đến. Việc các ông làm thấy lợi ít mà hại nhiều.

Sứ-giã cười :

-- Ông còn trẻ, ông có thể đợi thời ! Anh em chúng tôi phần nhiều đứng tuổi cả rồi, không làm ngay, sợ xương mục cũng như cây cỏ !

Biết thế trận gay-gò, lời xony mặt khác :

- Thời, cũng phải ! Thế nhưng việc Thái-nguyên là làm ra tự tay quân-dội, sẵn sàng. Muốn làm được thế, các ông đã tuyên-truyền được bình-sĩ làm nội-ứng chưa ?

Sứ-giã đáp :

— Ở Bắc-ninh đã được vài ông Đội. Ở Đập-cần thì phần nhiều hình Tây với Lê-Dương cả. Nhưng anh em cũng đã có ít người.

— Vậy phương-lược tiến-công, các ông định ra sao ?

-- Chúng tôi định đánh ở ngoài vào. Nửa đêm, anh em sẽ đem bom ném vào các trại. Và nhân lúc chúng rối-loạn không đề-phòng, ta sẽ ra tay. Sáng ngày sẽ lấy súng, đạn, đánh thẳng Hà-nội !

Tôi mỉm cười.

— Tôi thì không tin như thế. Tôi cho rằng dù nào nó cũng có linh gác, và có lương, cỏ rạo cần-thộn. Trong lúc anh em liền vào, linh gác sẽ hô : « Muốn sống thì dừng lại ! » Không dừng... Chúng hầu. Và chúng hô thêm người hầu. Gươm, dao, đòn đao, chông đòn-trường sao được ! Anh, em sẽ có kế quăng cả dao má chuy ! Sáng hôm sau, các báo sẽ đăng là : « Đem qua hai đòn linh Bắc-minh và Đáp-cần xuyết mắt trộm ! May linh gác không ngủ, báo sáng ra thì kẻ trộm ú-chạy quăng lại nẩy con dao bầy ! Ấy thôi ! Làm gì có tiếng-thu được hằng việc Thái-Nguyên ! »

Động nói hái-hước ấy dĩ-làm cho sir-giữ mắt này hồng-quang ! Và cũng làm cho lời suýt ufra mất đầu ! Số là đến khi anh em họp bàn thì đa-số quyết-nghị là nên đem toàn-lực ra giúp anh, em hên kia sống. Tôi và anh Vũ-Hiền viện bao nhiêu lý-do ra đều vô công-hiệu.

Câu hỏi cuối cùng của tôi :

— Cổ-nhiên là chúng ta không sợ chết rồi, nhưng xin hỏi các anh : chúng ta làm việc cốt được việc hay cốt lấy chết ?

Một anh trả lời tôi :

— Chúng ta hãy làm lấy chết đã ! Sẽ có những người tiến sau ta làm lấy được việc !

Sau một tràng phào tay, đến một hồi bốn tiếng hu-phức. Tôi và anh Hiền thử dài-cời dần dần anh em rút việc. Việc của tôi là phải thảo một tờ lệnh. Thảo xong, giao xong, tôi nằm trên gác Nam-Đông mà chờ chết !

NGUYỄN THÁI HỌC

Nhưng cái chết đã không tới. Vì cái mưu của anh em bên Bắc bị bại-lộ, và khắp nơi xảy ra những việc khảm nhá, bắt người !

Mấy hôm sau, anh Hiền báo tới :

- Anh có biết không ? Anh em bên Bắc yêu-cầu giết anh với tôi trước khi khởi sự ở Hà-nội.

Từ đây, anh Hiền không làm việc với chúng tôi nữa. Có lẽ vì thấy anh em nóng-nảy quá, có thể gây cho anh cái chết, chẳng đành lòng...

Về việc này, một lần thắm-tử chơi thâu với anh Học, — tên nào ? — có nói với chủ rằng : « Việc Bắc-Ninh, nếu không có Học ngăn lại, thì đã xảy ra rồi ! »

Câu ấy đã hoàn-toàn không đúng với sự-thực.

CHƯƠNG XI

TỔNG-BỘ ĐẦU-TIÊN

NHỮNG việc tôi vừa nhắc lại, toàn là những việc xảy ra khi Việt-Nam Quốc-Dân đảng chưa ra đời, mà chúng tôi mới chỉ là một nhóm anh em đồng-chí.

Trên, tôi đã nói đến cuộc hội-dồng cuối năm 1927. Kỳ ấy, may tôi nhớ lại, tất cả mọi người trong đệ-nhiất chi-bộ chúng tôi đều xuất-tịch. TráI lại, ở các nơi, mỗi tỉnh cũ về có một người. Một cuộc hội-hợp ngôi bốn chục người mà cơ-hệ nghe rõ cả tiếng con muỗi bay. Chúng tôi nói nhỏ mà anh em cũng đủ nghe. Anh Học làm chủ-tịch, còn anh Đạt đứng giữ trật-tự. Về im-lặng lớn-nghiêm làm cho người ta nghĩ đến những việc thiêng-liêng, cao-cả. Tôi tưởng đầu như hết thấy các vị anh hùng cứu-quốc đương đứng ở trên đầu trên cổ mà chứng-giám chúng tôi.

NGUYỄN THÁI HỌC

Do kỹ lợi-nghĩa ấy, bần nên một Tổng-bộ làm-thời. Tổng-bộ gồm có mười lăm người : anh Học làm chủ-tịch. Anh Nghiệp làm Phó chủ-tịch. Ban Tuyên-truyền thì tôi làm trưởng-ban, anh cũ-như Lê Xuân-Hy làm phó. Ngoại-giao : anh Nguyễn Ngọc-Son, anh Hồ văn Mịch. Giám-sát : anh Nguyễn Hữu-Dạt, anh Hoàng-Trúc. Tà-j-chính : anh Đặng Đình-Diền, anh Đoàn Mạch-Chế. Âm-sát : anh Hoàng văn, Tùng. Tờ-chức : anh Phó Đức-Chính, anh Lê-văn Phúc. Ban binh-vu bây giờ chưa đặt. Còn anh Phạm-Tiền, anh Trương Dân-Bảo, nay tôi quên không rõ thuộc ban nào.

Anh Phạm Tuấn-Tài sớ-dĩ không ở Tổng-bộ là vì khi ấy anh đã phải dời đi dạy học ở Tuyên-Quang.

Tổng-bộ đầu-tiên kỹ đã làm việc trong sáu tháng đầu. Dưới đây xin lần-lượt kể công việc đã làm được trong thời kỳ ấy.

CHƯƠNG XII

VIỆC LIÊN-LẠC NHÀ-BINH VÀ CÁC NƠI TRONG NƯỚC

SAU khi anh Tài đi đi Tuyên-Quang, vào khoảng đầu năm 1928, *Nam-dung-thư-xã* đã tự đóng cửa, vì không còn xuất-bản được nữa sách nhỏ nữa. Ông chánh mặt-thảm Hà-nội đã bảo tôi :

Anh đừng ra sách nữa. Ra cuốn nào, chúng tôi sẽ tịch-thu cuốn ấy. Anh hãy ngừng mất công viết, còn mất cả tiền in !

Vậy, *Thư-xã* chỉ còn là chỗ ở của anh Học, để anh em các nơi về tạm-trú hay họp hội-dồng !

Ban binh-vụ khi ấy chưa đặt. Tuy vậy, anh Học, đã biết dần chú-ý đến anh em yẽ-trang, nhất là các họ-sĩ-quan trẻ tuổi. Các chi-bộ nhà-binh ở Hà-nội, ở Chùa Thông, ở Sơn-tây, ở Hải-phòng, ở Yên-viên và ở các nơi khác, kể tiếp nhau thành-lập. Và nhờ các đồng-chi ở trong quân-dội, anh đã lấy được

những địa-dữ quân-sự, những phương-lược động-binh và cấp-báo của các bộ Thom-mu.

Còn các chi-bộ khác thì cơ-hồ khắp các tỉnh Bắc-Việt, cho đến những nơi xa lỉnh như Lạng-sơn, Đồng-mỏ, Lào-Kay, dân dẫu cũng có anh em đồng-chí cả.

Ở Trung-Việt, từ Vinh trở vào, không hề có Quốc-Dân đảng, trừ ra có cụ Phan Bội-Châu với lòng nhận chức danh-dự chủ-tịch. Ngoài ra, người ta vào cả Tân-Việt hoặc Thanh-Niên. Việc hợp-nhất với hai đảng ấy giao-thiệp mãi không thành. Không phải vì chủ-trương hay quy-tắc khác nhau. Mà chỉ bởi: Tân-Việt thì cho chúng tôi làm việc trông-trai quả Thanh-Niên thì khăng-khăng đòi đặt Tổng-bộ ở ngoài nước. Ở Nam-Việt, sau khi anh Sơn, anh Mịch vào tuyên-truyền (Hè 1928) Quốc-Dân-đảng cũng thành-lập được một tỉnh-bộ và mấy chi-bộ. Đảng-viên ở đây tuy ít nhưng bền-vững. Bởi thế anh, em, còn kế-tục phấm-dẫn cho mãi đến ngày nay.

Nhân nói đến ban binh-vụ, tôi tưởng nên nhắc đến việc binh-khi ở đây. Anh Học đi dân thường mang súng ngắn trong người. Một hôm vào chỗ tôi trọ, tôi thấy anh bỏ cái cặp nặng quá, mở ra coi thì là ba khẩu súng tay! Anh vẫn xách cái cặp ấy đi ungung-nhiên ở giữa phố ban ngày! Mà không phải một lần như thế.

CHƯƠNG XIII

VIỆC DI XIÊM

CÁC bạn đã biết chúng tôi có việc diều-dinh hợp nhất với anh em *Thanh Niên*, nghĩa là *Việt-Nam Thanh-niên cách-mạng đồng-chí hội*.

Các bạn cũng đã biết việc ấy không thành, vì anh em *Thanh-Niên* nhất định muốn để *Tổng-bộ* ở ngoài. Cố-nhiên như vậy thì có một cái lợi : *Tổng-hộ* không bao giờ bị đối-phương động-chạm đến. Dù chúng ta hết cách dấn-sáp nữa, lúc nào cũng có một sức trung-kiên để chỉ-huy công-lực của anh em.

Nhưng chúng tôi thì cho rằng như thế có nhiều việc bất-liên lợi-thời !

Việc bất-tiên nhất là sống xu dân-chúng ở quê-lương, các lĩnh-tụ khó lòng biết cách chỉ-huy cho đúng hoàn-cảnh.

Và chẳng, sự liên-lạc của ngoài với trong chỉ bằng-cứ vào một số rất ít các người giao-thông.

Những người ấy có thể làm quyền, có thể bán anh em, một khi họ là những người xấu. Mà dù họ là những người tốt nữa, nếu họ bị bắt, bị tra-tấn, cũng gây cho toàn đảng vô cùng nguy hiểm. Mà việc họ bị bắt là việc lúc nào cũng có thể xảy đến.

Nói rút lại, chúng tôi thì chủ-trương phải để Tổng-hộ ở trong nước.

Ý-kiến đã xung-dột, điều-dinh đã không xong, mà việc bán-luận có nhiều khi trở nên quá khếch. Có lần, anh Lê Văn Phúc, đại-biểu cho chúng tôi, trước mặt các anh em *Thanh-Niên*, đã lớn tiếng mà thét :

— Đã chắc gì Nguyễn Ái-Quốc *cách-mệnh* hơn Nguyễn Thái-Học ? Mà nếu không chắc thế, lấy cớ gì mà các anh bắt cái du-số bên trong lại phải nhấm nuốt mà theo cái thiều-số bên ngoài ?

Trước sự tức-giận của anh Phúc, đại-biểu bên *Thanh-Niên* đều dụi ngay. Anh này không dám bèn-lực chủ-trương của mình nữa, chỉ nói là mình không đủ quyền để bàn đến một vấn-đề như thế. Muốn giải-quyết chuyện ấy, anh yêu-cầu chúng tôi phải người sang Xiêm, dùng ngày kỷ-niệm Phạm Hồng-Thái. Tổng-hộ các anh, giữa hôm ấy cũng phải người về U-dôn, để giúp nhau mà bàn việc hợp nhứt. Vì thế mà ngày 22 tháng 5 năm 1928, Đảng-hộ họp ở *Nam-dông thư-xã*, đã quyết-ghị phải ba đại-biểu sang Xiêm : Nguyễn Ngọc-Son, Hồ-vân Mịch và Phạm-Tiền.

Mùng 2 tháng sáu, phái-bộ đi xe lửa từ Thanh-hóa vào Đông-hà. Sáng hôm sau, đáp ô-tô qua Sa-van-na-

NGUYỄN THÁI HỌC

khét rồi xuống lầu thủy lên Viên-Chiến. Ở đây, anh Tiềm có quen một người tên *Thanh-Niên*, chủ một cửa hàng thợ may. Ông bạn ấy đã đón tiếp anh em, và thuê thuyền đưa các đồng-chi qua Cửu-long-giang vào một buổi trời vừa sẩm tối. Bên kia Cửu-long-giang là Nông-khay. Do thuyền sang trước, phải-bộ vừa lên bến đã được có người hướng-dẫn. Trong bóng tối dày đặc của một đêm hè về cuối tháng, người ấy đưa anh em lừng-lờ đi trên một con đường vắng. Rồi . . . lại vào nằm trong một hiệu thợ may ! Thật là gặp những *may là may* ! Có ai ngờ kết-quả nó lại không may chút nào ! . . . Sáng hôm sau, bọn anh Mịch đi U-đôn. Ở đó ba ngày mới đến ngày mùng hai tháng năm (19 tháng sáu Dương-lịch) là ngày các kiều-bào kỷ-niệm như Nhật-Sĩ của chúng ta ở Su-Điện. Thuyết một cho người trong nước ra, Phạm-Tiềm đã làm văn-lễ và Sơn, Mịch có lên đàn diễn-thuyết: Các kiều-bào ở Xiêm, những kẻ nhiệt-tâm, đều đã vào hội *Thanh-niên* cũ. Phải-bộ có ý đợi các đại-biểu của Tổng-bộ Quảng-dông cử về, nhưng ngày một, ngày hai, bất không tin-lực. Mấy ngày sau, anh em đành trở lại Viên-Chiến, lấy đường về Hà-nội. Do việc « đi không lại về không » ấy, anh Phức đã cạy anh em *Thanh-Niên* một trận rất kịch-liệt. Chúng tôi thấy họ không thực lòng muốn hợp nhất. Từ đó, thôi hết thấy mọi cuộc điều-đinh.

Ngoài việc liên-liệp các đảng, chúng tôi còn gầy sức liên-lạc với các nhà ái-quốc trong giới trí-thức, như Nguyễn An-Nhật ở Nam, anh em Nguyễn Thế-Truyền ở Bắc. Nhưng không được việc gì cả. Họ vẫn-như trước quá ! Họ không hiểu đồng-tình với lối cách mệnh *gậy-gạch* của chúng tôi !

CHƯƠNG XIV

KỶ CÁCH-MỆNH VÀ VIỆT-NAM KIẾCH-SẠN

TRONG năm 1928, mọi phương-diện đều tiến hành một cách rất lạc-quan. Số-dĩ được thế, cố-nhiên là nhờ ở công-sức của hết thầy các đồng-chí xa gần. Nhưng phần lớn cũng là nhờ ở sự tận-tâm không bẻ-bến của anh Học.

Thực vậy, anh Học đã làm việc cho Đảng quên cả đêm, quên cả ngủ, quên cả ăn, chỉ có không quên cái... ngủ ! Không ! ta có thể bắt anh nhịn đói, bắt Anh đi bộ vệt cả gót giày, bắt Anh đủ mọi cái thiếu-thốn về vật-chất, nhưng đến lúc Anh buồn ngủ thì phải dỗ cho Anh ngủ ! Một lần có một tin gì, nghe ra khá nguy-cấp, tôi liền lên *Thu-sà* tìm Anh. Tôi nơi thì thấy Anh đang nằm chổng chân lên mà ngủ ngày khó-khó ! Tôi lật ngửa Anh bủ mà hỏi :

— Học ! Học ! *Mày* có biết chuyện gì không !
Anh, mắt vẫn nhắm, miệng thì cười đáp tôi ;
— Có ! Có !

NGUYỄN THÁI HỌC

— Thế mà máy năm đây được à ?

— Thì cũng phải để cho tao ngủ chứ ! Không ngủ, chết mất mạng, còn làm sao được việc đời !

Nói xong anh khì-khì cười, rồi lại nằm sắp mặt lại mà ngủ !

Sự tin-tâm của Anh, các đồng-chí ai cũng phải công-nhận, coi Anh khác nào linh-hồn của Đảng. Vì vậy, hồi tháng 7 năm 1928, Tổng-bộ hết hạn bầu lại, Anh lại được cử làm chủ-tịch. Anh Nghiệp và tôi đều rút ra ngoài Tổng-bộ, sau cuộc tuyên-cử này.

Công việc hồi cuối năm ấy, tiến-hành đều-dều. Các thư-ký, các giáo-học, các nhà công-thương xin vào đảng khá nhiều. Đảng chủ-ý nhất là trong quân-ngũ, anh em rất tin-tâm chủ-trương của Đảng. Ở Nam-Việt, chúng tôi có đến 250 vđ-trang đồng-chí. Ở Bắc-Việt, cũng có đến ngót bốn trăm. Cho nên đến năm sau khi việc Đảng phát-lộ, nhà cầm quyền Pháp phải hoảng-hồn ! Trong lời buộc tội chúng tôi của quan chánh hội-dồng Đê-binh, có câu :

« . . . Các giáo-viên, các binh-sĩ, là hai cây cột chống đỡ mái nhà Đông-dương. Việt-Nam Quốc-Dân đảng đã làm lay chuyển hai cây cột ấy !.. Nguyễn-hiền nữa là những kẻ được họ rủ-ré, vào thì vào, không và cũng không một ai đi tố-cáo các nhà đư-ơng-cue, (trừ Nguyễn Quốc-Tây !) Sự im lặng đó, khác nào đồng mưu !.. »

Tôi cười vui miệng kể lục xù quá đề-mục rồi ! Tôi phải trở lại câu truyện *Hiền cách-mệnh* đã.

Đó là tên từ báo, cơ-quan của Đảng tôi, in bằng thạch và phát-hành ngầm trong các đồng-chí. Tòa

báo ở đường Sơn-Tây, do đoàn Học-sinh mà anh Đoàn-Trần-Nghiệp, tục gọi Kỳ-Con, coi việc ấn-loát. Bà-vợ thì do anh Học làm chủ-bút. Giữ theo nguyên-tắc, hết sức tránh các giấy-tờ, tôi chẳng bao giờ bừa-dông-tình với việc ấy. Tuy vậy, theo mệnh-lệnh Đảng, tôi cũng phải viết bài cho báo. Và còn viết cả cuốn sách, đề là *Cách-mệnh tiền-thanh*, kể tôi nhóm thực-dân gần mấy chục điều ! Một cuốn sách như vậy, dĩ-nhiên là cũng phải in lộn và phát-hành trong bóng tối !

Tôi kể lại đây cái kỷ-niệm một đêm ở tòa báo *Hồn Cách-Mệnh*.

Tòa báo không có một ai, trừ ông chủ nhà-in nó là anh Đoàn-Trần-Nghiệp ! Nói là chủ-in, nhưng chẳng máy-móc gì cả ! Nó không có cả đến giờ-đồng, ghế, chỉ có một cái bàn, ngày là bàn viết, đêm biến thành cái bàn... nằm ! Tôi đã nằm đó mà đọc cho anh Nghiệp viết mấy bài báo trong kỳ sắp ra ! Hồi khuya-khuya, bụng tôi thấy đói, tôi bảo anh Nghiệp:

— Tôi còn ba hào đây ! Anh làm cái gì ăn ?

Anh Nghiệp cười :

— Đường này vắng, chẳng có hàng bán rong đâu. Chỉ góc đường đằng kia, có cái hàng bán thịt chó !

Thế rồi hai chúng tôi ăn vế thịt chó chấm nước mắm ! Mà ăn bốc, vì chúng tôi không có bát, đĩa gì.

Ăn xong, chúng tôi uống mấy ngụm nước máy rồi ôm nhau mà nằm. Suốt đêm, anh Nghiệp không nói câu gì. Đó là thói quen của anh. Vì thế, tôi thường vẫn gọi là « con người biết cười chứ không biết nói » !

NGUYỄN THÁI HỌC

Tôi không ngờ con người ấy mà về sau đã làm nên những sự-nghiệp kinh thần, lịch sử quý ở đời !

Giờ, xin kể đến chuyện *Khách-sạn Việt-nam*. Việc ấy quyết-định vào kỳ hội-dồng Tổng-bộ ngày mồng 7 tháng 8. Dảng dùng nó làm cơ-quan kinh-tế, nghiên là buôn-bán để lấy lời giúp Đảng. Tiền vốn thì quyền trong anh em, người cho nhiều nhất là Hoàng-Trúc và Đặng Đình-Diền, người năm trăm, người một nghìn đồng. Ngày 30 tháng 9, khách-sạn mở cửa, người làm từ ông chủ đến bồi-bếp, toàn là đảng-viên.

Những tay một-thóm như chúng tôi hằng con mắt hữu-học, bảo chúng tôi thường dùng đó làm nơi hãnh-lạc và họp hội-dồng. Kỳ thực thì ngay trong các buổi khách-sạn, họ đã phải người đến ở thuê để đồ-dầu chúng tôi. Có bao giờ chúng tôi khờ-dại mà họp hội-dồng ở đó. Ban đầu, khách ăn rất là đông-dào. Vì cơm Tây, cơm Tàu, ở đây đều làm khá ngon và bán giá hạ. Nhưng kể địch đã cho người phao tin, làm cho nhiều người sợ hèn-lụy không dám đến đó ăn uống nữa. Cho nên đến khi chúng tôi bị bắt, khách-sạn đã bỏ đến cơ-hồ hết cả vốn ! Nghĩ ra, việc kinh-doanh ấy thật là một việc thất-sách của chúng tôi.

CHƯƠNG XV

NHỮNG VIỆC TỔNG-TIÊN

CHO được có tiền làm việc nước, các văn-thân ta hồi xưa, nhiều khi đã dùng đến thủ-đoan ăn cướp, hoặc gọi là tống-tiền.

Nghĩ ra, đối với những hạng cho vay bứt máu của dân-chúng, nhưng hạng làm giàu bằng mọi lối tham-đ, những-lạm, đối với họ dù có phải cái tội tham-lân, lấy đồng tiền lạnh-luôi, để phụng-sự một duyên-cớ thiêng-liêng, to-lát, cũng chẳng làm sao !

Thế nhưng Đảng tụi thì cấm-chỉ việc ấy. Chỉ nghĩ rằng : những việc ấy làm ra tất phải dùng đến tụi kẻ cướp. Mà tụi kẻ cướp thì có thể có những chuyện tàn-bạo và lạm-dụng. Cái đó sẽ mang tiếng lây đến Đảng. Một mặt thì những việc ấy tất phải có đồng-chỉ chỉ-huy. Nếu khi việc vỡ, thì người đồng-

chỉ ấy tất phải mất hết danh-dự với con mắt quần-chúng. Hy-sinh tài-sắc, hy-sinh tinh-mệnh, được 1 Thế nhưng bắt hy-sinh đến danh-dự, cái đó cũng thấy cực lòng cho các anh, em.

Tuy Dảng có lệnh cấm, nhưng hình như trong vòng hi-mật, anh Học vẫn làm. Một là để làm tiền. Hai là để tập cho đồng-chí tinh-thần phấn-dấu, tinh-thần mạo-hiến.

Chúng-có là một hôm anh sai tôi phải tìm nơi giấu một đồng-chí vừa mới chạy vào một vụ cướp ở Ninh-bình.

Anh bảo tôi :

- Giờ anh ra khách-sạn Ngạn-lai, hưởng số bốn, gõ cửa rồi lấy ngón tay trở dặt trước miệng làm hiệu. Anh dẫn người ấy ở yên đây, và sớm mai đi với anh lên Hòa-bình bằng ô-tô hàng. Đến nơi, anh đem anh ta sang ngồi ở một cái hàng nước ở chợ Phương-Lâm bên kia sông. Rồi anh lộn sang đình Tuân-phủ Hòa-bình như ông ta che-chở hộ cho người đồng-chí ấy.

Tôi đáp :

- Nhưng tôi không quen ông Tuân-phủ ấy. Họ lại trời cổ cả hai đứa lại thì chết cha !

Anh Học cười :

- Ông ta người tốt, và biết tiếng anh qua các sách báo. Tôi đã cho điều-tra, biết ông ta rất mến anh và ao-trước được biết mặt anh. Vì thế mà tôi phải sai anh việc này. Anh liệu đó mà tùy-cơ ứng-hiến.

Tôi đã làm theo lời anh, vì đó là một mệnh-lệnh mà tôi phải phục-lòng tuyệt-dối !

Đọc đường lên Hòa-bình, chúng tôi không nói với nhau câu gì cả. Tôi ngắm phong-cảnh miền chung quanh : bãi cát trắng ; dòng sông xanh ; những hàng cây chệnh-chếch trên sườn núi ; những túp nhà nho-nhỏ chen trong các đám lá rừng ; tất cả như một bức tranh Tàu dưới ngọn bút tài-tình của một danh-thủ...

Khi đến trước đình Tuân-phủ, tôi nghĩ : nếu lễ phép với người Hinh cảnh cửa, có lẽ không được việc. Tôi dùng một thủ-đoan nhỏ : ngồi trên xe, tôi vênh mặt như trời, và cặp cái danh-thiếp vào hai ngón tay mà vẫy người Hinh :

— Này bác ! Cầm cái này đưa vào cụ, nói có tôi ở Hà-nội lên chơi !

Trông kè, người Hinh khúm-núm, hai tay đỡ danh-thiếp đưa vào. Ba phút sau, ông Tuân-phủ Quách-Vỹ hớn-hở chạy ra. Ông kéo tôi ở trên xe xuống, khoác tay tôi giải vào công-đường.

Tôi vội-vàng nói với ông :

— Chúng tôi có việc cần-kíp, xin cho vào buồng riêng để liện Thưa chuyện.

Vào buồng riêng rồi, ông ngạc nhiên hỏi tôi :

— Việc gì ? Ông cứ dạy.

Tôi đáp :

— Thưa cụ, chúng tôi có người anh em, hiện bị Chình-phủ truy-nã rất gấp. Giờ đem lên nhờ cụ che-chở hộ.

Ông Quách trầm-ngâm rồi hỏi :

NGUYỄN THÁI HỌC

— Thế ông bạn ở đâu ?

— Ở bên chợ Phương-Lâm.

Ông bèn gọi một người Huh Mường, nói với họ một lời tiếng Mường. Rồi quay lại bảo tôi :

— Ông sang bên chợ, bảo ông bạn đi theo tên Huh này. Nhưng đi cách xa nhau chừng vài trăm thước. Tôi đi dẫn nó đứng lại chờ ở một quãng vắng, đưa ông bạn vào trong đồn-diễn tôi.

Ở đây, có thể yên-tâm không lo ngại gì ! Xong việc, ông về đây chơi với tôi...

Tôi vâng lời, vội-vàng quay ra. Rồi lại vội-vàng quay về. Đêm hôm ấy, ông Quách đã phát thiệp trước mặt tôi, vào Việt-Nam Quốc-Dân đảng

Và năm sau, gặp nhau ở Côn-đảo, tôi mới biết người đồng-chí mà tôi đem gửi ông Quách, tên là Ba-Phong.

CHƯƠNG XVI

CỤ PHAN BỘI-CHÂU

CÓ nhiều người tưởng Việt-Nam Quốc-Dân đảng của chúng tôi là một ngành của Việt-Nam Quốc-Dân đảng do cụ Phan Bội-Châu lập lên khi cụ còn ở Tàu.

Kỳ-thực thì khi ở Tàu, cụ Phan mới có cả chương-trình lập lên Việt-Nam Quốc-Dân đảng mà thôi. Còn sự thành-lập của Đảng chúng tôi, thì như trên tôi đã kể.

Tuy vậy, bản Đảng chúng tôi là con đẻ tinh-thần của cụ cũng chẳng có sao !

Vũ chẳng như thế, chúng tôi còn tặng cụ cái tên danh-dự chữ-tịch, và mong cụ giúp Đảng hai việc.

Một là nhờ cụ đứng ra, đem oai-quyền đạo-đức mà thống-nhất các Đảng lại.

Hai là nhờ cụ về phưong-diện ngoại-giao, vì cụ quen thân với các yếu-nhân ngoại-quốc : Khuyển-Dương-Nghị, Cung-Kỳ Di-Tằng ở Nhật ; Trương Giỏi-Thạch, Ưng-Tĩnh-Vệ ở Tàu.

NGUYỄN THÁI HỌC

Vì vậy, hôm mùng 2 tháng Mười 1928, Tổng-bộ đã cử ông Đặng Đình Điền vào Huế, để trao-đạt ý-kiến anh em với cụ.

Hai ông già gặp nhau, rất là vui-vẻ. Cụ Phan xin nhận là đồng-viên của Đảng và nói : « Tôi già yếu lắm, nhưng nếu còn có thể giúp-được việc gì, cho Tô-quốc, thì tôi xin hết sức phục-tống mệnh-lệnh của anh em ! » Cuối cùng, cụ giao cho ông Đặng làm danh-thiệp, phía sau để bốn chữ « khố dĩ doan klu », phòng khi Đảng có phải ngưng vào cụ thì cầm thiệp ấy làm tin.

Đến cuối năm, nghỉ mùng chín tháng 12, trong kỳ hội-nghị bầu Tổng-bộ mới, nhận có việc định cử phái-bộ ngoại-giao sang Nhật và sang Tàu, Đảng liền cử anh Học và tôi vào xin cụ viết cho mấy bức thư giới thiệu.

Tổng-bộ lần này là tổng-bộ thứ ba, tổ-chức theo điều-lệ mới, gồm có hai ủy-viên hội : Lập-pháp và chấp-hành. Bên lập-pháp, anh Nguyễn Khắc-Nhu, hiện Song-Khê và tục gọi Xứ-Nhu làm chủ-tịch. Anh Học làm phó chủ-tịch. Bên chấp-hành thì anh Nguyễn Thế-Nghiệp đứng đầu. Về chương-trình hành-dộng, thêm ra một thời-lý thứ tư là thời-lý kiến-thiết. Sau khi cách-mệnh thành-công, Đảng sẽ tổ-chức một chính phủ cộng-hòa, theo chủ-nghĩa dân-chủ xã-hội.

Nhưng tôi bấy nói tiếp theo về việc cụ Phan Hội-Châu.

Được lệnh anh, em cũ, tôi hẹn với anh Học mùng bốn Tết năm Kỷ-tỵ (1929) sẽ gặp nhau ở Hà-nội, rồi sẽ vào Huế.

Khi tôi Hà-nội, tôi được tin tên Ba-Giunh bị giết.

NGUYỄN THÁI HỌC

Tôi đi tìm anh Học, mới biết đó là thủ-đoạn của anh em trong An-sát đoàn. Tôi bảo anh Học :

— Nếu vậy thì một mình tôi đi Huế thôi. Mệnh-lệnh Đảng, cố-nhiên phải phục-tòng. Thế nhưng một mình tôi đi cũng đủ. Vì rằng đi thì đi, chứ tôi chắc thế nào dọc đường cũng bị bắt. Thế nhưng tôi bị bắt thì được, chứ anh bị bắt thì không được ! Đảng cần đến anh hơn tôi.

Anh Học cho là phải. Chúng tôi liền uống với nhau một bữa rượu tiễn-hành. « Ai hay vĩnh-quyết là ngày sinh-ly ».

Đêm hôm ấy, hai tôi đã cùng nhau chuyện-trò, cười, khóc suốt đêm. Và từ đây, tôi không được gặp Học ở trong đời nữa !

Khi tôi vào Huế, tìm vào đến nhà cụ Phan thì người nhà cho biết cụ ra chơi Cửa Thuận. Tôi vội vâng ở bờ sông Hương, ngóng thuyền cụ trở về. Ánh trăng soi sáng những bông lau, bông sậy nở dọc hai bờ sông, cho tôi một cảm-giác mơ-hồ... Tôi làm một bài thơ đề là « Qua Huế, thăm cụ Phan Sào-Nam, không gặp, có cảm ». Hôm-sau tôi đã đem bài thơ ấy đưa trình cụ :

Nguyễn văn bài thơ

逐	逐	長	途	賦	遠	征
傷	心	怯	見	舊	都	城
人	從	醉	夢	中	生	死
地	歷	桑	滄	劫	變	更
勢	水	難	消	亡	國	恨
蒼	松	長	作	不	平	鳴
美	人	天	未	知	何	幽
明	月	涯	花	無	限	情

Diễn âm

*Trục trục trường đồ phủ viễn chinh,
Thương tâm kiếp kiến cựu đồ thành !
Nhân lòng tùy mộng trung sinh tử !
Địa lịch lang thương kiếp biến canh !
Bích thủy nạn tiêu vong quốc hận !
Thương lòng trường lạc bất bình minh !
Mộ-nhơn thiên một tri hà xứ ?
Minh-nguyệt, lộ hoa, vô hạn tình !*

Dịch nghĩa

Tất-tả đường trường dấm quản công !
Thành xưa nhào lại dục đau lòng !
Sống say, chết mộng người bao kiếp ?
Điền di, dâu thay đổi mấy vòng ?
Nhục rửa sạch dàu, sông lộn sông ?
Uất còn chứa mỗi giọt gạo thông !
Cuối trời đâu tá con người đẹp ?
Thôn-thức ngàn lau ánh nguyệt lồng

Cư gũp tôi, tỏ vẻ rất vui mừng.

Trò-chuyện suốt một buổi trời, dục-dộ của eu khiến lòng tôi chưa chán cảm-dộng. Cảm-dộng nhất là đến bữa ăn, trên mâm chỉ có một đĩa lòng lợn, một bát canh rau, và một phạng gạo bần, đồ ổi ! Tôi cùng người ăn với eu dễ được nhiều thì giờ mà nói chuyện. Nói đến chuyện chín rẽ của các đảng trong nước, tôi thử dhi :

-- Khổ nhất là người tin năm đó mà các thầy lang cứ cãi nhau mãi về y-âm !..

Cu khen câu nói hay mà hứa sẽ cố sức điều-dinh cho các đảng được mau hợp-nhất. Về việc ngoài-

NGUYỄN THÁI HỌC

giao, cụ hẹn hôm sau đến cụ sẽ giao cho những bức thư cần cụ viết. Tiếng cụ to, sang-sảng như vàng-dá... Và mỗi khi đặc-ý, cụ lại tự xưng tên và nói một câu bằng chữ nho...

- Trời đã muộn, lời cáo từ lui chầu. Cụ lẳng lòi cuốn VIỆT-NAM SỬ-LƯỢC của cụ viết bằng Hán-văn, và vỗ vai tôi khi ra đến cổng ngoài :

- *Thầy tỏ ra người làm được việc. Chấn kỳ-vọng ở thầy nhiều lắm !*

Cố-nhiên đó là một câu nói khuyến-khích. Nhưng tội nghiệp ! Tôi biết làm thế nào cho khỏi phụ những tấm lòng của, anh, thầy, bạn mong-chờ ở tôi ?

Hôm sau tôi không được trở lại nữa, vì sở Mật-thám Huế đã đón tôi về Bắc rồi !

Tôi kể thêm ra đây câu chuyện một năm sau, anh em trong đảng định đánh-tháo đem cụ trốn ra ngoại-quốc.

Ấy là năm 1930. Anh Song-khê đã viết thư cho người đem vào trình cụ. Nguyễn hồi xưa, cụ là bạn thân với cụ Cử Nội-Duệ, thầy học anh Song-khê. Cái chí lớn của anh đã được lòng yêu của thầy và của cả bạn thầy. Cho nên được thư là cụ nhận ra ngay. Cụ rất mừng và rất vui lòng lại ra ngoại-quốc để giúp việc ngoại-giao cho Đảng. Về phần Đảng định dùng năm chiếc ô-tô để đón cụ từ Huế qua Nam-quan ! Đi đến đèo, sẽ sắp người cắt đứt giây thép, gãy nối, và chặt cây, xếp đá ngang các ngh đường phía sau. Như vậy, quân địch dù có dùng ô-tô để đuổi theo cũng không kịp.

Nhưng mưu đó đã không thành sự thực !

Và cụ đánh ô-m tâm lòng vì Đảng, vì Nước, uất-ức ở dưới Suối Vàng !

CHƯƠNG XVII

VIỆC BA-GIANH

BA - G I A N H là một tên nhà buôn Pháp.

Hắn buôn... Hắn buôn người mình song làm phu bên Tân-Thế-Giới I Số mộ phu của hắn mở ở đường Chợ Hòm Hà-nội. Chiều tối hôm ba mươi Tết Kỷ-Ty (tháng hai 1929) khi hắn đi ô-tô về đến trước cửa số, thì có một thanh-niên, vận áo-phục màu xám, đưa cho hắn một bức thư.

Kỳ-thực thì đó là một bản cáo-trạng mà tôn-án cách-mệnh kẻ tội hắn, và khép hắn vào tù-hình. Trong khi hắn cầm lấy thư xem thì người kỳ cầm súng sấn hần hần chét lẩn xuống bên đường. Tiếng súng nổ lẩn với tiếng pháo nổ chung-quanh chông ní hiết gì ! Nhà hiệp-sĩ làm việc xong, ung-dung lên xe đẹp phóng đi. Người tài-xế của hắn thấy sự-cơ không đẹp, phải nằm nép xuống bên xe ! Dội bóng kiếm dữ bay xa mới dám mở mồm hô-hoán.

Việc ấy làm cho dân các thành-phố ăn Tết mất ngon, vì bắt-bớ lung-tung cả ! Các cơ-quan, các đồng-chức của Đảng cũng bắt đầu khâm-xét, bị truy-nã. Vậy ai là người hiệp-khách đã ra tay xử-tử Ba-Giang ? Cái án ấy tới nay vẫn là một cái án ngờ, mà chính tôi cũng không biết rõ.

Cố-nhiên anh Học bảo với tôi là người ở Âm-sát-đoàn. Chẳng những thế, hơn tháng trước, trong một buổi họp ban trị-sự ở đệ-nhiất chi-bộ, anh Nguyễn-văn Viên có nói với các bạn, xin thông-cáo hộ với Âm-sát-đoàn của Đảng, yêu-cầu giúp cho Công nhân-đoàn của anh coi, một khẩu súng lục. -- Nguyễn Đảng có tổ-chức những đoàn phụ-nữ, học-sinh, công-nhân, nông-dân và lính-sĩ, để làm hậu-thuần cho Đảng. Việc trông coi các đoàn ấy do một đảng-viên phụ-trách. Số đoàn-viên hỏi kỹ nhiều gấp mấy đảng-viên. -- Tôi hỏi về mục-đích định dùng khẩu súng ấy, thì anh nói là để giết Ba-Giang. Anh Học có mặt ở buổi họp ấy, tôi liền bảo anh Viên nói riêng với anh Học. Vì anh Học là chủ-tịch Trung-Uơng mà phạm công-việc của Âm-sát-đoàn thì chỉ chủ-tịch Trung-Uơng mới có quyền biết, mới có quyền chỉ-huy. Chúng tôi chẳng những không được phép tò-mò, mà cũng không được phép bàn-luận nữa. Vậy tôi chỉ biết là anh Học, anh Viên có rõ việc ấy, nhưng thực không rõ người hạ-thủ là ai ? Anh Viên sau bị bắt, thất-cổ chết ở trong lòn-lò. Có người trông thấy tại ngục-lỗi xác anh mà quặt mắt ở ngoài sân ngục ! Sao mà chúng thảm-thù anh như vậy ? Họ bảo : Tại anh đã nhận chính mình hạ-thủ, bắn Ba-giang.

NGUYỄN THÁI HỌC

Đó vậy nữa, lời anh nhận cũng chủ dĩ làm bằng |
Thì Lê-ông Sơn hỏi trước cũng dĩ nhận liền là
chính mình giết Ba-gianh | Anh Viên cũng có thể
nhận liền như thế, hoặc vì sự tru-tửu tâm-khắc, hoặc
vì sự định chết thay người khác. Lại có người
bổ tôi là anh Lương, lại nói thêm rằng : «Ngay đêm
ky anh Lương đã về Việt-Nam khách-sạn, mà đổi hộ
áo quần đấy máu». Anh Lương sau bị dìm ra Cầu-lớn,
và tha về được ít lâu thì mất. Còn chính anh Học
thì cho tôi hay là: chính anh đã cho tiền người anh
em ấy, để đi một nơi thật xa vắng | Vậy người anh
em ấy là ai ?

CHƯƠNG XVIII

SAU NGÀY BẠI-LỘ

Vì việc Ba-gianh, các đồng-chí của Đảng ở khắp các nơi bị bắt. Việc bắt-bớ ấy khởi đầu từ 17 tháng hai 1929. Kỳ-thực thì mật-thám biết có Đảng dã-lân. Nhưng theo một câu châm-ngôn của tụi chúng : « để cho lan-rộng đảng dân-áp cho hay », (laisser développer pour mieux réprimer), nên chúng cứ để ý dò xét, chứ không bắt vội. Có như thế, chúng mới được công-trọng lớn ! Chứ bắt một số 11 người, làm vài cái án nhẹ, tụi chúng còn sợ-mùi gì ! Nhưng đến khi ấy thì chúng không dám để nữa, vì để nữa thì có khi chúng dân-áp không nổi nữa. Tuy rằng đối với các yếu-nhân trong Đảng tôi, chúng cho người canh cả đêm, dò từng bước, nhưng thục thì có thể nói rằng chúng chẳng biết gì cả ! Có đến đến hồ-sơ mình mà coi, mới biết những lời trình của tụi thám-tử làng-công phần nhiều là bịa đặt suốt từ đầu đến cuối ! Không có các tay nội-công, không bao giờ phá

nổi một đảng cách-mệnh. Mà Đảng tôi, cho mãi đến năm 1929, quả tình không có một lý nội-công nào. Bao các đảng-viên chúng tôi hồi ấy có lẫn nhiều mặt-thâm, hoàn-toàn là một chuyện của kẻ xấu hung dặt diều nói láo. Thế nhưng sau khi bị bắt rồi, thì có nhiều kẻ hoặc mong gỡ tội, hoặc sợ đau đòn, cam tâm làm những việc phản Đảng, nghĩa là liết-lộ bĩ-mạt của Đảng. Trong số đó, phải chia ra ba hạng. Một là hạng nhận cho xong chuyện. Họ tuy nhận song vẫn cố sức giữ-gìn cho đồng-chí. Ví dụ : chỉ-hệ mười người thì nói có ba. Trong ba người thì lại khai biết rõ có một, còn hai thì không rõ tên thật và không biết chỗ ở. Hai là hạng nhận dùng sự-thực. Ấy là hạng mắc mưu mặt-thâm, tưởng chúng đã biết hết cả, nên hỏi dần nói dần. Tuy vậy, họ còn có lương-tâm là sẵn lòng chối những cái có thể chối được. Ví dụ, như Phạm-Tiền, khi chúng hỏi « Nhưng Tổng có chân trong đảng không ? » Thì hắn đáp : « Tôi không biết ! » Kỳ thực thì có phải Tiền không biết thật dần ! Khốn-nạn nhất là hạng thứ ba, ấy là hạng nhận cho kỳ hết, chẳng những mong cho khỏi tội, mà còn muốn làng càng ! Hạng ấy, trong anh em bị bắt khi ấy chỉ có một đứa là Bùi-Tiền-Mai tức Thừa-Mai. Ấy vậy mà chỉ một mình nó đã đủ làm hại cả Tổng-hộ và toàn hạt Thái-Bình, vì hắn lại đại-biên của Thái-Bình cả lên Tổng-hộ. Xét ra hệ nạn nào huấn-luyện kém là nơi ấy thất-bại dữ. Số bị bắt khi ấy hơn nghìn, cơ-hệ toàn là đảng-viên mấy tỉnh Ninh-bình, Thái-bình, Tuyên-quang, Bắc-ninh cả ! Các nơi khác : Hà-nội, Hải-

phòng, Nam-dinh, Hải-dương, Hà-dông, Quảng-Yên, Kiến-An, Thanh-hóa, vân vân, vì các đại-biêu đã cố sức chịu đòn, không chịu nhận, khai gì cả, nên chúng không lần ra mối, anh em giữ được trọn vẹn. Mỗi tỉnh ấy chỉ bị bắt 11 người do Thừa-Mai khai ra, hay ngày thường mật-thám đã chú-ý đến lắm mà thôi.

Trong khi anh em bị bắt lung-tung đó, thì anh Học cải-trung mà trốn thoát, lúc thì Anh ăn-vận lối thợ-thuyền; lúc thì Anh ăn-vận lối nhà quê. Có lúc đeo râu giả, dùng thẻ giả. Có lúc Anh lại đội khăn, mặc yếm, đóng hộ-tịch đàu-bà. Nhưng anh đi trốn như vậy, không phải mong yêu-thần khỏi tội đaut. Nếu Anh đảo qua về Hà-nội, là dễ nghe ngóng tin tức, sắp đặt công việc, và săn-sóc anh em trong hỏa-lò. Nếu Anh đi các tỉnh, là dễ lập thêm chi-bộ, thu thêm đồng-chi. Hay triệu-tập hội-dồng Tổng-bộ để bàn-định phương-châm, liên-hành công việc Đảng. Kỳ hội-dồng Tổng-bộ thứ nhất sau khi bại-lộ là do Anh và anh Song-Khê triệu-tập ở Lạc-Dạo. Trừ mấy tỉnh đảng-viên bị bắt hết ra, còn các nơi đều phải đại-biêu về hợp cả. Trong kỳ họp ấy, đại-ý Anh nói:

— Hiện nay ở vài, ba tỉnh, số đồng-chi đã bị bắt hết. Thế nhưng ở các tỉnh to, nhờ sự nhàn-nhục của anh em trong tù, anh em ở ngoài đều an-toàn cả. Tinh-thần của Đảng thế là vững-vàng. Gou dạ anh em, thế là tỏ rõ. Lúc này là lúc ta cần phải bắt đầu bước vào thời-kỳ phá-hoại. Ngay trong năm nay, ta phải dẹp-dỡ quyền-hành của thực-dân. Ở khắp mọi nơi, các binh-đoàn, các chi-bộ nhà-binh mỗi ngày

NGUYỄN THÁI HỌC

một thêm nhiều người mới. Ta có đủ sức đánh ! Và ta phải đánh gấp ! « Mặt quý thần-tộc ! Đễ lâu ra, bọn tướng-tinh chúng nó đề ý đến các võ-trang đồng-chí của ta thì việc càng thêm khó. Vậy, ngay từ giờ, trong nhà-binh, anh em phải chú-ý đến các phương-pháp tấn-công, các địa-diểm lợi hại. Còn anh em ngoài, phải rèn dũa gươm, đao, sắp sửa hom đạn, đề đợi ngày khởi sự. Anh em nghĩ thế nào ?

« Anh, em nghĩ thế nào ? Đa-số đều nghĩ lời anh là phải, và giờ tuy lâu-thành. Còn thiếu số thì cho là chưa đủ lực-lượng và phải đợi thời-cơ. Phải thiếu số ấy sau này tách riêng ra gọi là phái *trung-lập*, hay phái *cử-tử*. Mãi cho đến-sau cuộc thất-hại Yên-Báy, sự chia-rẽ ấy mới không còn nữa.

Ngoài việc dự-bị nói trên, Đặng lại hạ lại việc cử người ra ngoài để cầu-cứu với Trương Giới-Thạch, hện cầm quyền ở Tàu, và Khuyển Dưỡng-Nghị, một nhà có thế-lực trong chính-giới Nhật. Việc ấy không hề thực-hiện vì không tìm được nhân-tài ngoại-giao.

Nói tóm lại thì tuy bị dân-áp, nhưng sự sợ-sệt không hề tràn tới tâm-não của anh em. Sau ngày 17 tháng hai, một đảng-viên ở Hà-nội còn nói câu này với một giọng rất tự-nhiên :

— Hoài của ! Hôm cất dăm thúng Da-giout, trong tay mình không có một quả bom ! Già sần cò, lì nhất mình cũng ném chết được Toàn-quyền với Thống-sứ cho chúng nó cất dăm nhàu nhàu thế !

CHƯƠNG XIX

DÂN KHÍ NĂM 1929

C HẪNG những tình-thần của Đảng không nao-núng mà thôi, dân-khí ở trong nước lại càng nổi lên bùng-bột lắm. Đối với những anh em trong tù, quốc-dân đều đem lòng thương-mến. Một bọn nữ-học-sinh đã rủ nhau bỏ tiền, may quần áo, sắm bánh quà, rồi nhận chằng là em gái, là vợ-hôn-thê, dễ dàng luồn vào thăm những người bị bắt không có gia-dình ở Hà-nội. Trong trường Cao-dẳng Y-học, các sinh-viên góp nhau mỗi người hai đồng để giúp cho các anh em trong vòng xiềng-kiềm. Tiếc thay, giống một người dụ thú ở chỗ nào cũng có. Công tiêng sinh-viên, cũng may may bác-sĩ, mà tên Ph. Ng. T. lại nữ đem việc ấy làm mỗi tầng công. Hẳn lâu-nộp việc đó với một-thăm, rồi còn xin «nhà nước» trông-trị rất nghiêm những kẻ góp tiền, dễ phong-trào cách-mệnh khỏi lan-rộng trong các trường Cao-dẳng. Ôi ! Tri-thức !

Ở tỉnh-thành đã vậy, ở thôn-đ cũng thêm nao-núng. Xin tin các thanh-niên đồng ruộng chưa hề biết có Đảng. Nay nhân việc bắt-bớ đứng trên báo-chương, họ vui mừng phấn-khởi, rồi cố lần-mò tìm cho thấy Đảng mà xin vào. Trong số đó, các tay hào-trưởng cũng nhiều. Suốt một tổng Kha-Lâm ở Kiến-An, các hương-chức toàn là đảng-viên. Làng Cờ-Am ở Hải-đương, làng Võng-la ở Phú-thọ, hội-dòng chi-bộ họp ở giữa đình làng. Trông-mẫu, phó-lý thì ra ngoài đường chỉ để canh gác nhà chức-trách. Các cụ già đần-bờ, con trẻ, thì xúm quanh dự thính. Cho nên nhóm thực-dân đã in ra hàng vạn tấm ảnh Anh Thái-Học, anh Song-Khê, phát đi các làng, lại treo giải-thưởng hàng năm nghìn đồng, mà không sao bắt được họ bảo nhau: «Bắt làm gì các ông ấy! Các ông ấy cho một phát súng thì mất mạng, còn dân mà in cái tượng năm nghìn!» Nhiều làng thấy các Anh đến, các huynh-thứ lại góp tiền tiễn chầu. Kể nào nhút-nhút quá, sợ liên-lụy, thì đến mời các Anh đi ở làng khác, chứ cũng không hề có ai đi báo mật-thám. Nói tóm lại thì đại-da số dân chúng hồi ấy đều ủng hộ cách-mệnh. Cho nên các Anh đi đi trên mà vẫn tiến-tình được mọi việc dự-bị về việc quân. Sau nữa, ở đời nhiều khi cũng có những cái may-mắn lạ-lùng. Một hôm không rõ ở làng nào, bọn mật-thám đương khám nhà một người đồng-chí, thì Anh ở gần xách cái cặp về. May người thư-ký làng ấy đi vắng. Khi Anh về chúng tưởng Anh là người thư-ký đi vắng về, nghe tin khám-xét nên cặp cặp

NGUYỄN THÁI HỌC

đến. Chúng bảo Anh làm chỉ biên-bản. Chừ Anh vốn
xấu, lại chùng ra vẽ một ông thư-ký nhà quê lấm l
Thành-thử ra Anh ngồi ngay trước mắt mà chúng
không biết. Sau khi bọn mặt-thúm đi rồi, cả làng
phải lấy việc đó làm quái lạ. Cũng vì thế mà dân-
giáo đã đồn anh có phép « tàng-hình »

CHƯƠNG XX

MỘT BỨC THƯ

H ồi tháng tư năm ấy, Anh ở nhà các đồng-chi
lính Ninh-Bình. Rồi đi lối Nho-quan lên Hòa-
Bình, ở trong đồn-diễn của ông đồng-chi già là
Quách-Vị

Hồi tháng 5, Anh lên giám-sát tỉnh Sơn-lầy, rồi
qua Hưng-hóa, lập thêm hai-bộ Bảo-vệ và Võng-lu.

Anh vẫn luôn-luôn hoạt-động ở trong nước, nhưng
muốn đánh lừa một-thảm, cho họ đỡ chú-ý, anh cho
người phao tin là anh đã trốn sang Tàu. Nhân thế
anh sai Nguyễn Văn Kinh trước làm ở Việt-Nam
khách-sạn, lên đờ kết các đồn-ủi ở Lạng sơn, Cao-
bằng, liên dịp liên-lạc với các anh em nhà-bình ở
Hà-nội vốn mới bị thanh-nghi dời lên các miền biên-
giới. Anh liền giao cho Kinh một bức thư để thực-
hành cái kế phàm-giấu ấy. Bức thư đánh máy, viết
theo lối chữ quốc-ngữ mới mà anh em Việt-kiến ở
ngoại-quốc thường dùng. Và giả như là của một

NGUYỄN THÁI HỌC

đồng-chí ở ngoài gửi tay về cho Ngọc-Kinh, một người lái-xe ở Móng-Cáy. Kinh phải mạo-hiểm làm cái gì khờ-ngớ để cho họ bắt. Họ sẽ khám trong nhà Kinh mà thấy bức thư ấy. Như vậy, họ sẽ có thể tin là anh Học đã ra ngoài thật. Vì bức thư như sau này :

• Quảng-châu ngày 25 tháng 4, năm 1929
« Ngọc Kinh,

« Thái-Học đồng-chí nghe thấy tin khờ nào như
« sét đánh bên tai ! Mấy phen toan trèo non, vượt bể
« về thành sàu khổ. Trước là mưu tìm cách giúp-
« cho đồng-chí. Sau là xem một những lũ vô-nhân-
« loại bán nước buôn dân. Nhưng chưa có dịp về
« được. Lại phải đợi đến Fête de Jeanne d'Arc vậy !
« Đồng-chí Thái-Học nay nói cho thanh-niên đồng-
« chí biết, cách hạn trình đi xuyên sơn hoặc đi thuyền
« không biết chừng. Sau này xin đồng-chí chớ nên
« nản lòng. Xem như đồng-chí Thái-Học biết bao
« nam góc biển, chân trời, luo lóm, khổ từ, ấy cũng
« chỉ vì trông thấy cái chế-độ cường-quyền áp-chế
« đồng-bào Việt-Nam mình ! Nếu đồng-chí nay phải
« tự-biệt gia-dình ra, ấy cũng bởi văn-dê khôi-phục
« giang-sơn, mong có ngày hai mươi nhăm triệu đồng-
« bào, thoát khỏi vòng nô lệ. Đồng-chí nghĩ sao ?

« Thư riêng cho Kinh và em của Trác, nhưng phải
« cẩn-thận. (Xem xong dứt đi) ».

Thế nhưng Nguyễn Văn Kinh chẳng phải là người
đáng cho anh sai. Khi bị bắt ở mạn ngược, giải về
Hà-nội, bị lên Bờ-rii đọan-mat, đó-dánh, liền thả

NGUYỄN THÁI HỌC

Thực hết cả câu chuyện. Muốn làng công, hẳn còn mách cả đến những nơi Anh hiện đang đi lại. Vì thế, ngày 13 tháng 6, Anh xuất bị bắt ở nhà Phó-lý Dương-Quang (Đắc-Ninh). Hồi hôm 16, nhà Phó-lý Quan-Khê (cùng tỉnh) lại bị khám.

Khám phòng thấy Anh ở đấy, nhưng tuy một-thăm lại lên ngay về Gia-làm, tìm anh ở nhà chị Nguyễn Ngọc-Son, may mà Anh và cô Giang cùng ba đồng-chi nữa lại vừa ở đấy đi xong. Nguyễn anh thường vẫn đến đây, bảo chị Son lấy cơm vào thềm anh Sơn mà thông tin tức với anh em trong Hỏa-lò. Một mình tên Kinh đã phá hoại cả ba cơ-quan trong một lúc. Tuy ở vào cảnh nguy-nạn, mà Anh vẫn thản-nhiên với một tinh-thần oao-hiễm đến mực tào-bạo! Hồi chín giờ sáng hôm ấy, Anh cũng-thường đến trước một viên sếp-ga Gia-làm, gọi nhờ giấy nói về Hà-nội, nói là có việc cần-ấp lữu. Sếp-ga tưởng anh là nhân-viên mát-thấm, vui-vẻ giúp việc. Chiều có bọn một-thăm thật lỏi nết, lả bành-dạng Anh, sếp-ga mới ngỡ ngàng ra là mắc lợm. Nhưng mà anh đi đã xa rồi!

Thế là miền Đắc-Ninh bị động, Anh Hừn lừ sang Tuyên-Quang. Anh ở các nhà đồng-chi ở Dầm-Hàng, ở Sông-Giâm, thường khi vận áo vải, quần nệm, để tuyên-truyền trong đám các anh em lao-dộng.

Điền-dã đã đến mùng 2 tháng 7. Ngày mà chúng tôi, những kẻ không chịu thú-nhận, đã phải giam kiu mỗi đứa một buồng róng-rã hơn bốn tháng trời, được nhân dịp *ra tòa* mà thở ít khi trời quang-dãng. Ngày mà hội-dồng ĐỀ-bình đã lộng bại anh chủ-tịch của Đảng cái ăn vàng mặt cấm cổ hai mươi năm!

CHƯƠNG XXI

THỊ-NHƯ, THỊ-UYÊN

CÁC bạn đọc coi đó đủ rõ hồi ấy họ truy-nữ anh Học gái-gao chừng nào !

Cũng vì thế mà xây ra cái án *Thị-Như, Thị-Uyên*.

Hai cô này họ Trừn, là đôi chị em ruột. Cũng một người em trai nữa, đều là người bên hội *Thanh-Niên*. Cả ba bị bắt vào sở một-thảm, rồi giải sang Hội-dồng Đê-hình. Muốn gỡ tội cho em, muốn gỡ tội cho mình, hai nhà nữ-chí-sĩ ta mới xin với Herr tha ra, để sẽ tìm bắt cho được Nguyễn Thái-Học.

Sau khi ra khỏi Hôn-lò, họ liền xuống Thái-Hà gặp đến thăm một người vừa là đồng-chí, vừa là anh họ, là anh Mai viên Thiệu, tục gọi Cỏ-Sấm ở Hàn-huyền xong. Như và Uyên kể-lẽ sự tình. Rồi... như Sấm chỉ cho biết chỗ ở của Nguyễn Thái-Học. Sấm hứa sẽ điều-tra họ. Vả hôm sau, 30 tháng năm 1929, nhân có Dương Học-Đình đến thăm, Sấm liền cho Đình biết chuyện. Đình cười :

NGUYỄN THÁI HỌC

- Được ! Anh đừng ngại ! Tôi sẽ liên lạc cho chúng nó. . .

Sớm ngày 31, Dình cho một người đưa hai nữ đồng-chí, đi ô-tô xuống Hải-phòng lung bắt nhà lãnh-tu Quốc Dân đảng ! Trời nơi thì đã có người đón. Người trước liền quay về, để người sau điếm-chỉ hộ hai cô ! Ba người đi xe tay qua cầu Bôn-na. Ở đây một người thư ba nữa đứng giắt xe đạp đứng chờ. Người hướng-dạo liền xuống ngựa người lên ngựa sát và bảo hai cô :

- Giờ, trời còn sớm quá, chưa chắc hẳn đã ở nhà. Bấy giờ trời tối, tôi hãy đưa các chị đi. Tôi chờ các chị ở ngũ ba đầu Ngõ Nghè, rẽ sang đường Cát-cút !

Nói rồi, phóng xe đi thẳng. Hai nhà nữ cách-mệnh ta liền đến thăm người cha, tu ở một cảnh chùa tại bên Hải-phòng. Chuyện-trò một lát, họ ra hàng đường cơm. Cơm nước xong, dùng giờ hẹn, tìm ra nơi hẹn.

Dưới ánh-điện hoe đỏ, và lúc-mờ vì cột đèn thừa quá, hai cô theo người hướng-dẫn bước vào Ngõ Nghè. Vừa đi được mấy chục bước thì một bóng người từ trong xô tối nhô ra, chĩa súng lục tống cho mỗi cô một phát ! Cô Uyên đạn trúng ngực chết tươi ! Cô Nhu què chân nằm quằn-quại trên vũng máu ! Cả người bạn cùng người hướng-dẫn thoát đã biến đi dần mất ! Người ta nhặt được ở bên mình hai cô một tờ giấy đề ngày 28 tháng 5. Ấy là bản-án của Tôn-án cách-mệnh, khép hai lên Việt-gian vào tội tử-linh. Cũng như cái án Ba-gianh, người ta đến giờ vẫn chưa rõ chính ai là người đã bắn Thị-Nhu, Thị-Uyên.

CHƯƠNG XXII

NHỮNG KẺ KHỔN-NẠN

NẾU đồng-bào ta hỏi ấy phần đông ủng-hộ sách-mệnh thì cũng không khỏi có những kẻ khốn-nạn, muốn lợi-dụng cơ-hội, vu-hãm người khác để mong trả thù riêng !

Ví-dụ như tên Đỗ-Hiệp, Lý-Trưởng và Đổng-Duyên, Thanh-Liên, Hà-Nam, vu-cáo cho một người làng có giao-thiệp với Như-yong-Tổng và thường gửi tiền cho Học. Và tên Phùng ở làng Đông-Chữ Nam-Xang, cũng cũng lĩnh ấy vu-cáo cho Lý-Trưởng có chứa-chấp Học và các đồng-chi ở trong nhà ! Tức cười nhất là tên Phùng lại còn vô-vị trong tờ trình : « Tôi cũng biết làm thế này là đắc tội với Tổ-quốc, với đồng-bào ! Nhưng sợ có liên-lụy đến dân làng nên buộc lòng phải đi báo ! »

Bồ khêu dờ trò con khỉ ! Huo giờ cho trong nước chết hết những hạng dơ-liệt ấy ? Mà cả hai việc dờ do người trong tỉnh Hà-Nam cũ. Đủ rõ phần đông dân trong tỉnh ấy hèn-dẻo và điều-buc đến mực nào !

CHƯƠNG XXIII

VIỆC XỬ-TỬ THỪA-MAI

TRÊN kia tôi đã kể đến chuyện Thừa-Mai. Với phần Dãng, lòn-án của Dãng đã khép Mai vào tử-lệnh. Cho được thực-hành bản-án ấy, Dãng đã sai anh Trịnh Tam-Tĩnh, một người trong đoàn An-sát. Bấy giờ là trung tuần tháng bảy. Anh trưởng-doàn đến nhà anh Tĩnh ở Cổng-Vọng, truyền cho biết lệnh của Dãng và giao cho một khẩu súng lục đầy đạn. Lại đưa cho một bản-dò của Thủ-lệnh, đánh dấu như Thừa-Mai bằng một chữ « thập » và dặn :

... Phố nó ở đã đông, mà nhà nó người cũng lại đông nữa ! Anh phải đợi khoảng năm giờ chiều, là lúc nó đi làm ở dinh Tổng-dốc về thì mới dễ hạ-thủ ! Giết xong, anh sẽ đi xe đạp qua bến Tân-Dệ mà về !

Mới hai mươi hai tuổi đã, anh Tĩnh tự coi mệnh-lệnh của Dãng đối với mình là một vinh-dự. Còn gì vinh-dự cho một người cách-mệnh bằng

được chlub tay mình xữ-tử một lên phần Đổng, phần Nưóc ? Thu-xếp việc nhà xong, anh liền xuống tàu thủy đi Thái-Binh. Dưới tàu, anh gặp anh Phạm Đức-Huân, một người bạn bạn học-sinh đoàn. Anh Huân mời anh Tĩnh cho đi theo. Chúng hai giờ chiều hôm mồng 3 tháng tám, lui anh xuống bến Tân-Đệ. Anh Tĩnh có người quen ở Bùng, nhân về chơi qua làng Bùng để thăm người ấy. Các anh định hôm sau mới qua Thái-Binh. Chiều hôm vô sự, hai anh đi rong trên đê Bùng. Khi đến quãng có lối rẽ gần làng Thanh-Bao, thì vì lẽ cần tự-nhiên, anh Tĩnh đưa súng cho anh Huân để đi xuống ruộng. Chưa xuống đến nơi thì nghe tiếng súng nổ : anh Huân lay-máy nghịch súng, vô ý đã để cho đạn bắn vào cánh sườn. Anh Tĩnh vội-vàng chạy lên ôm lấy anh Huân, máu vấy đầy cả quần áo. Anh Tĩnh kêu:

-- Khô quá ! Thế này người ta sẽ bảo là tôi giết anh !

Anh Huân kêu đau và nói :

— Anh đem tôi lên huyện, tôi sẽ khai. Bấy giờ độ bốn giờ chiều. Hai người lóng-tóng như nhau không biết làm ra thế nào ! Quãng đường thì vắng. Một lúc sau mới thấy một bóng người đi lại. Anh Tĩnh cho hẳn hai hào để hẳn gọi xe hộ. Nhưng đường nhà quê nào có sẵn xe ! Trong khi chờ đợi thì bọn tuần ở trong làng đổ ra. Họ xúm lại mà đánh trói anh Tĩnh. Nhưng người Phó-lý đến nơi, ngăn bọn tuần đứng đánh, và hỏi anh Huân. Anh Huân nói :

Tôi vì học mình với vợ, nên đến đây tự-tử ! Còn anh này thấy tôi tự-tử nên chạy lại giằng lấy

NGUYỄN THÁI HỌC

súng của tôi. Vì thế máu giã ra do quân. Tôi chết là tự tôi, không quan-hệ gì đến anh này cả !

Họ liền khiêng anh Hoàn và trói anh Tinh giải lên huyện. Vài giờ sau thì anh Hoàn tắt nghỉ. Lời anh khai, không đủ làm tin cho bọn chức-trách : Tự-tử gì lại hấn sừng vào cõnh sườn ?

Họ cho giữ anh và anh Tinh tất có Anh-liệt gì khá nghi ! Họ liền khám mồm anh Tinh thì bắt được bản địa-dồ. Giải về Hà-nội, tra-tấn hơn hai chục ngày, anh Tinh vẫn khằng-khằng một mực không khai, vì cho đó là một điều bí-mật cần phải giữ cho Đảng. Trong khi ấy thì có thư nặc-danh, nói là anh đã vắng mệnh Hằng đi giết Toàn-quyền Pasquier, khi hấn qua Tân-Đệ. Vì hỏi kỹ hẳn có vẻ kinh-lý Thái-Bình, lời kể *ném dất giấu tay* kia cũng có lý đáng tin, nên bọn mật-thám càng đánh anh dữ. Người bà con anh ở Đảng, vì anh có nói chuyện cho biết, sợ anh bị chùng đòn đến chết, liền đem việc khai thực với mật-thám. Mọi khi ấy anh mới chịu nhận. Thế nhưng khi họ hỏi đoàn Âm-sát của Đảng có những ai, thì anh khai là : Anh và anh Hoàn chỉ là hai người trong học-sinh đoàn, chứ không phải trong đoàn Âm-sát. Chỉ vì Đảng hết cả người nên bắt-dắt-dĩ anh Học phải dùng anh !

Cổ-nhiên lời khai của anh là một lời khai mau có dụng ý không muốn cho chúng nhìn rõ thế-lực của Đảng.

Hồi, tôn-ân đệ-nhị-cửp Thái-Bình họp ngày 24 tháng 10 năm ấy, đã khép anh Tinh 10 năm : anh Học và anh Xuyên (trưởng ban Âm-sát) chung thân. Kỳ thực thì Học với Xuyên chỉ là một người... (1)

(1) Xuyên là tên một người con gái ở phố Hàng Bùn. Cái nhan-đức của cô đã làm cho nhiều cậu học-trò Cao-dăng hồng thì ! Anh Học vẫn đưa nhận là vợ anh ! Nên các bạn cũng thường gọi đùa anh là anh Xuyên.

CHƯƠNG XXIV

CƠ-QUAN THANH-GIÁM

S A U khi báo bắt mấy chỗ ở Bắc-Ninh, tên Kinh sợ anh em biết chuyện và nghi mình, nên về nhà nằm một dạo. Nhưng mà anh Học còn ở ngoài thì ly-một-thám chính-trị ở đây còn lo-người. Mồ mướn dò anh Học, họ thật chưa tìm được tay nào có thể đủ tư-cách làm kẻ nội-công. Vì vậy, họ lợi cho bắt Kinh, rồi sai đi dò Học. Khi ấy các yếu-nhân trong đảng chia ở làm hai nơi. Bọn anh Học thì ở về miền Phú-thọ. Bọn các anh Nguyễn Văn Viên, Đoàn Trần-Nghiệp, thì theo anh Song-Khè (Xứ-Như) ở miền Bắc-ninh, trong làng Cỗ-Phước. Việc dự-bị khởi nghĩa đương tiến-hành gấp. Anh Học đã thảo xong tờ lệnh động-binh, và anh em các nơi dần dần đều chú loãn-học đức hơn, rèn giáo, múa. Kinh ở trong ngục ra, hỏi thăm các đồng-chí, mới rõ anh Học nơi ở Phú-thọ về nhà anh Khôn-Nguyễn ở Lạc-Dạo. Kinh tìm lời nói, cũng nói rõ chuyện mình với bị

NGUYEN THAI HOC

bất. Khi ấy đương hồi lộn-thời, việc bất vào, tha ra rất thương. Chính anh Phó Đức-Chính cũng bị bắt hai lần rồi lại được tha ra. Cho nên đối với Kinh, anh Học chẳng những không nghi, mà còn khen là người sống-sống ! Hôm ấy là 20 tháng sáu. Từ đó Kinh lui cũng đi làm việc với anh em...

Làm việc với anh em thì ít, nhưng làm việc cho mặt-thăm thì nhiều ! Chẳng những Kinh dân nhất những tin lật-vật dễ bán lấy tiền tiền, ngày 24 tháng tám, Kinh đã dám cả gan báo bắt một cơ-quan trọng-yếu của anh em, đặt ở số 9 đường Thanh-Giảm, Hà-nội. Đó là một cơ-quan liên-lục và thông-tin. Ngoài ra, còn là một nơi để dò hiết những tin-tức về chính-trị, về binh-bị của quân địch. Các yếu-nhân trong Đảng khi về Hà-nội, thường lấy đó làm nơi bàn việc và trú chân. Việc phá vỡ cơ-quan ấy đã tai-hại vô ngàn. Chúng bắt được anh Viên, anh Viên, anh giáo Lai và anh Phó Đức-Chính. Ngoài 11 gậy to lật-vật ra, chúng lấy mất năm trăm đồng ở trong túi anh Lai, và trăm rưỡi đồng trong baotragung của chị Nguyễn thị Thuyết. Chị này không biết cơ-quan đã bại-lộ, nên buổi chiều hôm ấy còn lò-rò tìm đến. Đương ngo-ngác trông vào cửa nhà vô chủ thì bị tên thám-lứ đứng gác ra bắt giải đi. May mà anh Học, anh Song-Khê, cô Giang cũng một nữ-dòng chỉ vừa hôm trước vừa mới đi Na-Sâm xong. Chạm một ngày có thể mắc lưới cả ! Mà chỉ vì một bàn tay phẫn-trắc ! Cũng do bàn tay ấy mà chiều ngày 16 tháng 9, có việc khám nhà anh Nguyễn Tấn-Lộc ở Cđ-Pháp. Nhưng anh Lộc đi cùng anh Học snói từ buổi sớm. Ngày 18, hai anh đã ở Phát-Điểm rồi !

CHƯƠNG XXV

VIỆT GIẾT KINH

LÃ N này thì Kinh không còn trốn được con mắt của anh em trong ban điều-tra nữa. Và, cho được tỏ-rõ kỷ-luật của Đảng, anh Song Khê liền hạ lệnh cho xử-tử Kinh. Lệnh ấy giao cho anh Doãn, tức Kỳ-Con, tức Đoàn Trần-Nghiệp thi-hành. Muốn tập cho một đồng-chí mới có tinh-thần mạo-hiến hy-sinh, Doãn liền bảo Kinh về Bắc-Giang tìm Trần-Dức-Chính. Chính năm ấy mười chín tuổi, vẫn giúp việc và thương ở nhà anh Sáu, một đồng-chí rất hoạt-dộng.

Được tin Doãn gọi, Chính lật-dật theo Kinh về Hà-nội. Cho Kinh đi khỏi, Doãn cho Chính biết Kinh là đứa phản Đảng. Trong khi Chính đang cấp mắt ngọc-nhiên hoàng-bốt, thì Doãn đã đưa cho Chính một con dao nhọn mũi bèo :

NGUYỄN THÁI HỌC

-- Chiều nay, anh hỏo Kinh rúng tôi mời nó đi coi hát ! Rồi anh giắt nó ra chờ lời ở vườn Bách-thảo. Để tôi bấn nó lẩn ra rồi, thì cầm lưỡi dao này, anh đâm vào cổ nó. Nhớ lót giấy vào chuôi dao. Đâm xong, cầm giấy đi mà đẽ dao lại. Làm thế, họ chuyên-môn cũng không khám ra vết tay mình in ở chuôi dao !

Chinh vàng lời và nhận lấy dao. Hôm ấy là mùng năm tháng mười. Kinh nghe bạn rủ đi hát thì sướng mê ! Chộp lời đến, theo Chinh đi lên chỗ họ. Trong ánh sáng lò-mỏ, dưới lùm cây rợp mát, giữa bầu không-khí âm-thần mà trong-sạch, đôi bạn ngồi vào một chiếc ghế dài, đặt cho du-khách ở vườn Bách-thảo, rồi cùng nhau tán chuyện trăng-hoa ! Đoàn sịch đến, từ phía sau, chia sáng hỏo Kinh. Vạt bị đâm, Kinh nắm vật trên lúm ghế dài ! Chinh cầm dao lưỡng-cưỡng, định đâm vào cổ, thành ra lại cầm vào sườn ! Lưỡi dao cầm trượt gọn và thủng suốt dạ dày, như vọt lên như tu nước mạch Hoàng hỏt, Chinh ù-té chuy, cũng chẳng kịp lấy lại tờ giấy lót chuôi dao nhưai Côn Đoàn, ứng-dụng rút vì Kinh ra mà dặt vào đó một mảnh giấy. Bản án xử-tử ấy chỉ hiện có bốn chữ « không giữ lời thề » Xong trả lại vì vào trong túi, và thân-nhiên lên xe đạp mà đi ! Kinh chết, sỏ mặt-thăm lúm Đoàn và Lương rất gấp. Vì Kinh trước đũ lẩn nỏp : hai người ấy là hai tay đác-học trong Âm-sát-đoàn. Họ bắt được anh Lương. Hồi đến anh ở đản và làm gì trong đêm trước anh lúm-túm chỉ nghĩa không rõ-ràng. Chỉ vợ lại khai thực là anh Đoàn thường khi vẫn đến chơi

NGUYỄN THÁI HỌC

nhà. Thế là trăm miệng anh Lang cũng không thể đủ sạch cái trách-nhiệm về việc giết Kinh nữa! Họ còn nghi luôn cho anh giết Thị-Uyển ở Hải-phòng 1 VI, trong bản án xít-từ hai con hoạt-dầu đó, dưới tuy có ký « Bắc-kỳ ám-sát-đoàn », nhưng cái tên ấy là một tên chung, không hẳn là của Thanh-Niên, hay của Quốc-Dân đảng 1 Vậy mà từ đó về sau, bao nhiêu cuộc ám-sát, người ta chỉ thấy toàn là bàn tay của Quốc-Dân đảng mà thôi...

Cái oan-ngạc ấy, mỗi khi anh Doãn, anh Chanh bị bắt, cáo anh nước biền-bạch và chết thay cho anh Lang.

Và... sau khi Kinh bị giết hai ngày, anh Ngô Đức-Thu, công-nhân ở Hải-phòng, cũng bị bắt về tội đem giấy bạc giả ở Tàu về, giúp cho anh Học 1...

CHƯƠNG XXVI

MỸ-ĐIÊN . . .

N GÀY 31 tháng 9 năm 1929, tại nhà anh Lương-văn Trạm, làng Mỹ-Điền, tỉnh Bắc-Giang chợt nghe có tiếng nổ dậy trời !

Tiếng ấy từ một gian buồng kín phát ra... Một bức tường đổ... Một mái nhà bật tung... Chủ nhà lật-dật chạy vào, thì thấy ba đồng-chi coi việc chế bom, thịt xương đập nát, mặt mũi sém đen, máu-me chau-hóa : cả ba đã nói không thành tiếng.

Anh Trạm vội-vàng vạy các bạn lên phần. Họo nhiều quần áo, giấy-tờ của họ xếp cả vào một đống, chằm lửa đốt ! Đốt chưa xong thì bọn tuần-phiên đổ đến, bắt trời anh Trạm. Trong phòng, nào mặt gang, nào giày đồng, nào mảnh thủy-thủy, nào các hôn-chất, hồ tung bừa-bối. Lạ nhất là dưới đất có hơn bốn chục cái lỗ... Có lẽ là những lỗ để đặt bom !

NGUYỄN THÁI HỌC

Họ giêi Trộm lên tỉnh. Số một-thảm dã tru-tấn anh rất tàn-nhẫn, mà vẫn không sao biết được tên họ người hy-sinh vì nghĩa-vu là ai. Họ bèn cho bắt đến người anh là chánh-hội Mỹ-Điền. Thì anh này dã trốn biệt ! Các người huy lui-tới như anh lục-tục bị bắt : Phạm Công-Tạo, Trần Ngọc-Liên, Vũ-văn Dương, Đỗ Đức-Hoạt, Cả Cai, Khoa-Yên... Kỳ thực thì đó toàn là đảng-viên cũn *Quốc-Dân đảng*. Đảng sắp động-binh. Các đảng-viên ở Bắc-giang cũng như ở mọi nơi, phũ địa-phương nào công việc này ! Bởi vậy nên một mặt anh em phũ giao-thông với quân-nhân, đánh tráo lũy địa-dò quân-sự ; một mặt phải chũ-tạo khi-giới qũe đợi ngày tấn-công. Trong tỉnh Bắc-giang, quân-lính đều dã theo Đảng. Đồng-chi mới xin vào cũng mỗi ngày một thêm đông. Các nhà-cửa cũng đường-lối trong trại binh, đều dã ở trong túi anh Khoa-Yên rồi ! Duy có hơn là kém mọi nơi : bên Bắc-ninh, nguyên huyện Gìn-binh họ cũng đức được hơn, năm trũm quũ !..

Việc đó sau xử ở Bắc-giang. Vì Hội-đồng Dũ-Hình dã giải-tấn rồi. . .

CHƯƠNG XXVII

PHƯƠNG-LƯỢC

VIỆC khởi-nghĩa chỉ còn là câu chuyện ngày tháng. Và, theo ý anh em cải-cử, Anh sẽ phải phụ-trách về việc đánh Hải-trung, Bắc-ninh. Bởi vậy, Anh phải luôn-luôn hoạt-dộng trong hai tuần ấy. Khi thì ở nhà anh Bang-Lịch, làng Đập-Khe, huyện Chi-Linh, khi thì ở nhà anh Lý-Thông, làng Cao-Thu huyện Gia-Bình, khi thì ở một chiếc thuyền trên sông Lai-Hà, huyện Lang-Tài, khi lại ở trên chùa Yên-Tử, không phải để lắng kế nghe kinh, mà là để tìm việc cứu khổ non sông, chiến-hồn chúng-tộc... Vì thân Anh không còn phải của Anh, mà là một món quan-hệ cho Đảng, cho Nước, cho nền các anh, em có cái hơn hai chục người thân-binh, lúc nào cũng đeo súng mang gươm, để Anh đi dẫu thì họ-vợ. Ngày mùng một tháng 11, Anh ở một làng bên Bắc-ninh, quê cũ của Hồ-Kiều, cho

NGUYỄN THẠỊ HỌC

mời Duyệt Dương sang bàn việc. Khi Dương lên nơi, thấy Anh đang ký cái ấn xừ-lý một tên phiêu Đãng, và một đồng-chí đưa trình bản địa-dã trường bay Bạch-Mai. Anh đưa cho Dương xem một trái bom, và cho biết mỗi ngày có thể chế-tạo được bốn chục trái. Anh vận lối nhà quê và dễ rần dãi t. Hôm sau Dương sang Đáp-Cầu gặp anh Duyệt-Sấp, và ngày mùng ba lại về bên anh Học. Anh bảo Dương định phương-lực đánh trường bay Bạch-Mai, để lặt nữa đưa trình Toàn-Quốc hội-ngự xét. Hội-ngự ấy sẽ gồm có ủy-viên của các Tỉnh, đưa trình phương-lực tiến-công về lòng tình một. Hội-ngự xét xong, sẽ trình bộ tham-mưu quyết định. Cuối cùng Học bảo cho Dương yên dạ :

- Chỉ cốt sao chúng ta chống giữ được năm, sáu hôm. Khi thì sẽ có các Tướng ở Tàu về giữ, việc chỉ-huy...

.
.
.

CHƯƠNG XXVIII

PHẠO-TÂN VÀ NỘI-VIÊN

CÁC khí-giới chế-tạo trong hồi ấy, ngoài đũa, kiếm ra, anh Học chú-ý nhất đến bươm và hươu đụn. Hai món ấy chế xong rồi, vì cớ chưa dùng ngay, tại phủ đem chôn-giấu một nơi đẽ như chức-trách không sao khám-xét nổi. Tuy vậy, những nơi ấy nhiều khi dũ bụi lộ, chỉ vì một cớ ngẫu-nhiên.

Trên kia ta biết bươm nõ ở Mỹ-diễn.

Hồi ngày 20 tháng 11, ở Pháo-Tân, chẳng rõ tại sao, người ta lại vớ được một chum bươm trong đụn 87 quân.

Và ngày 23 tháng chạp, tại ấp Nội-Viên của ông Đồ-Thống Thuật, thuộc huyện Tiên-Du, tỉnh Bắc-sinh, bươm của Đảng lại bị dũ lên hai chum 'nữa 1 Hai chum này chôn ở một cái gò giữa đống. Chỉ vì vét dũ mới nên bị lộ trở mới lộ-mò bươm ra, rồi quân-ấp bắt-dắt-dĩ phải đi trình huyện. Huyện về

NGUYỄN THÀI HỌC

khám, đếm cả hai chum được 81 quả ! Dân ấp có vài chuc nhà, phần nhiều là cát-mệnh, sự liên-loy, vôi-vàng trốn sạch, thế là cái ấp bỏ không. Khám trong ấp, họ còn bắt được nhông gong, giầy thép, những tài-Hệu chế bom. Người ta đồn rằng: chính anh Học hồi tháng 9 đã về đó mấy ngày, để dạy anh em việc ấy.

Nhân tiện tôi kể việc giấu bom ở Khu-Lâm, một làng gần hồ. Bom ấy dúc trong nhà anh Phó-Tông, rồi dưng vào tầng thủng một. Hễ nhà chức-trách đến khám là đồng-chi gánh bom chạy. Chúng thường khám ở những nhà đầu làng trước. Bom chạy đi, chỉ chạy cách độ vài nhà một. Rồi quanh-quẩn anh em sẽ gánh nó mà dẽ vào những nhà họ đã vừa mới khám. Thế mà mấy lần khám, không bắt được một quả nào gọi có ! Bực mình, họ buông lửa đốt cả làng ! Nhưng mấy cái nhà tây của anh Phó-Tông, là cái ổ dúc bom, lại không cháy ! Hôm sau, họ dùng cốt-min mà bắn đổ tất cả một loạt ! Họ còn tham-lam cho xe về sở Lục-lộ tất cả những kèo, những hoành, những sào gác bằng lim !

CHƯƠNG XXIX

ĐỘI DƯƠNG PHẢN ĐẢNG

ĐỘI Dương nguyên trước là học-trò trường Thuộc. Tốt-nghiệp ra, sao chúng xin bỏ làm y-sĩ, mà lại dầm dùi làm Huh mộ? Chỗ đó lại có một thềm ý thế nào? Cho nên chúng tôi vẫn trọng hẳn là một kẻ có chí-khí lớn-lao. Khi Đảng mới lập thì Dương đóng đội ở chùa Thông. Anh Học lên tuyên-truyền ở Thông, được hân, lấy làm mừng lắm. Qua hai năm 1928, 1929, mặc những đũa náo phi-phản, hẳn vẫn là một đồng-chí trung-thực. Từ Thông dời về trường hay Bạch-Mai, hẳn được anh em cử làm trưởng-ban Đình-vu. Và bao nhiêu hinh-doàn cũng chỉ-bộ như-bình, đều do một mình hẳn trông coi. Theo nguyên-tắc, các họ-sĩ-quan mới nhận làm đảng-viên, còn binh-hình chỉ tổ-chức thành binh-doàn. Hẳn cũng thờ Đảng hết lòng, mà cõ-dộng được rất nhiều vũ-trang đồng-chí. Vậy mà sao đến tháng một 1929, Dương lại thình-hình phản Đảng, tôi chắc hẳn trong

NGUYỄN THÁI HỌC

phải có một nền-khúc thế nào? Dương hiện còn sống, có thể nói về người đời cũng biết được chăng?

Tuy đã phẫn, Dương cũng chưa làm việc gì hiển-nhiên. Mai đến hạ tuần tháng chạp, Dương mới bắt đầu hạ bàn tay độc-ác là dẫn bắt cơ-quan chế bom ở số 7 phố Vinh-Hồ. Anh Cao coi cơ-quan ấy, may mà trốn thoát. Hấn lại dẫn đảo lên bẫy trảm quả bom ở quanh Bạch-Mai, món mà Đảng dự-bị để dành vào trường bay!

Nhưng đáng giận nhất là việc Dương dẫn người lên bắt anh em ở Vọng-la, thuộc Hộ-Mi, Thanh-Thủy, Phú-Thọ. Nguyễn Dương không biết có làng này. Dương sờ-dĩ biết là vi giáo Phú, Phú cho Dương hay: Vọng-la là một làng cách-mệnh, ngày đêm quanh làng có người gác. Chỉ có lối ra bờ sông là không có. Vậy khi lên bắt, nên theo lối ấy vào. Ngày 25 tháng chạp, Dương đem một toán lính mặt-thảm lên. Theo lối Phú đi lối bờ sông vào, quả-nhiên anh em không kịp đề-phòng, giữa một gian nhà ngói đông-hoàng, Dương xa trông thấy đủ cả bộ ba Như, Học, Chanh. Tam Dương hồi-hợp, chầu, tay Dương hấn-rần, khi các anh búng-hoàng chạy trốn. Cả bọn cùng xô-đuổi. Dương, tay giắt xe, tay cầm súng, hấn theo luôn mấy phút! Các anh tuy bị thương nhưng đều chạy thoát. Nặng hơn cả là vết thương của anh Chinh. Dạn xuyên ngang mền dưới vú, lặn vào thịt không sao lấy ra được. Nó thành ra một cái tật sờ vào lục-cục, trong suốt đời anh!

Ngoài việc trên này, Dương còn báo bắt cả một món bom ở Thái-Hú ấp.

NGUYỄN THÁI HỌC

Và các cai, đội, quân, bấy lâu do Dương lĩnh-đạo, kể lột lòn, người bị bắt, ở khắp cả Bắc-Việt, một nguy ngót bốn trăm người !

Các vô-trang đồng-chi nhưi-dâu bị ông trưởng-ban binh-vụ « xoi » hết cỡ rồi, việc khởi-nghĩa năm 1930, số-dị thất-bại mau lẹ quá, chính vì đó đã mất cái lực-lượng trung-kiên ấy !

Chính vì thế mà giáo Phú (Vũ Đình-Phú, người Hải-dương) đã bị anh em xử-lử ngay hồi cử-sự. Chính vì thế mà Nguyễn Huy-Dương (Đội Dương) đã bị thủng hai khúc ruột vì hai viên đạn của anh em trong *Ấn-sút-dodun*,

.
.
.

CHƯƠNG XXX

NGÀ DƯƠNG QUYẾT-LIỆT

Từ hôm bị bắt lột ở Võng-la, từ hôm nghe tin các anh em như-bình bị Đội Dương « một chài vét hết », anh Học, anh Chính, anh Song-Khê đều trở nên buồn-rầu, lo-nghĩ. Cái công-trình tuyên-truyền, tổ-chức bấy lâu, giờ nữa đã phó cho dòng nước chảy !

« Muốn nghĩ người gắng sức chưa xong,
« Một vài kẻ dỗi lòng dù vờ. »

Cái công-cuộc cách-mệnh là công-cuộc như thế !
Nhưng :

« Nào ai có liệu được dân cơ trời ! »

Ngành lại trong vòng mấy tháng, Đảng đã từng gặp những điều bất-lợi luôn-luôn ! Tháng trước, việc bom Mỹ-diễn ! Tháng mới, việc bom Phuoc-Tân ! Tháng chạp, việc bom Nội-Viên và Thái-Hà ! Tháng giêng, việc bom Kiến-An và lại Nội-Viên lần nữa ! Rồi thì : nào bọn in ở Lạc-Nam bị khám phá ; nào các làng quanh Võng-la bị triệt-hạ ; nào

dao, nào kiếm ở Vĩnh-yên bị lũng bắt ; nào những kho chứa gạo, chứa thuốc, chứa lương-dược, chứa quân áo ở Hải-phòng, ở Kiến-An bị chúng tịch-thu. Thế nhưng thực chưa lần nào đau-dớn bằng lần này... Chúng ta cách-mệnh bằng sắt-máu, bao giờ cũng phải lấy quân-đội làm phần chủ-lực. Chủ-lực tan rã rồi, lấy ít bom xoàng, dao nhut, với những đội tiện-y ở-hop, liệu có cầm-cự nổi dậy, với những quân tổ-chức sẵn, huấn-luyện sẵn, khi-giới sẵn hay không ? Người ta hỏi : « Cần phải đứng trước ở chỗ không thua »... Thế nhưng mình thì « đứng trước ở chỗ thua » mất rồi ! Thế nhưng liệu không đánh, liệu lại tổ-chức lại rồi sẽ đánh có được không ? - Không thể được ! Cuộc đời là một canh bạc ! Những canh bạc đen, người ta có thể thua hết vốn ! Giúp thời-thế không chiều mình, Đấng có thể tiên-môn hết lực-lượng. Một khi lòng sợ-sệt đã chon vào trong óc quần-chúng, khiến họ hết hàng-hải, hết tin-tưởng, thì phong-trào cách-mệnh có thể ngược như tro ! Rồi của sẽ không tiếp ! Rồi người sẽ bị-bắt đầu ! Dữ kỳ dày anh em vào cái chết lumb-lung, mòn-quòi ở các nơi buồng ngục nhà giam, thả rông xô anh em vào cái chết oanh-Hệ, nòng-ván ở nơi chiến-địa ! Chết đi ! để thế-giới biết đến cái Hinh-thần dân-tộc này còn sống ! Chết đi ? để lại cái gương hy-sinh, phải-dấu cho người nối bước !

« Không thành-công, thôi thì thành nhân ! »

Đó là cái ý-nghĩa chon con nhưng quả-quyết của các nhà lãnh-đạo hồi bấy giờ. Nhật-nhạn các chủ-lực để làm nên cuộc khởi-nghĩa năm 1930, tin ở

NGUYỄN THÁI HỌC

quá-khứ, tin ở tương-lai, tin ở anh em sống sót sẽ nổi được chi, nói được việc của mình, các anh với cậu mất dễ lừa, với trái-tim bõe lừa, với cái hoah-cảnh lừa dối đầu, đã quyết đem thân-mệnh mà đền ơn Đảng, đền ơn Nước, đền ơn tri-ngộ của Quốc-dân. Nói rút lại, các anh đã chọn lấy cái chết của con Người. Ấy, tinh-thần trách-nhiệm ở phương Đông là thế !

Thế rồi các anh chia nhau công việc. Anh Chinh coi việc đánh mạn Yên-báy. Anh Song-Khê, Sơn-lây, Phú-thọ, Hưng-hóa. Anh Học, Bắc-ninh, Hải-dương, Anh Giản, Hải-phong, Kiến-an. Riêng Hà-nội là thủ-đô thì huấn thày ! không còn một lực-lượng gì ! Đánh lẻ cho ít anh em trong Âu-sát-doàn thêm mấy chục quả bom, để thưc-tình đồng-bào trong giấy lút ! Các anh định đồng-thời cử sự. Ngày ấy định là ngày 10 tháng hai 1930. Sau đó muốn cho đạo quân của anh Nghiệp tổ-chức ở Vạn-Nam, Lào-kay, về kịp, anh Học có đưa thư định hoãn đến ngày rằm. Nhưng anh Song-Khê thì cho việc hoãn lại như thế có thể xảy ra những trở-ngại không ngờ, nên nhất quyết cứ theo cũ (1). Thành-thứ ra việc đánh ở mạn-ngược và miền xuôi không di dời với nhau. Đó là một điều đáng tiếc. Đáng tiếc hơn nữa là anh Quân-Cầm, đáng lẽ chỉ-luy việc đánh Yên-báy, thì gần đến kỳ, bỗng mắc chứng đau tim, phải về điều-trị tại Hà-nội. Khi nghe tin việc Yên-Báy thất-bại, anh đã học mướn ra mà chết ở nhà thương La-nét-xông (Lanessan).

(1) Chiều ngày 8 tháng 2, anh Chinh ở nhà anh Quân Trang làng Nơ-An, huyện Công-Thiện tỉnh Sơn-Tây, tiếp được lệnh anh Học báo hoãn đến rằm. Anh sai anh Lý-Sự sang Lo-Hoang sông Sơn-Dương báo với anh Song-Khê, Anh Song-Khê không chịu hoãn. Đồng thời cả Giang-Đoa (phái viên của anh Nghiệp) về, xin đưa lên chỉ-lộ Lào-Kay hẳn chục trái bom, nhưng không kịp.

CHƯƠNG XXXI

VIỆC YÊN-BÁY

HỒI trước, hình như anh em chưa hề chú-ý đến địa-diểm Yên-Báy.

Sau, vì muốn mở một lối cho các quân-dội ở bên trong có thể liên-lạc được với các đội quân ở Lạc-Kay, ở Văn-Nam của anh Nghiệp, nên Đổng phải cho tuyên-truyền cấp-bách ở đây để tìm lấy đồng-chi. Cũng vì anh em nhà-binh ở Yên-Báy gia-nhập nhiều, nên chưa đặt dưới quyền giám-sát của Đội Dương. Cũng vì thế mà mới hão-loàn được lực-lượng sau khi tên này phản Đông.

Việc tuyên-truyền ấy phần nhiều là cùng hai chị em cô Giang, cô Bắc. Trước khi cử-sự, anh em nhà-binh luôn-luôn có cuộc họp ở nhà anh quân Cẩm. Dự-nghị có bốn anh em Thịnh, Nguyên, Thuyết và Ngô Hải-Hoàng. Đó là bộ tham-mưu ở Địa-phương. Nhưng mấy hôm trước nhật-kỷ, thì anh Cẩm đi vì

NGUYỄN THÁI HỌC

« mùa đó ăn vàng » của Đảng phứt-phời bay cao trên trời... Các binh-sĩ cũng như các người trong đội liên-y tay đều đeo băng cách-mệnh quân. Sắp quân xong, anh em dần súng liên-thính mà bắn lên trời đối-phương đóng ở trên đồi. Giữ thế trườn-sườn, đối-phương từ trên cao bắn xuống cầu đường quân cách-mệnh không sao tiến nổi. Năm giờ rưỡi sáng, đối-phương bắt đầu phản-công kịch-liệt. Quân ta cơ-hồ bị vây kín ở trong trại. Thấy thế vàng, ban chỉ-huy liền đem các đồng-chi xông qua vòng đai lửa mà kéo vào rừng...

Xét ra việc thất-bại mau lẹ ở Yên-báy chỉ là vì tổ-chức chưa được kỹ-càng. Trong bốn cơ khổ-dở ở đây, thì phong-trào cách-mệnh mới chiếm được hai cơ. Mà lại là hai cơ đóng ở dưới đồi, vừa tầm súng của hai cơ đóng ở trên đồi ! Theo địa-thế, địa-đo là bất lợi. Bên trại khổ xanh, ta lại không tuyên-truyền gì cả. Trong cơn quân đối-phương vây đánh quân ta, đội quân khổ xanh vẫn ở trong trại không hề nhúc-nhích ! Biết dần các sĩ-quan ở đây chỉ có cái tâm-tâm muốn ủng-hộ cách-mệnh ? Đảng ta chưa kịp huy-dộng đến họ mà thôi.

Thế nhưng có cứ gì ở Yên-báy. Sự thiếu tổ-chức là khuyết-diểm chung trong công cuộc bấy giờ. Có phải các tay lĩnh-đạo của ta không biết đến dân. Các anh muốn tổ-chức cho chu-đáo hơn. Nhưng thời-thế đã không cho các anh có thì giờ làm ; thời-thế đã đẩy các anh vào chỗ không thể đợi chờ được nữa !

CHƯƠNG XXXII

VIỆC HƯNG-HÓA VÀ LÂM-THAO

C HỈ-HUY việc đánh Hưng-Hóa, Lâm-Thao là anh Song-Khê, tước hiệu Xứ-Như, phó chủ-tịch ở Trung-ương đông-bộ hồi ấy. Việc này, viên Đại-lý coi Hưng-Hóa có đề-phòng trước, nên thất-bại còn thảm-khốc hơn.

Ngày mồng 9 tháng hai, anh Song-Khê sai người đem thuyền đến bến sông ở cạnh làng Vông-la, đào lấy các hòn chì-giới chôn ngầm ở đấy. Hồn giờ sáng ngày mồng 10, anh đem chừng năm chục đồng-chì, soi đèn bẫy và mang theo gươm, đao, hựu-dạn đến trước trại Hinh. Anh diễn-thuyết cho bọn Hinh nghe về chủ-nghĩa và công việc của Đấng, khuyên họ bỏ trại mà đi theo quân cách-mệnh. Họ không nghe, dấu súng bắn ra. Quân ta ném hựu-dạn để đánh vào, nhưng kết-quả không sao họ được trại. Lựu-dạn hết, anh em đánh phải lui ra phía bờ sông để chờ lấy thêm chiến-cu.

NGUYỄN THÁI HỌC

Chiến-cụ ở Xuân-Lãng đã chờ thêm lời nói. Anh đem quân đánh xuống Lâm-Thao. Viên tri-phủ Đỗ Kim-Ngọc bỏ trốn. Bọn Huh-cơ trốn theo. Quân ta chiếm lấy phủ, cướp lấy súng đạn, vớ đem cờ Đảng treo ở cổng phủ-dương. Anh Song-Khê vừa diễn-thuyết cho dân-chúng nghe xong, thì truy-binh đã đến. Anh dẫn quân ra nghênh-chiến, nhưng thế cô không chống nổi. Anh bị thương nặng ở chân, liền dặt hai trái lựu-dạn xuống đất, rồi vọt mình lên trên mà tự-tử ! Dạn nổ. . . Ngực vỡ, bụng vỡ, tròng trắng cả gan, ruột. . . Nhưng anh không chết ! Chúng bắt anh, hăng-bó lại mà khiêng đi. Dọc đường, anh nhẩy xuống sông nhưng chẳng vớt được ! Mỗi đêm hôm mười một, trong buồng giam, tay bị cùm, chân bị xích, anh phải tự đập vỡ đầu ra mới chết được thoát thân !

Các đồng-chi có mười người chết ngay tại trận, còn thì đều bị bắt vào tay quân Pháp. Trốn thoát chỉ là một số rất ít.

CHƯƠNG XXXIII

VIỆC DÀNH MIỀN XUÔI

CHIỂU-HUY dành các tỉnh miền xuôi, là nhiệm-vụ anh Học. Vì việc ấy, anh đã triệu-tập một cuộc hội-ng nghị địa-phương ở Đông Triều để cùng bàn định phương-lược. Anh em đều cho cái hạn mười mươi gấp quá, không sao lo-chức cho kịp đánh được. Thế rồi quyết-ngự việc hoãn lại nhất-kỷ như trên ta đã biết.

Nhưng mạn trên đã không theo lệnh mà đánh trước. Sự đánh sớm ấy gây ra hai kết-quả có hại.

Một là việc thất-bại ở Hưng-Hóa, Yên-Báy, Lâm-Thao gieo vào lòng người sự ngờ-vực lực-lượng cách-mệnh.

Hai là nhà cầm-quyền Pháp ở các địa-phương biết chuyện khởi-ngừa chẳng phải là tin đồn hươ, sữ hết sức dễ-phòng.

Do sự dễ-phòng ấy mà ngày 11 tháng hai, viên Công-sứ Hải-dương đến khám làng Mỹ-xá, phủ

NGUYỄN THÁI HỌC

Nam-Sách, vì có tin báo anh Học ở đây. Trong cuộc khám kỹ, họ đã bắt được Vương Đình-Hội, Nguyễn Khắc-Thông và một mớ khí-giới. Đến ngày 12, họ lại vây làng Hưng-Thắng cùng hạt. Anh Học xuyt bị bắt, phải lòi xuống no, lủi trong bụi, sau cùng mới lên được thuyền trốn ra ngoài.

Kỳ-thực thì về miền Đông Bắc, chỉ có hai điểm quan trọng là Đập cầu và Phủ lụt. Cả hai nơi, Đàng đều tổ-chức dữ lâu. Cả hai nơi, các võ-trang đồng-chi đều khá nhiều. Thế nhưng những anh em kỳ đã vì sự phẩm hạnh của tên Dương mà bị bắt cả rồi ! Còn nguyên các đảng-viên thường, Anh tinh đem toán lực mà đánh dồn cả vào một nơi, họa chẳng có được ! Nơi ấy tức là Phủ-luật. Một mặt Anh hẹn với anh em ở Lương-Tài, Bắc-Ninh, một mặt Anh hẹn với anh em ở Gia-Đinh, Nam-Sách, tất cả chia năm đạo mà đánh vào. Hẹn đánh là ngày 12. Nhưng đến giờ hẹn, nơi hẹn thì các bạn chẳng thấy anh đâu cả ! Đồng-chi kinh-ngạc kéo về, hôm sau mới bay tin là anh bị chúng vây ở Hưng-Thắng, nên không được hẹn. Việc đánh hoãn lại ngày 14. Nhưng khi các anh, em nào thủy, nào bộ, đã lễ-lạy, các chi-huy đã họp lại một nơi để chờ nghe huấn-lệnh, thì anh Học đi thuyền đi... Ngồi trên mũi thuyền, Anh nói :

Thời ! Anh em hãy giải-tân ! Nhả cùm-quyền vớu mới cho thêm ba trăm lạng Lã-chương đến, và canh-phòng riết lắm. Bom dao dòn ngấu cả, vào không lợi với súng liên-thính, họ đã đặt sẵn ở chung-quanh trại rồi !

NGUYỄN THÁI HỌC

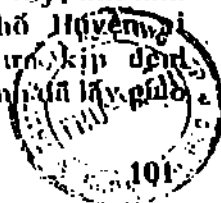
Không đánh nổi các đồn lớn, Anh liền ra lệnh cho anh em được tùy-thiện đánh các phủ-huyện quanh miền. Đánh như vậy rồi kết-quả ra sao? Cái đó chỉ có Trời biết ! Dù sao thì cũng làm được một việc có ích là cảnh-tình cho bọn tham-quan, ô-lai ! Cũng vì vậy, mà đêm hôm rằm, anh em ở Phu-Dục, mặc binh-phục và tuồng bom, dao cùng 11 khẩu súng dài súng ngắn, lại cả chừng một trăm người, sẵn vào vây huyện và chiếm lấy khí-giới. Song đó, anh em kéo sang Vĩnh-Bảo, cách đó mười lăm cây số. Nhưng đến nơi thì các bạn ở địa-phương đã chiếm được huyện rồi.

Một bạn đồng-chi ở Hải-dương là anh Du, gặp tôi ở Côn-lôn, có thuật tôi nghe về việc đánh Vĩnh-Bảo ;

-- « Việc đánh Vĩnh-Bảo là do anh Trần Quang-Biện chỉ-huy. Chiều hôm 16, anh gả-và hốt-hoảng vào báo với lão Hoàng-gia-Mô, tri huyện ở đó rằng: « Bẩm quan lớn ! Tôi nghe tin bọn cách-mệnh đêm nay nó định lấy huyện ». Hoàng-hốt tên Mô gọi tôi-xé sấp ô-tô, đem theo bốn tên anh họ thân, sang đồn Ninh-giang dỡ cầu-cửa. Lão Đồn trả lời rằng anh đồn còn phải coi đồn, không thể giúp gì được. Nói rồi lại giục tên Mô mau về mà coi huyện. Thất-vọng, tên Mô lòng-cuống ! Rồi nhanh trí nó hỏi tên người nhà cũ họ quần áo nâu cho nó mặc. Song, chết trong lòng ! đành phải lại lên ô-tô mà tìm lối quay về. Về đến gần chలేc cầu xi-măng gần huyện thì văng trời hai, ba tiếng nổ ! Ô-tô bị bom dữ hỏng máy,

NGUYỄN THÁI HỌC

nằm quy bên đường ! Nguyễn khi nó đi sang Ninh-giang thì anh em đã vào chiếm lấy huyện. Tôi bấy giờ bị giam trong lô-cốt, nghe tiếng bùm hiệ ở ngoài trong lòng đã khấp-khởi. Khi được thả ra, trông hồng cò vàng phất-phới ở trong lầu khôi pháo của dân phố đổi mệnh quân cách-mệnh, liệt lên thuở mẹ đẻ, tôi chưa thấy sướng như thế bao giờ ! Khi thấy ô-lô đã nằm bẹp, anh em cầm chắc là bắt được tên Mò ! Nhưng quá lạ ! Khi hôm đèn pin sai vào thì chẳng thấy nó đâu cả ! Hồi lái-xế thì ra, lãnh trí khôn, nó đã trốn chạy vào trong bóng tối ! Anh em vội sức tìm các ngõ, thì bắt được nó ở trong một nhà hàng nước, nằm ép vào số chiếc ô rom ! Dem nó về giam vào lô-cốt, nó van-van lay-lay: «Nào là xin thương cho, mẹ nó chỉ có một mồi nó ! Nào là việc bán dân, bán nước là tự ông, cha nó, chứ nó chẳng biết gì !...» Vợ nó lại đem vàng, bạc ra định đổi lời để xin tha cho chồng ! Nó tưởng quân cách-mệnh cũng tham tiền, thích gái như ông, cha nhà chúng nó ! Anh em khi ấy chỉ lực đổi lấy nó có quan-hệ đến các chính-trị phạm, còn thì tiền của nó, vợ con nó, không hề xâm-phạm mảy-may. Sớm mai, chúng tôi cho hợp dân phố lại, rồi lập tôn-ân cách-mệnh mà xử tội tên Mò. Nó chẳng những là đưa tâm-nhân, đối với bọn cách-mệnh, tra-tấn đủ mọi cực hình ; mà còn là đưa tham ô, tìm hết cách để thoát dân hai họ ! Vì vậy, khi anh chủ-tịch hỏi ý-kiến dân, cả hai dãy phố Huyện này đều đồng-thanh xin giết ! Rồi, chưa



mà dầm vào mìnch nó be-bét ! Mìnch chảy chun-hòa ! Tiếng kêu thảm-thiết ! «Cùng đồng-hào cả ! Sao đến nỗi phải đối-dãi nhau như vậy ?» Tôi nghĩ vẫn-vơ, bất-giác phải tráo nước mắt ! Hễ giờ thì không thấy nó kèn, nó giẫy như trước nữa ! Chắc nó chết, chúng tôi bảo bọn tuấn khiêng xác nó mà quàng xuống sông ! Nhưng mà nó đã chết lâu ! Xuống sông rồi, giẫy bặt giẫy trời ra, nó cứ sừ hơi sang hồ bên kia, mong lặn-thoát ! Anh Riệu nóng máu, cầm súng trường bắn luôn hai phát ! Cái xác tên khốn-nạn liền theo tiếng súng mà chìm. Quay về, chúng tôi đón anh em ở Phú-Dực kéo sang. Dân các làng chung-quanh, làm cỗ, thổi cơm, gánh đến để thể quân cách-mệnh ! Trong đời tôi, thật chưa được ăn bữa nào vui như thế ! Nhưng đương ăn thì máy bay của quân Pháp đã vù-vù đến thềm-thềm. Chiều hôm ấy, anh em thu lấy súng đạn rồi kéo về Cờ-Am ! Ngày 16 tháng hai, chúng tôi nghe tin chúng nó cho lữ khố-xanh đóng ở Phú-Dực, Vĩnh-Bảo và sắp-sửa truy-tầm đến nơi. Budsì trưa, máy bay lại đến thềm-thềm. Nó bay thấp quá ! Dân-bà, con trẻ trong làng đều hoảng sợ ! Chúng tôi bắn lên một loạt súng mà không trúng ! chúng nó bay về. Rồi một lúc kéo đến hơn chục chiếc, cũng bay thật thấp và đội bom xuống làng...»

Chẳng những đội bom xuống làng mà thôi ! Nó còn bắt chặt hết tre, rồi buộc lửa đốt cháy cả làng ! Ao, quần, thóc, gạo, gà, lợn, trâu, bò, các đồ vật, làng thì chúng cho chạy ra, làng thì chúng bắt bỏ lại để cháy cho kỹ hết !

NGUYỄN THÁI HỌC

Đó là số-phần những làng ủng-hộ cách-mệnh, như La-hào, Võng-là, Cỗ-am, Xuân-làng, Kha-lâm, Sơn-dương, Khúc-thủy, vân-vân và vân-vân !

Các đạo quân cách-mệnh ấy, mấy hôm sau vì chúng truy-nã riết, mỗi em chết dần và bị bắt dần !

Và ngày ngày 17, tên Vi văn Định, Tổng-đốc Thái-Bình, đi về Phú-Dực, khám bèn bờ sông, tìm ra một mớ khỉ-giới và bắt mười người. Còn Vĩnh-Bảo, vào tay tên Công-sứ Hải-Dương, thoát dần đã có đến hơn ba chục người bị bắt !

CHƯƠNG XXXIV

VIỆC NÉM BOM Ở HÀ-NỘI

HÀ - NỘ I chẳng những là thủ-phủ Bắc Việt, mà còn là thủ-phủ cả Đông-Dương. Vậy, muốn nổi cách-mệnh ở xứ này, trước hết tất phải đánh Hà-nội. Ta có thể nói rằng : « Lấy được Hà-nội là lấy được tất cả ! » Cho nên ngay từ lúc mới lập Đảng, chúng tôi đã phải chú-ý đặt-biệt các địa-diểm chiến-lược, và phải cố-công tuyên-truyền vào đám các hạ-sĩ-quan ở trong thành cũ của vua Lê rồi. Thế-lực của Đảng, ở Hà-nội, nhất là ở trong quân-ngũ, có thể nói là hùng-hậu gấp mấy chục lần ở mọi nơi. Nguyên chi-bộ Tàu Bay, do anh Đội Môn (Trần-vấn Môn) làm chi-bộ-trưởng, vừa cai, vừa đội, có đến hai mươi hai người ! Còn ở hai trại thờ chln, thờ tư trong thành, cũng ở trại khố-xanh, Đền-Thủy, không kể các binh-đoàn, chỉ kể nguyên cai, đội, quản, chúng tôi đã có đến hơn hai trăm người là đồng-chí. Nhưng sau việc mưu-phản của Đội

Dương, thì các đồng-chí ấy, nếu không bị bắt khép tù, thì cũng bóc lột, cách chừa, đưa lên các đồn lẻ ở Thượng-du làm Hah cả !

Còn các đảng-viên thường, như thư-ký, thanh-tá, giáo-học, giáo-sư, các nhà buôn, các nhà kỹ-nghệ. Nếu anh em thợ-thuyền nữa, nếu thiếu các anh em giơng, súng, thì trong một cuộc cách-mệnh sắt máu, nào làm được việc gì !

Cho nên, kể là lực-lượng chính-chính của cách-mệnh sau này anh Học bị bắt tại ở Võng-lu, sau ngày mấy nghìn bom ở Bạch-Mai, ở Thủi-hà bị móc-mỏi, ở Hà-nội, Đảng chỉ còn có đoàn Âm-sát là đáng kể, thế thôi !

Đoàn ấy, tuy chỉ-huy là anh Song-Khiê, song linh-dạo chính là anh Đoàn Trữn-Nghiệp.

Anh Nghiệp năm ấy mười chín tuổi, quán làng Khúc-Thủy, huyện Thanh-Oai, tỉnh Hà-Dông. Ông thân-sinh trưởng là Đoàn Văn Đa, bà là Đinh Thị Thuận, làm nghề bán gạo, và nhà ngày ấy ở số 56 phố Hàng Bạc.

Hồi 1928, anh làm thuê ở hiệu buôn Gò-Đa, và vào học-sinh đoàn của Đảng. Giúp tôi, anh vẫn viết các sách-vở tuyên-truyền và in tờ báo « *Hồn-Cách-Mệnh* ». Khi Đảng mở Việt-Nam Khách-Sạn, thì anh về làm thư-ký coi kho ở đấy. Vì còn nhỏ nên mọi người gọi dân là « cậu Kỳ Con ». Cái tên Đoàn, là tên trong Đảng của Anh ; Anh còn cái biệt hiệu nữa là Sĩ-Hiệp, đặt ra từ lúc sung vào đoàn Âm-sát. Người anh đồng cao, da trắng xanh, miệng luôn luôn như cười, và hai mắt đỏ như son. Mặt trái

xoan, trán cao và hẹp, lộ ra người thích thực-hành. Mắt sáng và nhanh, có vẻ hiền-lành hơn là dữ-lợn. Trong các kỳ Hội-dồng, tôi chưa từng thấy anh nói. Con người ấy sống bên trong nhiều hơn là sống bên ngoài. Xin chờ ai làm nhà hiệp-si của chúng ta là một kẻ « ăn thịt người không tươi ». Đó là một người ôm một ý-trưởng cao-siêu, không chịu nổi ở đời những cái gì là nhỏ-nhều, là như-hồn, là dè-hèn, khốn-uốn !

Sau khi khách-sạn đóng cửa, Anh bị bắt nhưng được thả ngay, vì những kẻ phản động không biết có Anh là đồng-chi. Tha ra rồi, Anh cùng anh Viên, anh Viên, thường theo anh Học, anh Song-Khê mà làm việc cho Đảng. Trước làm giao-thông, sau sung vào làm Âm-sát-doãn và làm trưởng Âm-sát-doãn. Cái doãn của anh chỉ-huy, kẻ ra nhiều lắm. Tuy vậy, nó là một cái cơ-quan bí-mật, trừ doãn-trưởng ra chẳng những người ngoài doãn, mà đến người trong doãn cũng không biết ai là ai nữa. Chúng ta chỉ có thể biết được tên các anh nghĩa-hiệp ấy khi chẳng may bị bắt, và bị giết ! Nhưng trong đó đã lần-quần biết bao nhiêu hắc-chi-nhân, thành-nhân như lời Trang-tử dạy : « không cầu công, không cầu danh, vì không biết có mình ! » (1).

Sau khi tổng-bộ đã định-ký khởi sự, Doãn được lệnh đứng ngày ấy doãn Âm-sát phải cắt đứt hết các giấy thép, giấy nói, và ném bom vào sở Mật-thám,

(1) Xem « Trang-tử » Nam Hoa Kinh » Như-quang Tông dịch, Tân-Việt xuất-bản.

sở Cảnh-sát, sở Sơn-dâm. Cơ-quan của Đoàn khi ấy đặt ở 24 phố hàng Giấy, tức là nhà ông Đào Tiến-Tường. Đối vợ, chồng già này, tuy không vào Đảng song ủng-hộ Đảng rất nhiệt tâm. Nào bom, nào súng sắn, nào dao găm, bao nhiêu nhúng của giới người ấy, bà cũng các cô con gái bà vẫn giấu-giếm và coi giữ hộ các anh em chiến-sĩ...

Sớm ngày mùng 10 tháng hai, vì việc ném bom, Anh cho gọi tất cả năm người trong đoàn đến. Cả năm anh đều học-trò trường Bách-Nghệ : Nguyễn Văn Liễn, Nguyễn Duy-Xương, Nguyễn Minh-Lan, Nguyễn Quang-Triệu, và Nguyễn Bá-Tâm. Lần lượt lần lượt, anh giao cho mỗi anh bốn trái bom học gang, yê dặn mỗi anh một nơi, đứng tám giờ tối, phải ném vào sở Sơn-dâm, sở Mật-thám, nhà viên chánh mật-thám, và hai sở Cảnh-sát; bốp hàng Trường và bốp hàng Đậu. Ném xong, về trình-diện Anh biết.

Anh, em vâng lời và mọi việc đã làm đúng theo mệnh-lệnh. Chín giờ, anh Doãn cũng học đi cả giấy nói, giấy thép và dầu đèn, rồi lục-lục đến các anh ném bom và trả lệnh. Ông, bà Đào Tiến-Tường mừng quýnh, người lao cõc, người mở sà-ma-banh, ròi ra đề kháo cho các chiến-sĩ, và đề mừng cho « Việt-Nam Cách-mệnh thành-công ! »

Trong khi tiếng cõc chồm, tiếng cười vang, mọi người chợt như ra : « Quái lạ ! Anh Nguyễn Bá-Tâm đâu không thấy ? »

Anh Tâm, khi ấy 18 tuổi, quê ở Phú-thọ, đã vì sự tình cờ mà bị thương và bị bắt. Sau anh ra Côn-

lớn, có lần tôi gặp anh quét sân ở bên « Banh cũ » (Trại giam số một). Anh kể cho tôi nghe câu chuyện của anh như sau này :

«... Chắc anh cũng biết, đó chỉ là một chuyện *nghe-bình*. Chúng tôi mong làm thế để cho dân-chúng nôn-nao, và may ra chúng nó sợ Hà-nội có biến, không dám đem quân đi đánh các tỉnh... Bỗng chiều hôm nọ đùng 10 tôi còn đi học. Hai quả bom gang, tôi vẫn bỏ chơi trong túi. Tám giờ tôi mới đến trước búp hàng Đậu, thấy một người vào gỡ cửa tôi ném luôn ngay vào chân nó. Thế nào hôm nọ mà nó lại chạy thoát. Tôi định ném luôn quả nữa, thì một đứa ở dậu chạy lại. Nó chạy mau quá thành ra đập vào tay tôi, làm cho bom nổ trong tay ! Bàn tay tôi búng đi mất ! Tôi cố nhịn đau, chạy lên nằm ở trên cầu. Nghĩ thế nào cũng chết, tôi rút dao ra tự-tử, nhưng dao cùn quá đâm mãi cũng không thủng cổ ! Đau quá ! bấy giờ tôi nằm không yên nữa, đành phải gọi xe đem tôi vào nhà thương. Chúng nó cắt cụt tay tôi, chữa cho tôi lành. Lành, rồi nó tra-lấn cực-kỳ là chớ !

« Nghĩ chối mãi, nó đánh cũng chết, tôi đành nhận là thủ-hạ của anh Doãn. Nó hỏi anh Doãn ở đâu ? Tôi khai anh thương nằm ở-tên, không có chỗ ở nhất-dịnh. Nó hỏi *ban Âm-sát* có những ai ? Tôi khai, trừ anh Doãn ra, tôi chỉ quen anh Học, anh Chính thôi, chứ chẳng biết ai, và cũng chẳng vào chi-bộ nào cả... »

Tôi nhắc mẫu chuyện ấy ra đây, để anh em sống sót như đến một người dưng-chỉ, Vì người dưng-chỉ

NGUYỄN THÁI HỌC

Ky là người ta nên nhớ. Vì người đồng-chí Ky là người trãi mười mấy năm tù đày, lâu-lộn mãi trong đăm đăm dãi dãi mà vẫn giữ được cái bản-sắc là một người trong đoàn Lưu-sửt : năm ngoài đây, chỉ một tay, Anh đã bám chết lên tri-huyện sở-tại là một tên có tiếng tham-lâu, Băm xong, Anh trãi cạo đi Huh trãi Anh, và trãi cạo đi hươc lên máy chém.

Những anh ném bom với Anh đêm Ky, cho đến cả anh Doãn, sau đều lục-tục bị bắt, và hy-sinh vì nghĩa trước Anh.

CHƯƠNG XXXV

ANH CHÁNH-TÔN

ĐƯỢC tin các lính mạn ngược đã khởi-nghĩa, quân Pháp ở Hà-nội cảnh-phòng rất nghiêm mật. Họ dựng thêm ra một cái bọp gác ở đầu cầu sông Cầu, để khám-két các người qua lại trên cầu. Chưa thấy anh em mạn xuôi khởi sự, anh Lương Ngọc-Tôn, tức Chánh-Tôn (vì anh là chánh hội làng Hũu-Ái, huyện Gia-Bình) lấy làm sợ hãi, liền đi ô-tô hàng đê sang Bắc, định xem công-việc ở hạt mình thu-xếp ra sao. Ô-tô đến đầu cầu. Tên đội Xanh-dơ-ri ngấn lại để khám-phá hành-khách trên xe. Anh không thể để cho chúng khám được, vì lúc nào anh cũng mang kít-giới trong mình. Sẵn súng sáu trong tay, anh liền bắn cho tên đội này hai phát. *Thằng chow ngã lồm ra!* Anh bước lên cầu cầm cờ chạy! Bọn cảnh-sát hô-hoán! Bọn người trong phố Ngọc-Lâm xô nhau ra đuổi! Anh vừa

NGUYỄN THÁI HỌC

chạy, vĩa rặc bực giấy ra đường cho chúng nhốt để chúng khỏi chạy theo lùm rặc-rối ! Rồi anh chạy xuống ven sông... Anh phải tỳ súng vào mang lại, tén lái dò mới chịn chở. Qua sông, anh lại bị lũ thợ lặn ở ló bãi Thanh-Trị đón bắt. Bực mánh, anh quay lại cầm súng bắn chết luôn bà dứa ! Nhưng đạn hết, anh đành phải nộp mình cho quân Pháp, vì cô ngu-si dè-liệu cũn lĩ như quê.

CHƯƠNG XXXVI

PHÓ ĐỨC-CHÍNH BỊ BẮT

ANH Phó Đức-Chính quê ở Đa-Ngưu, Tảt-nghệp ở Công-chính ru, anh được bổ sang Lào. Năm 1920 việc Đảng tiết-lộ, anh bị bắt ở Lào về. Anh kèm anh Học hầy tuổi, năm ấy mới vừa đúng hai mươi. Coi là trẻ con, Bờ-rii tha cho miễn-nghị. Được tha rồi, Anh trả hết cả những món kỹ-niệm cho người vợ hôn-thê là cô Thăm ở Thuần-Hóa. Một lần sau, Anh lại bị bắt ở một cơ-quan với các đồng-chi, nhưng rồi lại được tha. Anh đã nói dối là ở nhà quê về Hả-nội cần thuốc, ngẫu-nhiên gặp bạn cũ mời vào chơi, chứ không có chuyện gì cả. Kỳ-thực là từ khi ở Lào về, Anh làm việc Đảng rất háng-hái. Không mấy khi là Anh không ở bên cạnh anh Học hay anh Song-Khê. Chúng ta đã rõ Anh với việc khởi-nghĩa Yên-Dây là thế nào. Cổ-nhiên những chỉ-huy trong lúc đánh là mấy anh cai Nguyễn

NGUYỄN THÁI HỌC

Thanh-Thuyết, Ngô Hài-Hoàng... là mấy anh Hồ-Thầy, Giáo-Liên, Nguyễn Văn Khôi...thế nhưng tất cả các những anh ấy đều thuộc dưới quyền anh tiết-chế.

Việc Yên-Báy thất-bại rồi, các hùm-lâm của anh vẫn chưa chịu chết ! Anh cùng các đồng-chi ở Yên-Báy thoát vòng vây ra được, lập tức lại đi liên-lạc các anh em, tìm-tôi lấy thực-lực, định họ thành Sơn-tây. Thế nhưng « anh việc ở người, thành việc ở Trời ». Ngày 13, bao nhiêu bom, đạn dẽ ở Quảng-Hàc đều bị quân địch khám bắt đem đi. Hồi chiều ngày 15, anh cùng Cai Tân, Nguyễn Văn Khôi đương bàn việc ở nhà anh Quấn Thanh tại làng Nam-An, tổng Cẩm-Thượng thuộc huyện Tùng-Thiện, thì bị chúng bắt vây và bắt trói, rồi giải về Hà-nội...

Khi Tôn-án của quân địch đã khép Anh tử-hình rồi, lên chủ-tịch Đê-hình hỏi anh có xin chớng án không ? Thì anh cười và đáp :

- - Đói con người ta làm có một việc, hồng cả một việc, sống nữa mà làm chi ?

Tình ra Anh ở đời khoảng chừng hai mươi một năm thôi. Thế nhưng tôi tin rằng Huh-hồn Anh đã hòa-hợp với Quốc-hồn mà cũng với non sông cũng thọ !

CHƯƠNG XXXVII

TÂM LÒNG TRÁCH-NHIỆM

ANH Song-Khê tự-tử rồi !
Anh Phó Đức-Chinh bị bắt rồi !

Đối-phương há lòng bắt-bớ, giết-chóc, tàn-phá rồi ! Nhưng một ngày Nguyễn Thái-Học còn được tự-do, thì một ngày họ còn bận lòng rợn rợn !

Ngoài những hung thám-tử, gà mồi tung ra từ phía, họ in hơn bốn nghìn bức ảnh cho dân di khắp ngã ; treo cái giải-thưởng năm nghìn đồng cho kẻ nào bắt hay giết được Học, và phải hai trăm lạng khố-xanh, lập thành một đạo quân lưu-dộng, để ngày đêm truy-nã tìm-tìm !

Một mặt thì các đồng-chí có trực-tiếp dự vào các cuộc đánh phá, không mấy ai còn thoát thân !

Số bị bắt, ở Yên-Báy, 51 người hình-sĩ, 02 người thuộc đội liên-y ; ở Phú-Thọ, hai trăm ; ở Hà-nội, anh Nho, anh Tôn, cùng 5 anh nếm bom,

lái cả đều thuộc về đoàn Âm-sát ; ở Bắc-ninh, Hải-dương, 50 người trong đạo quán Phu-Dực, Vĩnh-Dã ; ở Hải-phòng, Kiến-an, cơ-mưu hai-lộ, cũng góp vào số danh-dự ngót hai chục tên.

Mà còn nữa, còn nữa !... Vì lòng-cộng lại, vừa bị đày, vừa bị giết, vừa đày-viên, vừa đoàn-viên, lính đến cuối năm, có đến ngót ba nghìn !

Vì các lẽ khó-khăn ấy, Anh không dám ở đâu một chỗ đến luôn ba hôm. Tung-tích Anh cần phải gifr suo cho thật nghiên-khê. Lúc thì trên một con thuyền lơ-lửng mặt sông ! Lúc thì trong một phòng lũng trên sườn non Yên-Tử ! Lúc thì sang Đông, lại-vãng trong hai hạt Chi-linh, Nam-sách. Lúc thì về Bắc, lần-quất trong hai huyện Lạc-long-Thái, Tiên-Du.

Các anh em không hiểu đồng tình với anh về việc khởi-nghĩa, vì họ cho là thời-cơ chưa đến, các anh em về phải *trung-lập* đó, hồi trước biệt-lập, lui kỳ lại hòa-hảo với Anh. Cái cơ làm cho ý-kiến xung-đột đã mất rồi, còn có gì có thể chia rẽ nhau được nữa ? Cho nên đối với Anh, chẳng những các đồng-chí hết lòng hộ-vệ, mà khắp cả mọi nơi, còn đua nhau gởi tiền cho Anh nữa. Trong số đó thì có ông Quách-Vy, gởi đến năm trăm đồng.

Nói cho thực, thì trong Đảng hồi ấy, phải *chủ-chiến* đã tau-nát cả rồi, còn phải *trung-lập* thì cho rằng Anh nên ra ngoài-quốc, để tạm lánh sự rình-mò của nhà đương-cuộc. Cái tên Anh đã vang khắp trong ngoài nước, anh ra ngoài có lợi cho việc ngoại-giao nhiều lắm. Một mặt thì Quốc-Dân coi anh như linh-hồn của Đảng. Anh ở ngoài, có thể

làm cái tru-rột chác chác, để anh em nương-tựa mà theo đuổi công việc cải-tổ ở bên trong.

Cái ý ấy, anh Lê Hữu-Cánh, trưởng-ban Âm-sát sau khi anh Đoàn bị bắt, thay mặt anh em mà nói với Anh, một hôm Anh & Tiên-Du. Nhưng Anh cười : « Không thể được ! Không thể được ! »

Hỏi anh Đoàn Kiềm-Diễm, thay mặt các nhà cách-mệnh già của ta ở Tàu, khi ấy cũng thành lập một đảng ở hải-ngoại, mà cũng lấy tên là Việt-Nam Quốc-Dân đảng, từ Quảng-châu về, ngõ ý các cụ cho về mời Anh sang, nhưng Anh cũng từ chối. Anh Diễm về mời Anh đến lượt kỷ đã là hai lượt. Lượt thứ ba thì bị bắt ở Lạng-son, và bị đày ra Côn-lôn.

Sao anh Học lại không chịu ra ngoài ? Anh cho rằng việc thất-bại vừa rồi là trách-nhiệm tự anh. Tự anh mà hao nhiều đồng-chi bị giết, bị tù ; hao nhiều gia-dình tan-nát ; hao nhiều làng bị đốt phá, bị triệt họ... Anh cần phải ở lại trong nước, để cùng với các anh em cải-tổ lại Đảng giữa một cơn khủng-hoảng, giữa một hồi khùng-bổ. Anh cần phải chịu hết mọi sự nguy-hiểm, khó-khăn, không thể từ-chối được.

Nói tóm lại, một là Anh có thể phụng-sự Đảng cho đến lúc thành công, để dần ơn nước, để báo thù cho các đồng-chi. Hai là Anh phải phấn-dấn đến chết để tạ lại lòng Ho-nhiệm, trong của các anh em, ngoài của cả Quốc Dân. Chứ bỏ mọi người ở trong vòng gian-nan, khốn-khổ, rồi nhẩy tót ra mà sống cái đời yên-hàn chác-chắc ở nước ngoài, dù sao nữa « Học cũng không thể vắng lời được », Thuyết ra thì

NGUYỄN THÁI HỌC

chỉ một tay lãn-tu mới có thể bắt buộc mọi người hy-sinh cho mình nhiều quá như thế ! Nhưng Anh, Anh không bao giờ dám coi mình là một tay lãn-tu cả. Anh không có óc lãn-tu, Anh chỉ có tấm lòng trách-nhiệm mà thôi !

Thế rồi, Anh lại theo đuổi các công việc thường ngày, lễ-chức lại, tuyên-truyền thêm, để có một ngày Đứng lại dù thế-lực mà mưu-đồ việc lớn.

CHƯƠNG XXXVIII

ANH NGÔ HẢI-HOÀNG

ANH Ngô Hải-Hoàng, quê Nghệ-An, vào đảng từ năm 1928, ở Chi-bộ Tuyên-Quang. Từ khi dời sang Yên-Báy, anh lại theo anh em ở đây mà làm việc, và chính anh được thay anh Quân Cầm chỉ-huy anh em vũ-trang trong việc Đánh đánh Yên-Báy. Tôi thuật lại đây lời đối-dáp của anh với viên chánh Hội-dồng ĐỀ-hình Yên-Báy, họp ngày 28 tháng Ba.

Viên chánh Hội-dồng hỏi :

-- Sao anh lại đánh Yên-Báy ?

Anh đáp :

— Không phải tôi đánh, mà là Trung-Ương đảng hạ lệnh sai tôi đánh. Các ông còn lo gì kỷ-luật Đảng tôi : không phục-tống mệnh-lệnh, Đảng xử-tử ! Đánh với các ông thua ra nữa, cũng đến xử-tử là cùng !

NGUYỄN THÁI HỌC

Hỏi : Anh thật là người vô ơn ! Ông quan ba Đua-danh là quan thầy tử-tế với anh, vậy mà đêm ấy, anh bấu chết ông ta trước nhất.

Đáp : Ông Đua-danh tử-tế với tôi thật, nhưng đó là tình riêng. Còn tôi giết ông ta là bấu-phần đối với Đảng, với Nước. Người Việt-Nam chúng tôi, thì bao giờ cũng đặt nghĩa công lên trên tình riêng.

Hỏi : Anh thật là lòng người tàn-ác. Một mình anh đêm ấy đã giết chết sáu người Tây.

Đáp : Tôi làm gì giết được nhiều như thế ! Anh em tôi giết nữa chứ ! Thế nhưng cả Đảng chúng tôi chỉ là một người, anh em tôi giết cũng tức là tôi giết. Tôi sẵn lòng chịu hoàn-toàn trách-nhiệm !...

Vâng ! Anh đã được cái vinh-dự thay Đảng mà chịu hoàn-toàn trách-nhiệm về việc đánh Yên-Báy, cùng với 39 anh nữa, cũng bị chúng xé-té.

Ấy là những người đã đem linh-mạng mà hy-sinh cho Đảng đầu tiên...

CHƯƠNG XXXIX

ẤP CỜ-VỊT

KHÍ ấy, các nơi hương-thôn đều phải lập diêm canh nhật, đọ, để kiểm-soát những người lạ mặt qua lại trong làng.

Vậy, ấp Cờ-vít, thuộc về tên Cờ-lê-ho, gần đồn Chi-Ngai, tỉnh Hải-Dương, cũng phải lập diêm canh. Và nhờ thế-lực tên chủ tây, bọn phu-tuần ở đây lại được lên chủ đồn Chi-Ngai phát cho hai khẩu súng và mấy chục viên đạn !

Hồi tám giờ rưỡi sáng ngày 20 tháng hai, năm tên phu-tuần đương ngồi chơi ở diêm. Chợt thấy bọn sùu người, ăn vận lối phu mỏ, vai khoát tay thông đi tới. Chúng liền ngừng lại hỏi thăm. Bốn người đứng lại đưa thẻ cho chúng coi, còn hai người thì nghiên-nhiên đi thẳng. Chúng vừa hô-hoán vừa đuổi theo. Hai người cầm bom ném lại. Quả bom thứ ba không nổ, nhưng hai quả đầu lên đã lộn đổ trúng bụng cói thủng ! Bọn tuần thấy thế nguy, giương súng bắn.

Hai người khách lạ trảng đạn, ngã lều ra mặt đất. Chúng xúm lại, kẻ cầm bằng giáo, người cầm bằng gậy. Chấn tay rồi chúng mới bắt trời. Trong khi ấy thì bốn người kia đã vừa ném bom lại, vừa tìm lối lẩn-thoát. Những bom ấy, họ đã chứa trong tay thông mà họ khoét trên vùi !

Hai người mà chúng bắt được, một người tức là anh Học, một người thì là anh Sư Trạch, một nhà tu-hành giỏi võ, thường đi theo hộ-vệ cho anh. Anh Học bị chúng đánh gãy tay. Anh Sư Trạch thì bị chúng bầm què chân (1). Hồi biết lý-lịch rồi, chúng mừng rơn ! Tuy vậy, chúng còn nhân-nghĩa, vờ :

— Khổ quá ! Sao ông không nói ngay ? Nếu chúng tôi biết ông là Nguyễn Thái-Học thì chúng tôi mặc ông đi tự-nhiên ! Bây giờ đã trót lỡ rồi, làm thế nào cho được ?

Anh Học cười :

-- Ồ ! Thời cơ việc khiêng tu nộp với Tây mà lính thường !

O đời, những sự bất-nhiên con con, có khi làm lỡ việc lớn. Trong túi anh còn mang súng lục. Nếu anh bắn lữ tuần ngay khi chúng hỏi thế, và ném bom ngay bấy giờ, thì chắc là đi thoát ! Bớt lòng thương người của anh quá tr cần-thần, không muốn giết thêm mấy người đồng-bào vô tội, vì những đồng-bào vô tội của ta đã bị hãm-hại nhiều lắm, nên anh chỉ muốn ném bom dọa cho chúng sợ ! Có ngờ đâu thương người mà khôn đến thân ! *

(1) Anh Trạch sau bị gãy song l-ny-ny, và tự-sát ở đây.

NGUYỄN THÁI HỌC

Chúng tôi-vàng báo với người chủ Tây, khiêng hai anh lên đò Chi-Ngại. Chúng đã bỏ mỗi anh vào một cái thùng mà khiêng, có người chủ Tây cưỡi ngựa vác súng đi kèm. Suốt hôm ấy, hai anh bị giải từ Chi-Ngại lên Hải-Dương, từ Hải-Dương lên Hà-nội ngay. Nực cười nhất là người chủ Tây lại tự nhận lấy làm công nhân, định tranh với lũ phu-nhân năm nghìn đồng bạc thưởng. Nhưng viên Đốc-ly Hải-phòng lại cố sức bênh bọn phu-nhân. . .

Anh bị giam ở Hà-nội, đến ngày mồng 2 tháng ba thì người ta cho tất cả gia-đoàn vào thăm anh.

Bà Bá thấy anh, cố nín lệ mà ôm lấy con. Anh xin được lấy tạ bà, vì anh đã « đặc trưng thất hiến », . .

CHƯƠNG XXXX

CƠ-QUAN HÀNG-BỘT

Tôi muốn nhắc lại chuyện Cơ-quan Hàng-Bột ra đây là để đánh dấu cái tinh-thần cách-mệnh ở phụ-nữ nước nhà hồi ấy.

Đó là một cơ-quan của Âm-sát-đoàn, do anh Độ chủ-trương.

Anh Độ, một công-nhân, đảng viên ở Hải-phòng, sau sang làm thợ bên Lào. Nghe tin Đảng sắp lỏng-động-bình, trong túi không sẵn một đồng tiền, anh đã chừa một dây gạo rang, rồi đi xuyên sơn mà về Bắc. Anh đi trong rừng, nhiều chỗ không có đường lối. Anh cứ theo ánh mặt trời, thẳng hướng Đông mà đi mãi. Mấy ngày sau gạo hết, anh tìm ăn các trái cây, các thứ củ trong rừng. Ăn no bụng rồi lại đi... Đêm thì treo lên các ngọn cây mà ngủ. Hôm-rã nước bầy ngày như thế, anh mới về đến Hòa-Binh.

Khi anh về đến Bắc, thì việc Yên-Báy đã thất-bại rồi! Đầu đở bìm leo... Bảo-vệ cho Đảng, giữ vững

Hình-thần trong anh em, lúc bấy giờ, còn phải có một Âm-sát-đoàn thật mạnh ! Anh liền tình-nguyện với anh em, cho súng vào Âm-sát-đoàn. Được anh Học và anh trưởng-đoàn đồng thuận rồi, anh liền đi-chức nên Cơ-quan Hàng-Bộ!

Chiều hôm mồng 2 tháng ba, Mật-thám đến vây cơ-quan. Trong cơ-quan lúc ấy có 5 người, 3 người con trai và 2 người con gái. Thấy họ ập vào, các đồng-chi ném bom và bắn súng chống lại. Hai tên thám-tử Việt-Nam bị chị Tâm bắn chết ! Trong khi ấy, họ cũng rút súng bắn trả. Hai anh đồng-chi đã bị giết. Còn thì bị bắt cả. Dao nhiều bom, dao, súng, đạn còn lại, đều bị bắt theo. Chị Tâm được chứng lời ra đánh rất tàn-nhẫn. Chúng lột trần-trụi-chị, rồi nằm gác mà quật vào lưng, như chúng ta vật con chuột ! Chán rồi, chúng xích tay chị lại, và cầm xuống buồng giam. Đêm ấy chị đã ngủ cái giấc yếm cho tức-lười mà về dưới đa-dài ! Lúc chúng rút cái giấc yếm ở mồm chị ra, thấy đọng đầy những máu ! Năm ấy chị 18 tuổi, quán ở Đư-Hàng, con nhà Hải-phóng. Tên ở nhà trường của chị là Lau. Vốn là con một nhà cách-mệnh bị giết về tay cường-quyền, vào Đảng, chị mong đạt cả hai mục-dịch : trả thù nhà, đền nợ Nước.

Người đồng-ban của chị là Nguyễn Thị-Vân, 10 tuổi, quán làng Hạ-Cầu, huyện An-lão, tỉnh Kiến-An. Cũng như chị Tâm, trước mới vào đoàn Học-sinh, sau mới đổi sang đoàn Âm-sát. Chị đã trả lời với một-thám rất cứng-cáp :

Hỏi : « Mày vào Đảng để làm gì ? »

Đáp : « Để lấy lại quyền Độc-lập cho Tổ-quốc ! »

NGUYỄN THÁI HỌC

Hỏi : « Máy đã làm gì trong Đảng ? »

Đáp : « Hồi trước thì may cỡ, khâu biu-ti-phục cho các đồng-chí. Bây giờ thì tập bản súng, học chế bom, để giải quân phần Đảng mà cứu lấy đồng-bà!»

Hỏi : « Ai rủ máy vào ? Chi-bộ máy có những ai ? »

Đáp : « Chị Tâm rủ tao vào. Chi-bộ tao có hơn người thì chúng máy giết chết bu rồi đấy ! »

Hỏi xong chị Vân rồì, họ hỏi đến anh Độ. Tha hồ đánh, anh không nói nửa lời ! Vì thế, chúng không biết tên anh là gì ! Dem anh ra đối-chất với tất cả các chính-trị-phạm, nhưng không ai chịu nhận anh. Đãi-dặc-đi chúng hỏi bọn tù thường. Mọi tên kẻ cắp nói rằng : « Khi xưa mình này ở Hải-phòng, vẫn thấy gọi là anh Độ ! » Thế rồi chúng biến tên là anh Độ. Kỳ-thực thì tên thật của anh không phải là Độ... (Anh Trịnh-vân Yên ! Anh hãy báo tội biết tên thật của anh Độ, để lần tái-bản sau tôi sẽ thêm vào !) Anh Độ sau bị xử khổ-sai chung thân. Ở trong ngục, anh còn tỏ cho mọi người biết cái cau-dằm lạ thường trong việc nhện sứa ! Có lần anh nhện đến 22 ngày, người chỉ còn da bọc xương ! Các đồng-chí van lạy mãi, anh mới lại sứa. Mà quái lạ ! Khi anh sứa đã lạ người rồi, thì nước da dãi hẳn, trông hồng-hào và mịn-màng như da dứa trẻ con bị sữa ! Nhưng hồi tới ở Côn-lôn về, thì anh đưng mắc «bệnh rồ», tức là triệu-chứng của bệnh lao xương. Thương anh, các đồng-chí vẫn thường gửi tiền, gửi thuốc cho anh. Nhưng vài năm nay không được tin-tức gì, có lẽ anh đã thành người thiên-cổ !

Chị Vân, vì cố nhớ tuổi, ~~được~~ xử mười năm trượng-giới.

NGUYỄN THÁI HỌC

Hai người bị bắn chết, đến nay vẫn giữ được là hai người liệt-sĩ vô-danh !

Theo lệ thường, sau khi khám bắt, họ còn cho kẻ canh nhà để rình bắt thêm người. Cũng vì thế, sớm hôm sau họ bắt thêm được một bà già, tay cặp cặp, đầu xe xuống trước cơ-quan. Trong cặp có ba khẩu súng lục và hơn tám trăm đồng, hai món quà của bà già đem lũng cho đoàn Âm-sát ! Bà già ấy tên là bà Chánh Toại. Một bà mà sau đó ở tù, hơn tú đàn-bà đều gọi là Mẹ ! Một bà mà thân-thể đã làm vờ-vàng cho phụ-nữ tỉnh Bắc. Bà đã làm giàu bằng nghề buôn súng lậu ! Và từ khi có Đảng, bà đã dùng cái nghề buôn cùng cái gin-tai của bà mà giúp một cách đắc-lực, một cách tận-tâm, cho các anh em trong Âm-sát đoàn.

CHƯƠNG XXXI

BẢNG DANH-DỰ

HỒI-ĐÔNG Dề-Hub của quân dịch họp ở Yên-Bay ký thư nhất vào ngày 28 tháng ba. Chúng khép mười người khỉ-sai có lợn ; 31 người khỉ-sai chung thân ; 50 người đi đày và 10 người tử-hình !

Khi bắt đầu việc biện-hộ, anh Học đứng lên, đòi nhận hết trách-nhiệm, và tạm phân-trần về các lý-do chi tiết của việc khởi-nghĩa. Nhưng tên chủ-tịch giấu lại. Anh cười nhạt :

-- Nếu vậy thì cái Tòa-án này là chỗ đem cưỡng-quyền mà dè-nèn công-lý ! Đã thế, ta có nói làm chi nữa ! Không dễ cho ta dễ được ! Nhưng ta cũng không ưng cho trung-sự nào cả hộ ta đâu !

Lúc hỏi chị Bắc, chị chỉ thét :

- - Chúng mày về nước Pháp mà kéo dờ lửng Giàu-Dặc (Jeanne d'Arc) đi thôi ! . . .

Và anh Ngô Hải-Hoàng đối-đáp như một chương trên đã thuật.

NGUYỄN THÁI HỌC

Có nhiều đồng-chi không thêm cái không thêm trả lời. Và giữa các ghế bị cáo, tiếng cười, tiếng nói lao-xao, không còn có vẻ tôn-nghiêm của pháp-viện ! Anh em, chị em đã trên cho bọn Hội-dồng mất cả can-dảm ; chúng trở nên cẩu-kinh, hung-hăng, coi rất là dè-tiền ! Kể dưới đây họ, tên các bạn đã được quản thú khỏa lên đầu vòng hào-quang hiệp-liệt, rực-rỡ nghìn thu :

Các anh : Nguyễn Thái-Học, Phó Đức-Chinh, Bùi Tư-Toàn, Nguyễn Hát-Thôn (?) Bùi Văn-Chuẩn, Vũ-Thích, Nguyễn-Ấn, Lê Văn-Tư, Nguyễn Minh-Hiền, Nguyễn Ngọc-Tập, Nguyễn Tư-Giật, Nguyễn Văn-Tấn, Hà Văn-Lao, Đào Văn-Nhất, Đặng Hữu-Hiến, Nguyễn Văn-Ty, Nguyễn Văn-Ông, Lê Văn-Tư, Bùi Văn-Du, Bùi Văn-Tuyết, Cao Văn-Chinh, Mai Việt-Chính, Hoàng Văn-Vọng, Ngô Văn-Du, Lê Văn-Khởi (Thanh-giang), Hà-Cấp, Nguyễn Văn-Tinh, Nguyễn Văn-Tiến, Đỗ Văn-Tư, Nguyễn Văn-Kiểm, Lê Xuân-Huy, Nguyễn Văn-Toàn, Nguyễn Đức-Bằng, Nguyễn Văn-Chu, Nguyễn Như-Thông, Nguyễn Như-Lập (Ngọc-Tùng), Vũ Xuân-Kiểm, Trần Đức-Tài, Hoàng Công-Tiền, Bùi Xuân-Mai, Ngô Thanh-Thuyết, Ngô Hải-Hoàng, Nguyễn Văn-Thành, Nguyễn Đức-Liên,

CHƯƠNG XXXII

CON SỐ MƯỜI BA

TU Y anh Học bị bắt, nhưng các đồng-chí của anh ở trong nước còn nhiều. Trước hồi Yên-Báy, kể cả đảng-viên, đoàn-viên, nguyên ở Bắc-Việt đến 7 vạn người. Sau hồi Yên-Báy, bị bắt kể đến hơn 3 nghìn. Con số 3 nghìn dầu to, song mới chỉ là gần một phần 20 của tổng số. Có nhiều trong đó có nhiều kẻ a-dua, một lần thất-bại thì kinh-hối như yèn, hay chạy theo Đảng khác. Thế nhưng đó 'chính là một dịp tốt để lọc đảng-chí. Những anh em trong Đảng sau cuộc cải-tổ hồi ấy, lại có vẻ hăng-hát và bền-bĩ hơn xưa. Chờng-có là sau khi anh Học bị bắt, Án-sát *đedan* vẫn hoạt-dộng như thường. Và công việc lại ghê-gớm, tung-tách lại bị-một có phần hơn trước nữa. Nói tóm lại, việc anh Học bị bắt đối với Đảng tuy là một vết thương, song không phải vết thương tri-mạng ! Mật-thám cũng biết rõ anh Học chỉ là một người trong Trung-Uong đảng-hộ mới. Chúng muốn dò Anh để bắt những người

trong đó, nhờ thủ-đoạn một tên Huh Lê-dương. Tên Huh này, vào coi ngục, tìm cách vi vu truyện với Anh. Lại tự xưng mình là người đảng Cộng-sản Ấn-lê, đối với Anh, hẳn rất đem lòng ái-ngợi. Hồi ngày một, ngày hai, hẳn ga đưa thư giúp cho các đồng-chi bên ngoài, Huh-miluh, Anh thử viết thư gửi cho một vài kẻ đảng-viên cũ, khi bị bắt đả nộp anh em để gọi tội xem sao! Thì chỉ mấy hôm sau, những kẻ đó đã bị bắt đem về Hỏa-lò ! Anh vờ đem việc đó mà trách nó, rồi nhờ nó gửi hộ một bài Anh viết, đề đăng sang một tờ báo Ấn-lê nào đó xuất-bản ở Nhật hay ở Tàu. Bài báo ấy, chẳng hiểu tại sao lại đăng trên một vài tờ báo xuất-bản ở bên Pháp hồi ấy. Anh lui xin giấy bút để viết cho viên Toàn-quyền Đông-Dương và các nghị-viên trong Hu-nghị-viện bên Pháp. Hai bức thư ấy, báo Pháp cũng có đăng. Đến bức thư Anh gửi cho viên hội-trưởng hội «Nhân-Quyền», nghe nói càng có, song tờ thư mất chưa thấy đâu có. (Những tài liệu ấy sẽ chép trong phần phụ lục). Ở Hỏa-lò bấy giờ vẫn Quốc-Dân, vẫn Cộng-sản, số người chết lên ! Để huấn-luyện và làm khuây cho anh em, các bạn có xuất-bản (!) một tờ báo viết tay, gọi là «Tù nhân báo». Tôi chưa tìm được một bài nào của Anh viết trong tờ báo quý-hóa ấy !

Anh bị giam hơn ba tháng trời. Chiều ngày 16 tháng 6, anh và các đồng-chi trong số án chém, tất cả 13 người bị giải đi Yên-Báy. Từ trong buồng giam kín bước ra qua trại giam ngoài, anh chào anh em nghị lại.

Anh vừa đi vừa nói :

Chúng tôi chắc đi chết đây ! Các anh sống lại, cứ công nào việc ấy nhé ! Cờ độc-lập phải nôm-nàng hăng hái ! Hoa kỳ đợ phải trỗi hăng hái ! Tô-quốc còn cần đến sự hy-sinh của con dân nhiều nữa ! Nhiều nữa ! Rồi thế nào cách-mệnh cũng có ngày thành công !

Anh em chào lên các anh. Và buổi sáng hôm sau, suốt cả Hòa-lò, thương-phạm cũng như quốc-sự-phạm, đều bỏ cơm không ăn, đi tỏ tình liêu-lạc. Anh và 12 đồng-chi với đội lính khố-xanh, đi chuyển tàu đêm lên Yên-Báy. Theo sau là bọn mặt-thảm cũng hai người cõ-đạo. Trên tàu, các anh vẫn cùng nhau nói chuyện phiếm.

Anh Chinh cười :

— Đến Yên-Báy, chúng ta sẽ được đón tiếp long-trọng lắm ! Thế nào hầu anh Thịnh, Hoàng, Thuần, Thuyết, chẳng đưng-được sẵn chúng ta ở sân ga ! (Bốn anh này đã bị chúng giết ở Yên-Báy cùng một ngày trước các anh).

Anh Học thì cười lý với Cổ Ân :

— Việc gì chúng tôi phải ăn-năn ? Chúng tôi chỉ là kẻ thất-bại, chứ đâu phải là kẻ có tội ! Rồi anh đọc mấy câu thơ tiếng Pháp, dịch nghĩa là :

- « Chết ở Tô-quốc,
- « Cái chết vinh-quang !
- « Lòng ta sung-sướng !
- « Trĩ ta nhẹ nhàng !... »

Khi đến Yên-Báy, chúng giam các anh vào nhà pha. Rồi bắt đầu từ 5 giờ rưỡi sáng hôm 17 tháng sáu, các anh đã lần-lượt bước lên đài vinh-dự.

NGUYỄN THÁI HỌC

Đó là một không dứt ở gần trai khố xanh, chung quanh có Huh ta, linh lễ-dương vác súng dưng vòng tròn. Các anh, từng người một, do Huh lễ-dương dẫn từ trong ngục-thất Yên-Báy bước ra. Trước khi ra, chúng đưa rượu cho Anh uống. Nhưng Anh từ-chối, chỉ đòi bát diêm thuốc lá. Người chết trước nhất là Nguyễn Như-Liên, đến người thứ mười một là Nguyễn Văn Chuân, chỉ hô được hai tiếng « Việt-Nam... » thì tên Huh lễ-dương đứng cạnh đã bịt mũi không hô ra tiếng nữa ! Anh Phó Đức-Chính thứ mười hai, đòi đặt anh nằm ngửa để xem lưỡi máy chém nó xuống như thế nào ! Anh hô được đủ bốn tiếng « Việt-Nam vạn tuế ! » Anh Học lên cuối cùng, tỏ ra vô cực-kỳ bình-thản : Anh mỉm miệng cười, đưa mắt nhìn công-chúng, nhìn quần Huh, nhìn máy chém, rồi cất vọng dĩnh-dạc, trầm-hưng mà hô thật lớn bốn tiếng « Việt-Nam vạn tuế ! »... Nhưng không biết trong khi nhìn quanh ấy, tim mắt anh có gặp tin mắt một người... không ?

CHƯƠNG XXXIII

CHỊ GIANG

MỘT người ấy, tôi muốn nói là chị Giang, một đảng-viên mà nhà đương-cuộc cho là còn có công lý-thuyết cho Đảng hơn là anh Học.

Anh Học lúc trẻ con, ông, bà có cưới cho một chị vợ là Nguyễn Thị Cửu. Năm 1927, khi sắp lập Đảng, anh có nói với tôi là đã ly-hôn với vợ (1). Bây giờ nhiều người như thế lắm ; anh Nho, anh Chín, đều từ hôn hay cho vợ về cả. Các anh không muốn đem cuộc đời sống giỗ của mình mà làm phồn-luy đến một người đàn-bà.

Ấy vậy mà có một ngày Anh tuyên-bố với các bạn là Anh xin phép để được kết-hôn cùng cô Giang.

Cô Giang, người ở tỉnh Bắc-Giang, nên cả ba chị em cô, có ba tên là Bắc, Giang, Tỉnh. Cô Tỉnh khi ấy còn nhỏ. Còn hai chị thì đều vào đảng cách-nghệch

(1) Chị này di lý tháng ngay sau ly-hôn, hiệu này đi có bốn con.

của anh Song - Khê. Việt - Nam Quốc - Dân Đảng, nguyên không thu dân-bà làm đảng-viên. Các chị em đồng-chí chỉ là-chức vào phụ-nữ đoàn. Vậy mà riêng tuổi bộ Bắc-giang có mấy nữ-đảng-viên.

Là vì đó nguyên là đảng của anh Song-Khê. Sau khi đảng ký hợp một với V. N. Q. D. Đ. cũ, danh lễ cứ để cho như cũ vậy... Đó là một điều lệ-người, dành riêng cho mấy chị ở Bắc-Giang. Song chị Giang và các chị ở đó thực đã xúng dảng với cái dặc-điểm ấy. Làm giao-thông, làm tuyên-truyền, chị tỏ ra một người đồng-chí có tài, và dặc-lực. Nhưng quý hơn hết là sự tận trung với Đảng : 'trừ việc Đảng, chị không còn thì giờ để làm cái gì cho đời sống riêng mình. Sau hồi 1929, chị làm việc giao-thông cho Tổng-bộ với các nơi, luôn-luôn phải gặp-gỡ và cùng đi với anh Học.

« Là chị thanh, khi lễ hằng,

Một ngày, một bữa ai giăng cho ra »...

Sự thương-yêu nhau của một đôi đồng-chí thì sê ngang nhau, trực tuối gần nhau, dần phải là chuyện khiến chúng ta khó hiểu. Rồi, một buổi sớm tối lầu kìa, nhưn đi gần đền Hùng-Vương, hai người đã đem nhau vào đền mà thề-nguyện. Trong buổi định-đinh kỷ, chị cố xin Anh giao cho một khẩu súng săn, và hứa «nếu Học chẳng may chết vì Nước, thì Giang cũng xin lấy khi-giới này mà chết theo chồng ! »

Từ khi anh Học bị bắt, nhớ đến lời thề sơn-hải, tinh-thần chị gặp một không-hoảng to ! Đứng riêng cười, bỗng rưng khóc, chị trở nên gần một kẻ mất trí-khôn ! Vì anh, em phải tổn rất nhiều công

hảo-vệ cho chị, để chị có thể ở yên Hà-nội mà gián-tiếp thăm-nom anh Học. Chiều hôm ấy nghe tin anh Học bị giải lên Yên-Báy, chị cũng đáp xe lửa đi theo húi 1 Chị mang theo một khăn sùng, một quả bom, định vào phá pháp-trường. Nhưng bọn Nhật canh đã ngăn không cho chị tới gần. Dừng dằng xu, với một sức tự-trị phi-thường, chị đã đem nu cười mà đáp lại nụ cười của anh Học khi sắp bước lên máy chém. Nấp trong đám người đứng xem, chị đã không lộ mảy-may nỗi đau-xót cho người ngoài biết. Xem chém xong, chị quay về nhà trọ mà viết hai bức thư tuyệt mạng. Hai bức thư ấy, viết trên ba trang giấy khổ hẹp, bằng nét bút chị xinh. Hời ra chợ, chị mua mấy vuông vải trắng, làm khăn dề tang chông. Buổi chiều, chị đi xe lửa sang Vĩnh-Yên. Và sớm hôm sau, chị về địa-hạt Đông-Vệ, cảnh làng Thổ-Tang, vào thăm lại cái quán giũ đồng mà đôi vợ chồng sau đã có lần cùng ngồi trò chuyện. Nghĩ đến chông, nghĩ đến Dăng, nghĩ đến Nước, cái thiên-tình muốn sống với cái ý-dịnh phải chết đã giảo-tranh kịch-lệ 1 Sự giảo-tranh ấy đã làm cho chị hơ-phờ mỗi-một. Cái quyết-tâm đến với cái mỗi-một ấy, húc ra ngoài quán, chị cầm súng tự bắn vào thái-dương bên phải một phát, rồi ngã vọt xuống, súng quăng ra một bên.

Khi ấy chị đã có mang mấy tháng. Viên Tri-phủ Vĩnh-Trường trình tỉnh khám qua rồi, báo về Hà-nội cho một-thám đem thầy thuốc lên khám lại. Do cái tên kỹ «Nguyễn Thái-Học phu-nhân», chúng biết là chị. Và bởi biết là chị, nên chúng tìm cách trả thù

NGUYỄN THÁI HỌC

ở cái xác chết : Sau khi lột áo quần ra khám ròi, chúng không hề mặc trả lại. Và còn để thi-hải hộc-lộ ở dưới ánh nắng, dưới nước mưa, dưới sự bán hủt của ruồi, nhặng, đến hai, ba hôm, rồi mới cho mai-tàng !

Hai bức thư của chị như sau này :

Bức thư thứ nhất

Ngày 17 tháng 6 năm 1930.

•Thưa Thầy, Mẹ,

•Con chết là vì hoàn-cảnh đã bó-buộc con, không bán được thù cho nhà, rứa được nhục cho nước ! Sau khi đã đem xém lòng trinh-bạch dâng cho chúng con ở đồn Hùng, giờ con tìm về chỗ quê cha, đất tổ, muốn phát sáng này mà kể-liều đời con !

Đứa con đau thất hiếu kính lạy.

Bức thư thứ hai

•Anh đã là người yêu nước !

•Không làm tròn được nghĩa-vụ cứu nước, Anh giữ lấy tấm linh-hồn cao-cả để yê mà chiêu-binh, rền lính ở dưới suối vàng !

•Phải chịu được nhục-nhẽ, mới có ngày mong được về-vang ! Các bạn đồng-chí phải sống lại sau Anh, để đánh đổ cường-quyền, mà cứu lấy đồng-bào đau-khổ !

« Thư :

«Thần không giúp ích cho đời !

«Thần không trả được cho người Anh chung !

PHỤ LỤC

Thư của Nguyễn Thái-Học
viết cho Hạ-ngệ|-viện Pháp

CÁC Ông Nghị-viện ! -

Tôi ký tên dưới đây là Nguyễn Thái-Học, người Việt-Nam, 26 tuổi, chủ-tịch và sáng-lập-viên của Việt-Nam Quốc-Dân đảng, hiện bị bắt và giam ở ngục Yên-Báy, Bắc-kỳ, Đông-dương, tráo-trọng bày-lố như sau này :

Theo công-lý, ai cũng có quyền bành-vực tổ-quốc mình khi bị các nước khác xâm-lược, và theo nhân-đạo, ai cũng có nghĩa-vụ phải cứu-vãn đồng-bào ở trong vòng nguy-hiểm, khó-khăn, Như tôi, tôi thấy rằng Tổ-quốc tôi bị người Pháp các ông chiếm-lĩnh hơn sáu mươi năm nay ; tôi thấy rằng, dưới ách chuyên-chế của các ông, đồng-bào tôi khốn-khở vô cùng, và dân-tộc tôi dần-dần sẽ tiêu-diệt hoàn-toàn, theo luật tự-nhiên đào-thối. Bởi vậy, quyền-lợi và nghĩa-vụ đã thức-dục tôi phải tìm hết cách để bành-

việc Tổ-quốc tôi đương bị người chiếm-linh, và dân-tộc tôi đương ở cảnh gian-nguy. Trước hết, tôi định cùng với các người Pháp ở Đông-Dương mà làm việc cho đồng-bào, Tổ-quốc và Dân-tộc tôi, nhất là việc mở-mang tri-thức cùng kinh-tế. Về phương-diện kinh-tế, năm 1925, tôi đã gửi cho viên Toàn-quyền Va-ren một bức thư, gồm có những nguyện-vọng xin hành-việc che-chở cho nền công, thương-hải-xứ, và nhất là lập một trường Cao-dẳng Công-nghệ ở Bắc-kỳ. Năm 1926, tôi lại gửi một bức thư nữa cho viên Toàn-quyền Đông-Dương, trong có một dự-án giúp cho dân nghèo có thể dễ sống. Năm 1927, tôi lại gửi cho Thống-sứ Bắc-kỳ một bức thư, xin ra một tạp Tuân-báo, mục-dịch là hành-việc và khuyến-khích cho nền công, thương-hải-xứ. Về phương-diện tri-thức, năm 1925, tôi gửi thư cho Toàn-quyền Đông-Dương, yêu-cầu :

1) Quyền tự-do mở các trường dạy không lấy tiền cho dân hạ-cấp đến học, nhất là cho thợ-thuần và nông-dân !

2) Quyền tự-do mở các bình-dân thư-xi ở các làng cũng ở các tỉnh công-nghệ.

Khốn nỗi cái gì họ cũng cự-tuyệt ! Thư tôi chẳng thấy trả lời ; dự-án của tôi chẳng thấy thực-hiện ; các lời yêu-cầu của tôi chẳng thấy ứng-chuẩn, mà đến các bài tôi viết lên báo cũng bị kiểm-duyệt xóa bỏ nốt ! Cớ những chuyện cự-tuyệt đó, tôi thấy rõ-ràng rằng : người Pháp không hề có thực lòng với người Việt, và tôi chẳng giúp-được gì được Tổ-quốc

tôi, đồng-bào tôi, dân-tộc tôi cả, trừ phi là đuổi người Pháp ra khỏi đất nước tôi! Bởi vậy, năm 1927, tôi bắt đầu tổ-chức một đảng cách-mệnh, lấy tên là Việt-Nam Quốc-dân đảng, mục-dịch là đánh-dổ chế-độ cường-quyền áp-bức ra khỏi nước tôi, và lập nên Chính-phủ Cộng-hòa Việt-Nam, gồm những người thực lòng tha-thiết đến hạnh-phúc của quần-chúng.

Đảng tôi tổ-chức bí-mật, và đến tháng 2 năm 1929 thì bị bọn mật-thám khám phá. Trong các đảng-viên đảng tôi, bị bắt một số khá lớn, và bị xử cầm-cố từ 2 năm đến 20 năm, tất cả 52 người. Bị bắt nhiều, bị xử ừc nặng dần, Đảng tôi dần có chín hoàn-toàn liên-diệt! Dưới quyền tôi chỉ-huy, Đảng vẫn hoạt-dộng và đi tới mục-dịch. Ở Bắc-kỳ nổi lên một phong-trào cách-mệnh; nhất là ở Yên-Báy, đã giết chết được mấy sĩ-quan. Tổ-chức và cầm đầu cho phong-trào đó, người ta buộc cho Đảng tôi, lấy cớ rằng chính tôi là chủ-tịch của Đảng đã hạ lệnh đánh. Kỳ-thực thì tôi chưa hề hạ lệnh ấy, và đã đem những chứng-cớ dịch-xác, để chứng rõ rằng không, với Hội-dùng Đê-hình Yên-Báy. Vậy mà, một số đảng-viên hoàn-toàn không biết gì đến phong-trào ấy cũng bị bắt và bị buộc là có tham-dự vào công việc! Chính-phủ Đông-Pháp đã đổi, phá như họ! Chính-phủ Đông-Pháp đã cho luật đến đóng, rồi tịch-thu gạo thóc của họ mà chia phần với nhau! Chẳng những đảng-viên đảng tôi, phải cam chịu nổi bất-hình, — mà gọi là tàn-bạo tưng-dùng hơn! — mà còn phần đông đồng-bào tôi, bịền-lãnh làm-lụng ở nhà quê, để sống cái đời ngựa, trâu, cũng chịu hại lây nữa!

Hiện nay trong các miền Kiền-an, Hải-phòng, Bắc-ninh, Sơn-tây, Phú-thọ, Yên-Báy, có hàng vạn người dân-ông, dân-lúa, ông già, con trẻ, vô tội mà bị giết hoặc bới chết đói, chết rét, vì Chính-phủ Đông-Pháp đã đốt mất nhà ! Vậy tôi trân-trọng lấy nước mắt, nhờ các ông làm cho tờ-rờ nổi bất-bình ấy, là cái nó làm cho dân-tộc tôi sẽ hoàn-toàn tiêu-diệt, là cái nó làm cho mất hết danh-dự nước Pháp, là cái nó làm cho giảm cả giá-trị của loài người !

Sau nữa, tôi trân-trọng bảo cho các ông biết : Tôi xin chịu trách-nhiệm về tất cả mọi việc chính- trị phát-sinh trong nước tôi và chỉ-huy bởi Đảng tôi, từ năm 1927 đến giờ ! Vậy chỉ cần giết một mình tôi là đủ mà đừng làm tội những người khác hiện nay đang bị giam ở các cửa ngục. Vì chỉ có mình tôi là thủ-phạm thôi, còn những người khác đều vô tội cả ! Họ vô tội, vì trong số đó thì một phần là những đảng-viên, nhưng sớ-dĩ vào đảng là vì họ nghe lời tôi khuyến-khích cho họ biết : thế nào là nghĩa-vụ một người dân đối với Nước ; thế nào là những nỗi khổ-nhọc của một lên-vong quốc nô ! còn ngoài ra thì là những người không phải đảng-viên, nhưng bị kẻ thù huy hợn một-thảm đật điều vu-cáo, hay lợi vu-cáo bởi những bạn hữu không chịu nổi những cách tra-tấn tàn-nhẫn của Công-an-cục (sớ mặt-thảm), và khai bừa ra cho đỡ phải đòn ! Tôi nhắc lại một lần nữa để các ông biết rằng chỉ cần phải giết một mình tôi hay còn chưa đủ hả thì chu-di cả nhà tôi, nhưng xin các ông tha cho những người vô tội như trên đã nói.

NGUYỄN THÁI HỌC

Sau cùng, tôi kết-luận bức thư này mà nói cho các ông biết rằng : Nếu người Pháp muốn ở yên ở Đông-Dương, mà không phải khốn-đốn vì phong-trào cách-mệnh thì phải thay-đổi cái chương-trình chính-trị hung-lâm và vô-đạo hiện-hành ở Đông-Dương ; phải cư-xử cho ra vẻ những người bạn của giống Việt-Nam chứ đừng có lên bộ là những ông chủ bạo-ngược và áp-chế ; phải dễ lòng giúp-dỡ cho những nỗi đau-khổ về tinh-thần, về vật-chất của người Việt-Nam, chứ đừng có khắt-khe, thâm-độc nữa !

Các ông Nghị !

Hãy nhận lấy tấm lòng lời trân-trọng cảm ơn.

Thư gửi cho viên Toàn-quyền Đông-Dương

Yên-Báy, ngày... tháng 3 năm 1930.

Gửi ông Toàn-Quyền Đông-Dương ở Hh-nội.

Ông Toàn-Quyền,

Tôi Nguyễn Thái-Học ký tên dưới đây, chủ-tịch đảng cách-mệnh Việt-Nam Quốc-Dân Đảng, hiện bị giam ở ngục Yên-Báy, trân-trọng nói ông rõ rằng :

Hoặc trực-tiếp, hoặc gián-tiếp, tôi thực có trách-nhiệm về tất cả mọi việc chính-biến phát-sinh ở trong nước, do Đảng tôi chỉ-huy từ năm 1927 tới nay, vì tôi là chủ-tịch của Đảng, và là người sáng-lập nữa. Vậy xin ông giết một mình tôi, chứ đừng giết các người đảng-viên hay gọi là đảng-viên, lộn bị giam ở các ngục, bởi vì người ta vô tội ! Người ta vô tội vì trong số đó thì một phần là các đảng-viên, nhưng họ vào đảng là vì tôi khuyến-khích họ, cho họ biết thế nào là nghĩa-vụ một người dân đối với quốc-gia, thế nào là những nỗi khổ-nhọc của một tên dân mất nước ; còn ngoài ra thì là những người bị vu-cáo bởi bọn thù-hận, bởi lối mặt-thăm, bởi những bọn-bè

bán mìn cho Chính-phủ Đông-Dương ! Tôi nhắc lại một lần nữa để ông biết rằng chỉ cần giết một mìn tôi, vì tôi mới chính là thủ-phạm. Mà nếu còn chưa đủ hũ, thì xin chu-di cả nhà tôi, nhưng tôi đem nước mắt mà xin ông tha cho những người khác ! Sau nữa tôi mong ông nghĩ đến danh-dự nước Pháp, đến công-lý, đến nhân-dạo, mà thôi, đừng ra lệnh ném bom hay đốt-phá những hàng vô tội như ông vừa mới làm ! Đó là một lệnh giết người. Những đấng-hào của tôi sẽ vì thế mà chết đói, chết rét lấy vạn mà kể !

Sau cùng kết-luận bức thư, tôi nói cho ông biết rằng : nếu người Pháp muốn ở yên ở Đông-Dương mà không phải khốn-dốn vì phong-trào cách-mệnh thì :

1) Phải thay đổi cái chương-trình chính-trị hung-tán và vô-dạo hiện-hành ở Đông-Dương.

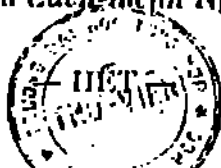
2) Phải cư-xử cho ra vẻ người bạn dân Việt-Nam, chứ đừng có lên bộ ông chủ bạo-ngược và áp-chế

3) Phải để lòng giúp-dỡ những nỗi đau-khổ về tinh-thần, về vật-chất của người Việt-Nam, bằng cách trả lại các nhân-quyền, như tự-do du-lịch, tự-do học-hành, tự-do hội-hợp, tự-do ngôn-luận, đừng có đóng-tính hợn tham-quan, ô-luật, và những phong-tục hủ-bại ở các hương-thôn ; mở-mang nền công-thương bản-xứ, cho nhân-dân được học-tập những môn cần-thiết.

Ông Toàn-Quyền, hãy nhận lấy tấm lòng tôi đau-khinh và căm-kịch, với sự nhiệt-liệt ta ơn.

Kẻ thù của ông :

Nhà Cách-mệnh Nguyễn Thái-Học



MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>CÁC BẠN</i>	VII
I.— Dời học-sinh	0
II.— Tư-tưởng cách-mệnh	12
III.— 1926	14
IV.— Nam-dũng Thư-xã	17
V.— Hòa-bình Cách-mệnh	19
VI.— Phái sắt và phái máu	21
VII.— Việt-Nam Quốc-Dân đảng	24
VIII.— Nguyễn Quốc-Tây	27
IX.— Việc Hải-phòng	31
X.— Việc Bắc-Ninh	33
XI.— Tổng-bộ đầu tiên	37
XII.— Việc liên-lạc nhà-binh và các nơi trong nước	39
XIII.— Việc đi Xiêm	41
XIV.— Vấn Cách-mệnh và Việt-Nam Khách-Son	44
XV.— Những việc tổng liên	48
XVI.— Cụ Phan Bội-Châu	52
XVII.— Việc Bu-Giinh	57
XVIII.— Sau nghị bại-lộ	60
XIX.— Đồn khí năm 1929	63
XX.— Một bức thư	67
XXI.— Thị-Nhu, Thị-Uyển	70
XXII.— Những kẻ khôn-nou	72

	<i>Trang</i>
XXIII. -- Việc xử-lử Thừa-Mai	73
XXIV. -- Cơ-quan thanh-giám	76
XXV. -- Việc giết Kinh	78
XXVI. -- Mỹ-diễn	81
XXVII. -- Phương-lược	83
XXVIII. -- Pháo-Tàn và Nội-Viện	85
XXIX. -- Đội Dương phần dâng	87
XXX. -- Ngã đường quyết-liệt	90
XXXI. -- Việc Yên-Bá	93
XXXII. -- Việc Hưng-Hóa và Lâm-Thảo	96
XXXIII. -- Việc danh miếu xưa	98
XXXIV. -- Việc ném bom ở Hà-nội	101
XXXV. -- Anh Chánh-Tôn	110
XXXVI. -- Phó Đức-Chính bị bắt	112
XXXVII. -- Tấm lòng trạch-nhiệm	114
XXXVIII. -- Anh Ngô Hải-Hoàng	118
XXXIX. -- Ấp Cờ-Vị	120
XXXX. -- Cơ-quan hàng Bội	123
XXXXI. -- Bảng danh-dự	127
XXXXII. -- Con số mười ba	129
XXXXIII. -- Chi Giang	133

PHỤ LỤC

Thư của Nguyễn Thái-Học viết cho Hu-nghị-viện Pháp	138
Thư gửi cho viên Toán-quyền Đông-Dương	143
MỤC LỤC	145

NHÀ XUẤT - BẢN TÂN-VIỆT

SÁNG LẬP NĂM 1937

đã xuất-bản trên 350. thứ sách giáo-trị

Tòa soạn và Trị-sự : 20, Amiral Courbet (đoạn No 2) SAIGON

Hiện còn những thứ mới

SÁCH GIÁO-KHOA

1. — VIỆT-NAM SỬ-LƯỢC của Trần-trọng-Kim
(Giá bộ 100 \$ 00 — Trung-Bắc và Cao-miền 110 \$ 00)
2. — VIỆT THII của Trần-trọng-Kim
(Giá 18 \$ 00 — Trung-Bắc và Cao-Miền 20 \$ 00)
3. — TRUYỆN THUY-KIỆU của Nguyễn-Du
do Bùi-Kỹ và Trần-trọng-Kim hiện-kho
(đang in lại — sắp có bản)
(Giá 28 \$ 00 — Trung-Bắc Miền-Lào 32 \$ 00)
4. — VIỆT-NAM VĂN-PHẠM của ba ông :
Phạm-duy-Khiêm Bùi-kỹ và Trần-trọng-Kim
(Giá 28 \$ 00 — Trung-Bắc Miền-Lào 32 \$ 00)
5. — QUỐC-VĂN CỤ-THỂ của Phan-Thiên-Bùi-Kỹ
(Giá 21 \$ 00 — Trung-Bắc Miền-Lào 26 \$ 00)
6. — ĐƯỜNG THII của Trần-trọng-Kim
(Giá 35 \$ 00 — Trung-Bắc-Miền-Lào 60 \$ 80)
7. — SƠ HỌC LUẬN-LÝ của Trần-trọng-Kim
(Giá 23 d. 00 — Trung-Bắc-Miền-Lào 26 d. 00)
8. — CUNG OÁN NGÂM KỊCH của Ôn như Hồn
do giáo-sư TÔN THẤT LƯƠNG chủ-thích
(Giá 13 d. 00 — Trung-Bắc-Miền-Lào 14 d. 00)
9. — TRUYỆN THÊ CÚC
do cụ BUI KỸ hiện-dinh
(Giá 6 d. 00 — Trung-Bắc-Miền-Lào 7 d. 00)
10. — TRUYỆN TRINH THỦ
do cụ BUI KỸ hiện-dinh
(Giá 8 d. 00 — Trung-Bắc Miền-Lào 9 d. 00)
11. — LỤC SỨC TRANH CÔNG
do cụ BUI KỸ hiện-dinh
(Giá 5 d. 00 — Trung-Bắc Miền-Lào 6 d. 00)
12. — CHINH PHỤ NGÂM
do giáo-sư TÔN THẤT LƯƠNG chủ-thích
(Giá 26 \$ 00 — Trung-Bắc-Miền-Lào 29 \$ 00)
13. — HOA TIÊN TRUYỆN
do giáo-sư TÔN THẤT LƯƠNG chủ-thích
(đang in)

VIỆT-NAM CHỈ-SÍ

- 1.— PHAN ĐÌNH-PIHÔNG của Đào Trinh-Nhất
(Giá 30 \$ 00 — Trung-Bắc Miền-Lào 34 \$ 00)
- 2.— NGUYỄN THÁI-HOÀ của Nhượng-Tông
(Giá 18 \$ 00 — Trung-Bắc Miền-Lào 20 \$ 00)
- 3.— PHAN BỘI-CHÂU của Thế-Nguyễn
(Giá 15 \$ 00 — Trung-Bắc Miền-Lào 16 \$ 00)
- 4.— PHAN-CHÂU TRINH của Thế-Nguyễn
(Giá 14 \$ 00 — Trung-Bắc Miền-Lào 15 \$ 00)
- 5.— HUỖNHI THỨC-KHÁNG của Thế-Nguyễn
(Giá 12\$00 — Trung-Bắc-Miền-Lào 13\$00)
- 6.— PHAN THIÊN GIẢN của Nam-văn-Thọ
(Giá 16\$00 — Trung-Bắc-Miền-Lào 18\$00)

SÁCH KHẢO-CỨU

1. — VIỆT SỬ GIAI-THOẠI của Đào Trinh Nhất
(Giá 20\$00 — Trung-Bắc-Miền-Lào 22\$00)
2. — TINH-THẦN KINH-ĐOÀ-ĐOÀ của Nguyễn văn Tật
(Giá thưởng Gia-Lung năm 1943)
(Giá 17\$00 — Trung-Bắc-Miền-Lào 19\$00)
- 3.— PHẬT GIÁO của Trần Trung Kiên
(Giá 18 \$ 00 — Trung-Bắc-Miền-Lào 20 \$ 00)

THI-NHÂN VIỆT-NAM

- 1.— TRÔNG GIỜNG SÔNG VỊ
(Văn-chương và thần-thế Tiên-tê-Xương) của Trần-thanh-Mạt
(Giá 15 \$ 00 — Trung-Bắc Miền-Lào 16 \$ 00)

TỦ SÁCH DỊCH

- 1.— NGỤC TRUNG TIÊU của cụ Phạm-bội-Châu
Đản dịch của Đào-trình-Nhất
(Giá 12\$00 — Trung-Bắc-Miền-Lào 13\$00)

TIÊU-THUYẾT

- 1.— ĐI TÌM LỀ SỐNG của Nguyễn-anh-Đông
(Giá 10 \$ 00 — Trung-Bắc-Miền-Lào 11 \$ 00)
- 2.— XÂY DỰNG của Nguyễn-minh-Châu
(Giá 9 \$ 00 — Trung-Bắc-Miền-Lào 10 \$ 00)
- 3.— NGŨY VI ĐI của Bích-Ngọc
(Giá 11 \$ 00 — Trung-Bắc-Miền-Lào 12 \$ 00)
- 4.— BÊN MỒ của Hoàng-Kim
(Giá 11\$00 — Trung-Bắc Miền-Lào 12 \$ 00)
- 5.— LỘT VỎ của Nhất-Tâm
(Giá 15 \$ 00 — Trung-Bắc và Cao-Miền 16 \$ 00)
- 6.— MÀN LỘ NGŨ HẦN của Nguyễn-dạt-Thịnh
(Giá 11 \$ 00 — Trung-Bắc và Cao-Miền 12 \$ 00)
- 7.— KÓN TRỐ của Tỳ-vấn-Sơn
(Giá 15 \$ 00 — Trung-Bắc và Cao-Miền 16 \$ 00)

- 8.— **HẠN NGƯỜI TỬ-SĨ** của *Hoàng-Kim*
(Giá 8 \$ 00 — Trung-Bắc và Cao-Miền 9 \$ 00)
- 9.— **THAU KHAO** của *Nguyễn-dạt-Thịnh*
(Giá 11 \$ 00 — Trung-Bắc Miền-Lào 12 \$ 00)
- 10.— **MỘT NGƯỜI ANH** của *Dũng-thị Thanh-Phương*
(Giá 11 \$ 00 — Trung-Bắc Miền-Lào 12 \$ 00)
- 11.— **NGƯỜI CHIẾN-DINH ĐẶC-MỆNH** của *Ny.-dạt-Thịnh*
(Giá 11 \$ 00 — Trung-Bắc Miền-Lào 12 \$ 00)
- 12.— **VỀ THIÊN** của *Hoài-Tân*
(Giá 8 \$ 00 — Trung-Bắc và Cao-Miền 9 \$ 00)
- 13.— **DẤU 1 NGÀY VỀ** của *Hoàng-Kim*
(Giá 8 \$ 00 — Trung-Bắc và Cao-Miền 9 \$ 00)
- 14.— **TÌNH VÀ NGHĨA-VỤ** của *Nhất-Tâm*
(Giá 9 \$ 00 — Trung-Bắc và Cao-Miền 10 \$ 00)
- 15.— **TRÊN ĐƯỜNG NHIỆM VỤ** của *Dũng-thị Thanh-Phương*
(Giá 10 \$ 00 — Trung-Bắc và Cao-Miền 11 \$ 00)
- 16.— **DÂN QUÊ** của *Phí-Fân*
(Giá 13 \$ 00 — Trung-Bắc và Cao-Miền 16 \$ 00)
- 17.— **CỜ KỶ** của *Nhất-Tâm*
(Giá 11 \$ 00 — Trung-Bắc và Cao-Miền 12 \$ 00)
- 18.— **NHƯNG TIA NẮNG MỚI** của *Dũng-thị Thanh-Phương*
(Giá 10 \$ 00 — Trung-Bắc và Cao-Miền 11 \$ 00)
- 19.— **SƯƠNG GIÓ BIÊN THỦY** của *Lý-vấn-Sơn*
(Giá 15 \$ 00 — Trung-Bắc và Cao-Miền 16 \$ 00)
- 20.— **LÁ CỜ HỒNG THẬP** của *Nhất-Tâm*
(Giá 8 \$ 00 — Trung-Bắc và Cao-Miền 9 \$ 00)
- 21.— **NGO VƯƠNG QUYỀN** của *Trần-thanh-Mại*
(Giá 18 \$ 00 — Trung-Bắc và Cao-Miền 20 \$ 00)
- 22.— **GIÓ MỚI** văn-phẩm của 3 nhà văn liên-liên
(Giá 7 \$ 00 — Trung-Bắc và Cao-Miền 8 \$ 00)
- 23.— **VƯỢT NGỤC** của *Nguyễn Minh-Chân*
(Giá 9 \$ 00 — Trung-Bắc-Miền-Lào 10 \$ 00)
- 24.— **CHIẾN ĐẤU** của *Nguyễn Hữu Phước*
(Giá) nhất cuộc thi văn-chương của số *Thông-Tin Nam-Việt* năm 1943
(Giá 14 \$ 00 — Trung-Bắc-Miền-Lào 16 \$ 00)

Sẽ xuất-bản

ĐẠI VIỆT SỬ - KÝ

NGOẠI-KÝ TOÀN-THƯ

của NGO SĨ LIÊN và các sử-thần đời LÊ

Bản dịch của MẠC BẢO-THẦN

Trong TỦ SÁCH DỊCH TÂN VIỆT

Quyển NGUYỄN THÁI HỌC
lần thứ nhất in tại Hanoi
phát-hành đúng vào ngày lễ
kỷ-niệm Nguyễn Thái Học
(không gửi được vào Nam)
Ký xuất - bản lần thứ hai
này in tại Saigon do TÂN-
VIỆT xuất - bản. . Giấy ủy
phép xuất - bản số 1.303
T.X.B. của Bộ Thông-Tin
Tuyên - truyền Nam Phần
Việt Nam ngày 30 - 9 - 49